ThS. TẠ THỊ THÚY ANH

HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI

CÂU HỎI & BÀI TẬP

LỊCH SỬ

THCS

8



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

ThS. TẠ THỊ THUÝ ANH

HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP

LỊCH SỬ

THCS

8

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

LỜI NÓI ĐẦU

Các em học sinh lớp 8 thân mến!

Ở lớp 6, 7, chúng ta đã làm quen với cách học môn Lịch sử theo tinh thần khoa học. Lên lớp 8, số lượng tiết học khá lớn, vì vậy nội dung kiến thức cũng nhiều hơn, khó hơn (đặc biệt là phần Lịch sử Việt Nam). Sách giáo khoa Lịch sử lớp 8 được viết theo tinh thần đổi mới nội dung và phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực học tập của học sinh. Do vậy, kiến thức trong sách giáo khoa rất cô đọng, những câu hỏi ở cuối mỗi mục, mỗi bài có câu hỏi khó, đòi hỏi các em phải suy nghĩ nhiều hơn.

Với mong muốn giúp các em tích cực, chủ động trong việc lĩnh hội kiến thức, học bài cũ và chuẩn bị bài mới trước khi đến lớp, đồng thời giúp các bạn đồng nghiệp, các bậc phụ huynh tham khảo, chúng tôi biên soạn cuốn "Hướng dẫn trả lời câu hỏi và bài tập Lịch sử 8".

"Hướng dẫn trả lời câu hỏi và bài tập Lịch sử 8" dựa vào nội dung của chương trình SGK Lịch sử lớp 8 được áp dụng từ năm học 2004 - 2005.

Tuy chúng tôi đã có nhiều cố gắng, song trong quá trình biên soạn chắc lắm không tránh khỏi những thiếu sót. Rất mong nhận được sự góp ý của bạn đọc.

Tác giả

PHẦN MỘT
LỊCH SỬ THẾ GIỚI

LỊCH SỬ THẾ GIỚI CẬN ĐẠI
TỪ GIỮA THẾ KỈ XVI ĐẾN NĂM 1917

CHƯƠNG I
THỜI KÌ XÁC LẬP CHỦ NGHĨA TƯ BẢN
(TỪ GIỮA THẾ KỈ XVI ĐẾN NỬA SAU THẾ KỈ XIX)

BÀI I
NHỮNG CUỘC CÁCH MẠNG TƯ SẢN ĐẦU TIÊN

I. Sự biến đổi về kinh tế, xã hội Tây Âu trong các thế kỉ XV-XVII. Cách mạng Hà Lan thế kỉ XVI.

1.Nền sản xuất mới ra đời.

Câu hỏi. Nền sản xuất mới ra đời trong điều kiện lịch sử như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Giữa thế kỉ XV, một nền sản xuất mới được ra đời ngay trong lòng xã hội phong kiến đã suy yếu, bị chính quyền phong kiến kìm hãm, song không thể ngăn cản được sự phát triển của nó. Đó là nền sản xuất tư bản chủ nghĩa, với sự hình thành 2 giai cấp mới: giai cấp vô sản và giai cấp tư sản.

Câu hỏi. Hãy nêu những biểu hiện mới về kinh tế, xã hội ở Tây Âu trong các thế kỉ XV-XVII?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Những biểu hiện mới về kinh tế, xã hội ở Tây Âu trong các thế kỉ XV-XVII:

- Sau những cuộc phát kiến địa lí, các quý tộc và thương nhân châu Âu ra sức cướp bóc của cải, tài nguyên các nước thuộc địa mang về châu Âu nhờ thế, những người này giàu lên nhanh chóng.

- Họ còn buôn nô lệ từ châu Phi sang các đồn điền châu Âu, châu Mĩ. Trong nước, quý tộc phong kiến, tư sản dùng bạo lực cướp ruộng đất → nông nô không có ruộng, phải làm thuê trong xí nghiệp của tư bản.

- Có vốn, có công nhân làm thuê, nên tư bản mở rộng kinh doanh, lập các xưởng sản xuất lớn, công trường thủ công, các công ti thương mại, những đồn điền,..., nhiều thành thị trở thành trung tâm sản xuất và buôn bán. Các ngân hàng được thành lập và ngày càng có vai trò lớn hơn.

- Cùng với sự phát triển của sản xuất, xã hội có những chuyển biến: các chủ xưởng, chủ đồn điền và những thương nhân giàu có trở thành giai cấp tư sản. Đông đảo công nhân làm thuê trở thành giai cấp vô sản → đây là hai giai cấp mới: tư sản và vô sản.

Câu hỏi. Vậy theo em, mâu thuẫn mới nào sẽ nảy sinh và dẫn tới hệ quả gì?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Mâu thuẫn cơ bản của xã hội phong kiến là mâu thuẫn giữa giai cấp thống trị phong kiến và giai cấp nông dân (nông nô, nông dân lĩnh canh) bị trị. Vậy trong lòng xã hội phong kiến suy yếu đã nảy sinh và bước đầu phát triển nền sản xuất tư bản chủ nghĩa, dẫn tới mâu thuẫn ngày càng tăng giữa phong kiến và tư sản và các tầng lớp nhân dân lao động → Hệ quả là một cuộc cách mạng sẽ nổ ra để lật đổ chế độ phong kiến, mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển.

2. Cách mạng Hà Lan thế kỉ XVI.

Câu hỏi. Trình bày diễn biến và kết quả của cách mạng Hà Lan?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Vào đầu thế kỉ XVI, trong các nước Tây Âu, vùng đất Nê-đéc-lan có nền kinh tế tư bản chủ nghĩa phát triển nhất. Vùng đất này lại bị tư bản Vương quốc Tây Ban Nha thống trị, ngăn cản sự phát triển kinh tế, vì vậy nhân dân Nê-đéc-lan nhiều lần nổi dậy chống sự đô hộ của Tây Ban Nha. Tháng 8-1566, một cuộc khởi nghĩa lớn nổ ra nhưng bị đàn áp đẫm máu. Đến năm 1581, các tỉnh miền Bắc Nê-đéc-lan thành lập nước Cộng hòa. Cuộc đấu tranh vẫn tiếp tục cho đến năm 1648, nền độc lập của Hà Lan mới chính thức được công nhận.

Câu hỏi. Cách mạng Hà Lan diễn ra dưới hình thức nào?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Một cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc lật đổ ách thống trị của Vương quốc Tây Ban Nha. Kết quả: Hà Lan được giải phóng, nước Cộng hoà ra đời, tạo điều kiện cho kinh tế tư bản chủ nghĩa phát triển.

II. Cách mạng tư sản Anh giữa thế kỉ XVII.

1. Sự phát triển của chủ nghĩa tư bản ở Anh.

Câu hỏi. Vài điểm về tình hình nước Anh trước cách mạng?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Vào đầu thế kỉ XVII, nước Anh có một nền kinh tế phát triển nhất châu Âu. Các công trường thủ công xuất hiện ngày càng nhiều. Kinh tế hàng hóa phát triển. Thành thị của Anh trở thành trung tâm công nghiệp, thương mại và tài chính bậc nhất châu Âu, kinh tế tư bản thâm nhập vào nông nghiệp... Xã hội dần dần phân hóa thành những giai cấp có địa vị kinh tế, chính trị khác nhau, chia thành hai phe đối lập: một bên là quý tộc phong kiến phản động, một bên là quý tộc mới, tư sản, nông dân và các tầng lớp lao động thành thị. Chính mâu thuẫn giữa hai phe này đã dẫn tới sự bùng nổ cách mạng tư sản Anh.

Câu hỏi. Vì sao nông dân phải rời bỏ quê hương đi nơi khác sinh sống?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Ở Anh, số đông địa chủ là quý tộc vừa và nhỏ chuyển sang kinh doanh theo lối tư bản. Họ đuổi tá điền, rào đất, biến ruộng thành đồng cỏ (hiện tượng "rào đất cướp ruộng"), thuê nhân công nuôi cừu, lấy lông cung cấp cho thị trường, "cừu ăn

thịt người". Họ trở thành tầng lớp quý tộc mới, có thế lực về kinh tế. Nông dân trở nên nghèo khổ, kéo ra thành thị làm thuê, hay di cư ra nước ngoài.

Câu hỏi. Quý tộc mới có vai trò như thế nào đối với cách mạng Anh?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Tầng lớp quý tộc mới có quyền lợi kinh tế gắn liền với giai cấp tư sản, muốn xoá bỏ những trở ngại của quan hệ sản xuất phong kiến, nhưng quyền lợi chính trị, thân phận xã hội lại gắn bó với chế độ phong kiến. Vì vậy tầng lớp này vừa tham gia lãnh đạo cách mạng, vừa tìm cách hạn chế cách mạng cho phù hợp với lợi ích của mình. Nó chi phối tiến trình, kết quả và tính chất của cách mạng. Quý tộc mới vừa muốn kinh doanh theo phương thức tư bản chủ nghĩa nhằm thu nhiều lợi nhuận, vừa muốn giữ lại quyền lợi quý tộc phong kiến nên không thể tiến hành cách mạng triệt để.

Câu hỏi. Trình bày sự phát triển của chủ nghĩa tư bản Anh và những hệ quả của nó?

**** Hướng dẫn trả lời.***

+ Sự phát triển của chủ nghĩa tư bản Anh:

- Nhiều công trường thủ công: luyện kim, cơ khí, làm đồ sứ, dệt len dạ... ra đời, phục vụ cho tiêu dùng trong nước và xuất khẩu ra nước ngoài.
- Nhiều trung tâm lớn về công nghiệp, thương mại, tài chính được hình thành, tiêu biểu là Luân Đôn.
- Những phát minh về kĩ thuật, về các hình thức tổ chức lao động hợp lí làm cho năng suất lao động tăng nhanh.
- Số đông địa chủ là quý tộc vừa và nhỏ chuyển sang kinh doanh theo lối tư bản. Họ trở thành tầng lớp quý tộc mới.

+ Hệ quả: Sự thay đổi về kinh tế, những mâu thuẫn gay gắt giữa tư sản, quý tộc với chế độ quân chủ chuyên chế (bên cạnh mâu thuẫn cũ giữa nông dân và địa chủ, quý tộc) dẫn tới cuộc cách mạng lật đổ chế độ phong kiến, xác lập quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa.

2. Tiến trình cách mạng:

Câu hỏi. Trình bày những nét chính về cuộc nội chiến ở Anh?

**** Hướng dẫn trả lời.***

* Giai đoạn từ 1640 - 1648:

- 1640, Quốc hội được triệu tập.
- 8-1642. Nội chiến bùng nổ do Crôm-oen chỉ huy.
- 1648, nội chiến chấm dứt.

* Kết quả:

- Tố cáo chính sách cai trị độc đoán của nhà vua Sác-lơ I, yêu cầu vua không được đặt thuế mới.......
- Đánh bại quân đội nhà vua.
- Kết thúc giai đoạn 1 nội chiến.

* Giai đoạn 1649 - 1688:

- 30-1-1649, Sác-lơ I bị xử tử
- 12-1688, Quốc hội làm đảo chính.

* Kết quả:

- Đỉnh cao của Cách mạng: chế độ phong kiến bị sụp đổ, chế độ cộng hòa được thành lập.

- Chế độ quân chủ lập hiến ra đời.

Câu hỏi. Cách mạng tư sản Anh diễn ra dưới hình thức nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Cách mạng diễn ra dưới hình thức một cuộc nội chiến, giữa quân đội nhà vua Sác-lơ I - dựa vào địa chủ quý tộc phong kiến mộ lính đánh thuê với quân đội của Quốc hội - dựa vào giai cấp tư sản, quý tộc mới, nông dân, thợ thủ công, đứng đầu là Crôm-oen. Nó phản ánh cuộc đấu tranh giai cấp quyết liệt giữa hai thế lực đối lập: quý tộc, địa chủ phong kiến phản động với giai cấp tư sản và các tầng lớp nhân dân khác.

Câu hỏi. Sau khi vua Sác-lơ I bị xử tử, tại sao cách mạng Anh vẫn chưa chấm dứt ?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Sau khi vua Sác-lơ I bị xử tử, Anh trở thành nước Cộng hoà. Cách mạng đạt tới đỉnh cao. Song, cách mạng vẫn chưa chấm dứt, bởi vì quần chúng, trước hết là nông dân, chưa được hưởng quyền lợi gì, muốn đẩy cách mạng đi xa hơn nữa và nêu ra những yêu sách riêng của mình. Nền cộng hòa đã đàn áp họ không thương tiếc. Để có một chính quyền mạnh mẽ hơn, tư sản và quý tộc mới đã đưa Crôm-oen lên cầm quyền với chức Bảo hộ công, thiết lập chế độ độc tài quân sự.

Câu hỏi. Vì sao nước Anh từ chế độ cộng hòa lại trở thành chế độ quân chủ lập hiến?

**** Hướng dẫn trả lời:***

Quý tộc mới liên minh với tư sản lãnh đạo cách mạng, xử tử vua Sác-lơ I, lập nền cộng hòa, mọi quyền hành thuộc về quý tộc mới và tư sản. Nhân dân động lực chính của cách mạng không được hưởng một chút quyền lợi gì, nhân dân tiếp tục đấu tranh. Để bảo vệ quyền lợi của mình, quý tộc mới và tư sản lại chủ trương khôi phục chế độ quân chủ mà vẫn giữ thành quả cách mạng.

Câu hỏi. Chế độ quân chủ lập hiến là gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Là chế độ xã hội vua không có thực quyền, chỉ có Quốc hội, cơ quan quyền lực của tư sản và quý tộc mới mới có quyền định đoạt các chính sách và ban hành các đạo luật.

Câu hỏi. Tại sao nói Cách mạng tư sản Anh là cuộc cách mạng tư sản không triệt để?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Lãnh đạo cách mạng là liên minh tư sản - quý tộc mới, nên nhiều tàn dư phong kiến không bị xoá bỏ. Nông dân không những không được ruộng đất mà còn tiếp tục bị chiếm ruộng đất và bị đẩy tới chỗ bị phá sản hoàn toàn.

Câu hỏi. Nêu ý nghĩa lịch sử của cách mạng tư sản Anh?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Đây là một cuộc tấn công quyết liệt vào thành trì của chế độ cũ để xây dựng xã hội mới, lật đổ quan hệ sản xuất phong kiến lạc hậu, mở đường cho sản xuất tư

bản phát triển. Đây là cuộc cách mạng tư sản thứ hai trên thế giới nhưng là cuộc cách mạng đầu tiên có ý nghĩa to lớn đối với quá trình hình thành chủ nghĩa tư bản ở châu Âu và trên thế giới.

Câu hỏi. Em hiểu thế nào về câu nói của Mác: "Thắng lợi của giai cấp tư sản có nghĩa là thắng lợi của chế độ xã hội mới, thắng lợi của chế độ tư hữu tư bản chủ nghĩa đối với chế độ phong kiến"?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Thắng lợi của giai cấp tư sản và quý tộc mới trong cuộc đấu tranh lật đổ giai cấp phong kiến, lật đổ quan hệ sản xuất phong kiến lỗi thời lạc hậu đã xác lập chế độ tư bản chủ nghĩa (hình thức quân chủ lập hiến), mở đường cho nền sản xuất mới: quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa phát triển và thoát khỏi sự thống trị của chế độ phong kiến.

Câu hỏi. Kết quả của cách mạng tư sản Anh?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Cách mạng tư sản Anh thành công mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển mạnh mẽ hơn, đem lại thắng lợi cho giai cấp tư sản và quý tộc mới. Nhưng quyền lợi của nhân dân lao động lại không được đáp ứng.

Câu hỏi. Lập bảng niên biểu các giai đoạn phát triển của Cách mạng tư sản Anh (1640-1688).

**** Hướng dẫn trả lời.***

Các giai đoạn	Sự kiện, diễn biến chính	Kết quả
*1640-1649	- 1640, Quốc hội được triệu tập.	- Tố cáo chính sách cai trị độc đoán của nhà Vua Sác-lơ I, yêu cầu Vua không được đặt thuế mới...
	- 8-1642. Nội chiến bùng nổ do Crôm-oen chỉ huy.	- Đánh bại quân đội nhà vua.
	- 1648, nội chiến chấm dứt.	- Kết thúc giai đoạn 1 nội chiến.
*1649-1688	- 30-1-1649, Sác-lơ I bị xử tử	- Đỉnh cao của Cách mạng: chế độ phong kiến bị sụp đổ, chế độ cộng hòa được thành lập.
	- 12-1688, Quốc hội làm đảo chính.	- Chế độ quân chủ lập hiến ra đời.

III. Chiến tranh giành độc lập của các thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ.

1. Tình hình các thuộc địa. Nguyên nhân của chiến tranh.

Câu hỏi. Nêu một vài nét về sự xâm nhập và thành lập các thuộc địa của thực dân Anh ở Bắc Mĩ?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Sau khi Cô-lôm-bô tìm ra châu Mĩ, nhiều nước châu Âu lần lượt chiếm và chia nhau châu lục mới này làm thuộc địa.

Các thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ (ven bờ Đại Tây Dương) lần lượt được thành lập từ đầu thế kỉ XVII đến nửa đầu thế kỉ XVIII. Đây vốn là đất đai của người In-đi-an (thổ dân da đỏ). Thực dân Anh đã tiêu diệt hoặc dồn đuổi họ vào rừng sâu phía Tây để chiếm đoạt vùng đất đai phì nhiêu này và mua nô lệ da đen từ châu Phi sang để khai khẩn đồn điền. Trong hai thế kỉ XVII - XVIII, thực dân Anh vừa di cư lập nghiệp, cướp đất đai của người da đỏ, vừa tiến hành những cuộc chiến tranh chống những di dân Hà Lan, Pháp. Dần dần, Anh xây dựng được một vùng đất thực dân rộng lớn, giàu có gồm 13 thuộc địa ở Bắc Mĩ.

Câu hỏi. Vì sao nhân dân các thuộc địa ở Bắc Mĩ đấu tranh chống thực dân Anh?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Do mâu thuẫn giữa sự phát triển kinh tế tư bản chủ nghĩa ở các thuộc địa với chính sách thống trị của thực dân Anh.

Biểu hiện: Đến giữa thế kỉ XVIII, nền kinh tế của 13 thuộc địa đang trên đà phát triển theo con đường tư bản chủ nghĩa. Nhiều ngành sản xuất như luyện kim, đóng tàu, dệt vải... đã cạnh tranh được với chính quốc. Trong khi đó, chính phủ Anh lại tìm cách hạn chế sự phát triển kinh tế ở các thuộc địa, coi nơi này chỉ là nơi cung cấp nguyên liệu, tiêu thụ hàng hóa. Những chính sách trên của chính phủ Anh đã xâm phạm quyền lợi của tất cả các tầng lớp nhân dân thuộc địa, từ tư sản, chủ nô, chủ trại đến công nhân và nô lệ. Do đó, đã gây nên một phong trào phản ứng mạnh mẽ, kích thích nguyện vọng độc lập và tinh thần đoàn kết của các thuộc địa.

2. Diễn biến cuộc chiến tranh.

Câu hỏi. Theo em, tính chất tiến bộ của "Tuyên ngôn Độc lập" (Mĩ) thể hiện ở điểm nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Tuyên ngôn Độc lập (4-7-1776) xác định quyền của con người và quyền của các thuộc địa. Tuyên ngôn mang tính chất dân chủ tự do, thấm nhuần tư tưởng tiến bộ của thời đại. Nó nêu các nguyên tắc bình đẳng, quyền sống, quyền tự do, quyền mưu cầu hạnh phúc của mỗi con người.

Nhưng Tuyên ngôn còn hạn chế: không thủ tiêu chế độ nô lệ, người phụ nữ không có quyền tham gia bầu cử, khẳng định quyền lực của người da trắng, quyền tư hữu tài sản.v.v...

Câu hỏi. Cuộc chiến tranh giành độc lập của các thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ diễn ra như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Mặc dù đến năm 1775, cuộc chiến tranh giữa các thuộc địa với thực dân Anh mới bùng nổ, nhưng nhiều cuộc bạo động khởi nghĩa đã nổ ra trước đó: Cuối năm 1773, nhân dân Bô-xtơn nổi dậy tấn công ba tàu chở chè của Anh và ném các thùng chè xuống biển. Để trả thù hành động này, Chính phủ Anh ra lệnh đóng cửa cảng Bô-xtơn. Mâu thuẫn giữa thuộc địa với chính quốc ngày càng căng thẳng. Năm 1774, các thuộc địa cử đại biểu đến họp đại hội Phi-la-đen-phi-a, yêu cầu Chính phủ Anh bãi bỏ các chính sách hạn chế công thương nghiệp ở Bắc Mĩ. Năm 1775 chiến tranh bùng nổ giữa chính quốc và thuộc địa. Ngày 4-7-1776, trong khi chiến

sự đang diễn ra ác liệt, đại hội Phi-la-den-phi-a thông qua bản Tuyên ngôn Độc lập, tố cáo chế độ áp bức thuộc địa của thực dân Anh, thành lập một quốc gia độc lập.

Tháng 10-1777, quân thuộc địa chiến thắng quân Anh trong trận đánh lớn ở Xa-ra-tô-ga, tạo nên bước ngoặt của cuộc chiến tranh. Năm 1781, quân Anh ở Bắc Mĩ phải đầu hàng và năm sau chiến tranh kết thúc.

3. Kết quả và ý nghĩa của cuộc chiến tranh giành độc lập của các thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ.

Câu hỏi. Cuộc chiến tranh giành độc lập của các thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ đạt được kết quả gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Cuộc chiến tranh giành độc lập của các thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ đạt được kết quả là một nước Cộng hòa tư sản ra đời: Hợp chủng quốc Hoa Kì (viết tắt theo tiếng Anh là USA, thường gọi là nước Mĩ hay Hoa Kì) với hiến pháp 1787.

Câu hỏi. Hiến pháp 1787 ở Mĩ đưa đến kết quả gì? Những điểm tích cực và hạn chế của Hiến pháp 1787 ?

**** Hướng dẫn trả lời:***

- Kết quả: Theo Hiến pháp, Mĩ là nước Cộng hòa liên bang.
- Điểm tích cực và hạn chế của Hiến pháp 1787:

+ Tích cực :Thể hiện tính tư sản: Tăng cường bộ máy chính quyền trung ương, các bang được quyền tự trị rộng rãi, Tổng thống nắm quyền hành pháp, Quốc hội nắm quyền lập pháp.

+ Hạn chế :Quyền dân chủ bị hạn chế: phụ nữ, nô lệ da đen, người In-đi-an không có quyền chính trị.

Câu hỏi Tại sao nói cuộc đấu tranh giành độc lập của các thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ là một cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc, đồng thời là một cuộc cách mạng tư sản?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Vì nó thực sự giải phóng nhân dân Bắc Mĩ thoát khỏi ách thống trị của thực dân Anh, thiết lập một quốc gia tư sản độc lập ở Bắc Mĩ. Hợp chủng quốc Hoa Kì ra đời sau cuộc chiến tranh này. Mặt khác, nó gạt bỏ những cản trở của chế độ phong kến, thiết lập quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa, thống nhất thị trường dân tộc, mở đường cho tư bản chủ nghĩa phát triển, thiết lập chế độ cộng hòa tư sản.

Câu hỏi Nêu ý nghĩa của các cuộc cách mạng tư sản đầu tiên?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Xác lập sự thắng lợi của Chủ nghĩa tư bản đối với chế độ phong kiến ở mức độ khác nhau (ở Anh chưa triệt để vì sự tham gia của quý tộc mới), tạo điều kiện cho sản xuất tư bản chủ nghĩa phát triển (Ở Hà Lan: thành lập nước Cộng hòa, ở Anh: nhà nước quân chủ lập hiến, ở Mĩ là nước Cộng hòa liên bang).

Nhưng các cuộc cách mạng tư sản đầu tiên chưa triệt để (ở Anh: Vua còn nhưng không cai trị, quyền lực thuộc về Quốc hội, ở Mĩ chưa xóa bỏ chế độ nô lệ, chỉ có người da trắng mới được hưởng các quyền tự do dân chủ. Tất cả các cuộc cách mạng nhờ động lực là quần chúng nhân dân nhưng cuối cùng họ không được

hưởng quyền lợi gì, chế độ tư bản chủ nghĩa xác lập chẳng qua thay đổi hình thức bóc lột mới mà thôi).

Câu hỏi. Lập niên biểu về Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ theo mẫu sau:

Thời gian	Sự kiện, diễn biến chính	Kết quả
1/12/1773		
5/9 → 26/10/1774		
4/1775		
4/7/1776		
17/10/1777		

**** Hướng dẫn trả lời.***

Thời gian	Sự kiện, diễn biến chính	Kết quả
1/12/1773	Nhân dân cảng Bô-xtơn tấn công 3 tàu chở chè Anh.	- Tạo điều kiện cho nền kinh tế Mĩ phát triển. - Một nước Cộng hòa ra đời với Hiến pháp 1787.
5/9 → 26/10/1774	Đại hội Phi-la-đen-phi-a	
4/1775	Chiến tranh bùng nổ do G. Oa-sinh-tơn chỉ huy	
4/7/1776	Tuyên ngôn Độc lập ra đời	
17/10/1777	Chiến thắng Xa-ra-tô-ga	

Câu hỏi. Lập bảng so sánh sự khác nhau giữa cuộc Cách mạng tư sản Anh và Chiến tranh giành độc lập của các thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ theo mẫu sau:

	Cách mạng tư sản Anh (1)	Chiến tranh giành độc lập (2)
Hình thức cách mạng (a)		
Kết quả cách mạng (b)		

****Hướng dẫn trả lời:***

1. a. Là một cuộc nội chiến.
   b. Thiết lập chế độ quân chủ lập hiến.
2. a. Là một cuộc chiến tranh giành độc lập.
   b. Thiết lập chế độ cộng hòa.

BÀI 2
CÁCH MẠNG TƯ SẢN PHÁP (1789 - 1794)

I. Nước Pháp trước cách mạng.

1. Tình hình kinh tế.

Câu hỏi. Tính chất lạc hậu của nền nông nghiệp Pháp thể hiện ở những điểm nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Công cụ và phương thức canh tác vẫn còn rất thô sơ, lạc hậu, chủ yếu dùng cày cuốc nên năng suất thấp.

Ruộng đất bị bỏ hoang nhiều.

Mất mùa, đói kém thường xuyên xảy ra.

Câu hỏi. Nguyên nhân của sự lạc hậu này là do đâu?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Nguyên nhân của sự lạc hậu này là do sự bóc lột tàn bạo của phong kiến địa chủ. Nông dân cày cấy phải đóng sưu cao thuế nặng, khi đó kĩ thuật canh tác lạc hậu, năng suất lao động thấp. Tình cảnh nông dân lao động Pháp trước cách mạng vô cùng cơ cực, không còn đủ sức để phát triển sản xuất.

Câu hỏi. Chế độ phong kiến đã kìm hãm sự phát triển của công, thương nghiệp như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Nhà nước phong kiến đánh thuế rất nặng.

Không có đơn vị tiền tệ và đo lường thống nhất.

2. Tình hình chính trị - xã hội.

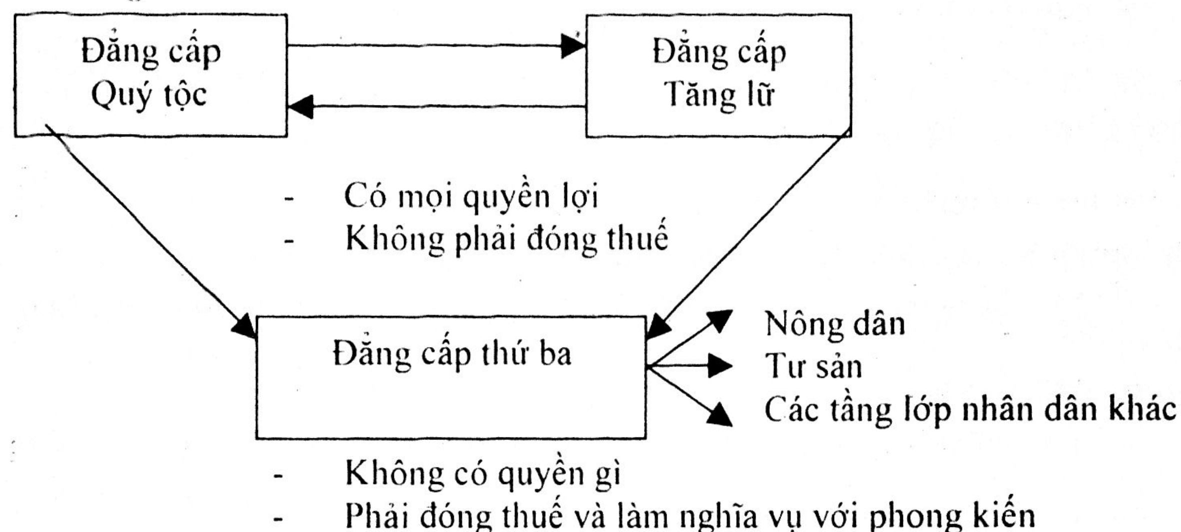
Câu hỏi. Tình hình chính trị, xã hội Pháp trước cách mạng có gì đặc biệt?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Chế độ quân chủ chuyên chế hàng trăm năm đã lâm vào tình trạng khủng hoảng. Vua Lu-i XVI (lên ngôi từ năm 1774) có quyền tối cao và vô hạn. Xã hội Pháp phân chia thành 3 đẳng cấp: Tăng lữ, Quý tộc và Đẳng cấp thứ ba.

Câu hỏi. Vẽ sơ đồ 3 đẳng cấp ở Pháp, vị trí, quyền lợi của các đẳng cấp này trong xã hội Pháp trước cách mạng?

**** Hướng dẫn trả lời.***



** Nhận xét:*

Tăng lữ và quý tộc là những đẳng cấp trên của xã hội, chỉ chiếm khoảng 10% dân số, nhưng có tất cả các đặc quyền đặc lợi: được vào triều, miễn thuế, được thu thuế, nắm giữ những chức vụ cao trong quân đội, chính quyền, tôn giáo.

Đẳng cấp thứ ba chiếm tới 90%, gồm nhiều giai cấp, tầng lớp: tư sản, nông dân, bình dân thành thị. Đẳng cấp thứ ba phải gánh chịu tất cả gánh nặng của chế độ phong kiến chuyên chế như nộp thuế, chịu mọi nghĩa vụ phong kiến. Họ mâu thuẫn với hai đẳng cấp trên và với chế độ phong kiến chuyên chế, nên đòi hỏi phá bỏ chế độ ấy.

Câu hỏi. Em có nhận xét gì khi quan sát hình 5 - Tình cảnh nông dân Pháp trước cách mạng (SGK trang 10)?

Sơ đồ này minh họa bằng bức tranh trong SGK (hình 5): "Một nông dân già, tay chống chiếc cuốc (tiêu biểu cho nền nông nghiệp lạc hậu), cõng trên lưng quý tộc và tăng lữ (chịu sự áp bức). Trong túi áo, túi quần của người nông dân có những tờ văn tự vay nợ, cầm ruộng đất. Các hình chim, thỏ nói lên đặc quyền của thế lực phong kiến (có quyền nuôi các loài vật này, nếu nông dân bắt giết sẽ bị trừng phạt) và chuột (phá hoại mùa màng)".

Câu hỏi. Trước khi cách mạng tư sản Pháp bùng nổ, cuộc đấu tranh chống chế độ phong kiến của giai cấp tư sản trên lĩnh vực tư tưởng đã diễn ra như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Trước khi cách mạng tư sản Pháp bùng nổ, các nhà tư tưởng của giai cấp tư sản đều tiến hành đấu tranh trên lĩnh vực tư tưởng, mở đường cho cách mạng.

Cuộc đấu tranh tư tưởng diễn ra sôi nổi, quyết liệt. Họ xây dựng hệ tư tưởng và lí luận của giai cấp tư sản, trào lưu này ở Pháp vào thế kỉ XVIII được gọi là thế kỉ Ánh sáng, triết học Ánh sáng mà ba đại diện xuất sắc là: Mông-te-xki-ơ, Vôn-te, Rút-xô.

Câu hỏi. Vai trò của đấu tranh tư tưởng đối với cách mạng Pháp?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Cuộc đấu tranh tư tưởng đã thức tỉnh mọi người và có tác dụng chuẩn bị cho cuộc cách mạng.

Câu hỏi. Dựa vào những đoạn trích ngắn trong SGK, em hãy nêu một vài điểm chủ yếu trong tư tưởng của Mông-te-xki-ơ, Vôn-te, Rút-xô?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Mông-te-xki-ơ và Rút-xô nói về quyền tự do của con người và việc đảm bảo quyền tự do. Vôn-te: thể hiện quyết tâm đánh đổ bọn phong kiến thống trị (thể hiện sự dối trá) và tăng lữ "bọn đê tiện".

II. Cách mạng bùng nổ.

1. Sự khủng hoảng của chế độ quân chủ chuyên chế.

Câu hỏi. Sự khủng hoảng của chế độ quân chủ chuyên chế thể hiện ở những điểm nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Chế độ phong kiến ngày càng suy yếu, số nợ Nhà nước vay của tư sản không trả được (5 tỉ livrơ).

Công thương nghiệp đình đốn, nông nghiệp lạc hậu, kinh tế suy yếu.

Đời sống nhân dân cực khổ, nhân dân đấu tranh mạnh mẽ.

Câu hỏi. Vì sao cách mạng bùng nổ?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Sự khủng hoảng của chế độ quân chủ chuyên chế đã thôi thúc nhân dân đấu tranh mạnh mẽ chống chế độ phong kiến. Năm 1788, nhiều cuộc khởi nghĩa nông dân nổ ra khắp nơi, riêng mùa xuân năm 1789 đã có hàng trăm cuộc nổi dậy của nông dân và bình dân thành thị → chứng tỏ mâu thuẫn giữa vua, quý tộc phong kiến với đẳng cấp 3 rất sâu sắc, không thể điều hoà → cuộc cách mạng chống phong kiến, do giai cấp tư sản đứng đầu nổ ra là điều tất yếu.

2. Mở đầu thắng lợi của cách mạng.

Câu hỏi. Cách mạng tư sản Pháp 1789 bắt đầu như thế nào?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Bước vào năm 1788, tài chính của nước Pháp khủng hoảng trầm trọng. Số nợ nhà nước vay của tư sản lên tới 5 tỉ livrơ. Vua Lu-i XVI triệu tập Hội nghị ba đẳng cấp, hi vọng vay thêm tiền và tăng thuế. Hội nghị khai mạc ngày 5-5-1789, diễn ra căng thẳng, không có kết quả. Mâu thuẫn giữa vua, quý tộc phong kiến với đẳng cấp thứ 3 không thể điều hòa, mà đã đạt tới tột đỉnh.

Câu hỏi. Vì sao việc đánh pháo đài Ba-xti đã mở đầu cho thắng lợi của cách mạng?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Pháo đài Ba-xti được xây dựng để bảo vệ kinh thành Paris, về sau dùng để giam cầm, giết hại những người chống chế độ phong kiến.

Ngục Ba-xti tượng trưng cho uy quyền của phong kiến. Tấn công Ba-xti → chế độ quân chủ chuyên chế bị giáng một đòn quan trọng đầu tiên, cách mạng bước đầu thắng lợi, tiếp tục phát triển.

III. Sự phát triển của cách mạng.

1. Chế độ quân chủ lập hiến (từ ngày 14-7-1789 đến ngày 10-8-1792).

Câu hỏi. Em có nhận xét gì về "Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền"?

*** Hướng dẫn trả lời.**

* Mặt tiến bộ: Tuyên ngôn đề cao vấn đề quyền tự do, bình đẳng của con người.

* Mặt hạn chế: Tuyên ngôn chỉ phục vụ cho quyền lợi của giai cấp tư sản, quần chúng nhân dân không được hưởng quyền lợi gì.

Câu hỏi. Nhân dân Pháp đã hành động như thế nào khi "Tổ quốc lâm nguy"? Kết quả ra sao?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Tháng 4-1792, Liên minh Áo-Phổ cùng bọn phản động trong nước chống lại cách mạng. Tháng 8-1792, 80 vạn quân Phổ tràn vào nước Pháp.

Trước tình hình "Tổ quốc lâm nguy", ngày 10-8-1792, nhân dân Paris cùng quân tình nguyện các địa phương đứng lên lật đổ sự thống trị của phái Lập hiến, đồng thời xoá bỏ chế độ phong kiến.

* Kết quả: Nền thống trị của đại tư sản bị lật đổ, chế độ phong kiến bị xoá bỏ hoàn toàn, nền cộng hòa được thành lập.

2. Bước đầu của nền Cộng hòa (từ ngày 21-9-1792 đến ngày 2-6-1793).

Câu hỏi. Trình bày diễn biến chiến sự trên đất Pháp vào những năm 1792-1793?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Ngày 20-9-1792, quân Pháp đánh thắng quân xâm lược Áo-Phổ một trận lớn ở cao điểm Van-ni (thuộc Đông Bắc Pháp, gần nước Bỉ). Sau đó quân Pháp chuyển sang phản công, đuổi địch ra khỏi đất nước, trên đường truy kích chiếm luôn Bỉ và vùng tả ngạn sông Ranh.

Mùa xuân 1793, quân Anh cùng các nước phong kiến châu Âu tấn công nước Pháp.

Trong nước, bọn phản động nổi loạn ở vùng Văng-đê và cả miền Tây Bắc.

Câu hỏi. Vì sao nhân dân Paris phải lật đổ phái Gi-rông-đanh?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Trước sự tấn công của quân Anh và phong kiến châu Âu, trong nước, bọn phản cách mạng nổi loạn ở vùng Văng-đê và cả miền Tây Bắc, nạn đầu cơ tích trữ hoành hành, giá cả tăng vọt, đời sống nhân dân khốn khổ → phái Gi-rông-đanh không lo tổ chức chống ngoại xâm, ổn định phần nào đời sống nhân dân mà chỉ lo củng cố quyền lực

→ trước tình hình đó ngày 2-6-1793, nhân dân Paris dưới sự lãnh đạo của Rô-be-spi-e đã lật đổ phái Gi-rông-đanh để bảo vệ Tổ quốc.

3. Chuyên chính dân chủ cách mạng Gia-cô-banh (từ ngày 2-6-1793 đến ngày 27-7-1794).

Câu hỏi. Nêu một vài phẩm chất tốt đẹp của Rô-be-spi-e?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Rô-be-spie (1758-1794), là một luật sư trẻ tuổi, đại biểu Quốc hội, có tài hùng biện.

Trong Quốc hội, ông tích cực bảo vệ quyền lợi của nhân dân.

Rô-be-spie trở thành lãnh tụ xuất sắc của phái Gia-cô-banh và nổi tiếng là "Con người không thể bị mua chuộc".

Câu hỏi. Chính quyền cách mạng đã làm gì trước tình hình ngoại xâm và nội phản?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Chính quyền cách mạng đã thi hành nhiều biện pháp kiên quyết để trừng trị bọn phản cách mạng và giải quyết những yêu cầu của nhân dân:

Lấy đất công xã mà quý tộc phong kiến chiếm đoạt chia cho nông dân.

Tịch thu ruộng đất của giáo hội và quý tộc trốn ra nước ngoài bán cho nông dân

Trưng thu lúa mì, quy định giá bán các mặt hàng thiết yếu cho dân nghèo, quy định mức lương tối đa của công nhân.

Câu hỏi. Em có nhận xét gì về các biện pháp của chính quyền Gia-cô-banh?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Các biện pháp của chính quyền Gia-cô-banh là những biện pháp tiến bộ đem lại quyền lợi cơ bản cho nhân dân, vì thế có tác dụng động viên quần chúng, tập hợp đông đảo quần chúng, khơi dậy và phát huy tinh thần cách mạng, sức mạnh của quần chúng trong việc chống ngoại xâm và nội phản.

Câu hỏi. Vì sao tư sản phản cách mạng tiến hành đảo chính?

*** Hướng dẫn trả lời.***

Ngăn chặn cách mạng tiếp tục phát triển vì sợ động chạm đến quyền lợi của chúng.

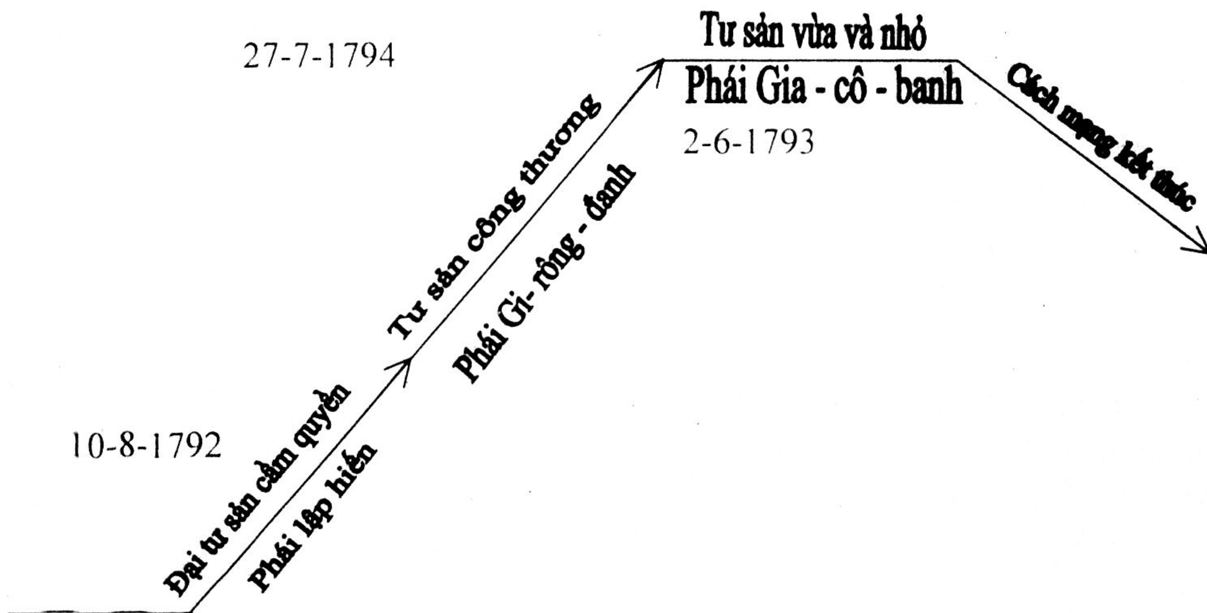
Câu hỏi. Vì sao sau năm 1794, cách mạng tư sản Pháp không thể tiếp tục phát triển.

*** Hướng dẫn trả lời.***

Sau năm 1794, nội bộ phái Gia-cô-banh chia rẽ, mâu thuẫn, nhân dân không ủng hộ chính quyền nữa vì quyền lợi của họ không được bảo đảm như giới cầm quyền Gia-cô-banh đã hứa.

Câu hỏi. Vẽ sơ đồ diễn biến Cách mạng tư sản Pháp 1789 để thấy được sự phát triển đi lên của cách mạng Pháp?

*** Hướng dẫn trả lời.***



Câu hỏi. Nêu những sự kiện chủ yếu qua các giai đoạn để chứng tỏ sự phát triển của Cách mạng tư sản Pháp?

*** Hướng dẫn trả lời.***

* Giai đoạn 1:

Ngày 14-7-1789, quần chúng nhân dân nổi dậy phá ngục Ba-xti, mở đầu cho Cách mạng.

Tháng 8-1789, Quốc hội thông qua Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền với khẩu hiệu "Tự do - Bình đẳng - Bác ái".

Tháng 9-1791, Hiến pháp được thông qua, xác lập chế độ quân chủ lập hiến.

Tháng 4-1792, Liên minh Áo-Phổ can thiệp chống Cách mạng Pháp.

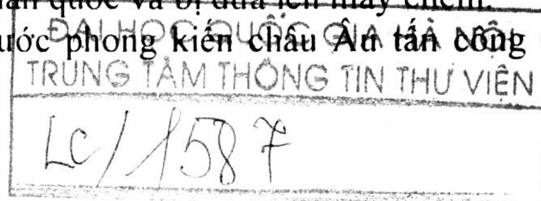
* Giai đoạn 2:

10-8-1792, nhân dân Paris nổi dậy lật đổ sự thống trị của phái lập hiến, xóa bỏ chế độ phong kiến. Cách mạng đi lên.

21-9-1792, nền Cộng hòa Pháp được thiết lập.

21-1-1793, vua Lu-i XVI bị kết án phản quốc và bị đưa lên máy chém.

Đầu năm 1793, quân Anh và các nước phong kiến châu Âu tấn công Cách mạng Pháp.



* Giai đoạn 3:

Ngày 2-6-1793, dưới sự lãnh đạo của Rô-be-spi-e, nhân dân Paris đã khởi nghĩa lật đổ phái tư sản công thương, đưa phái Gia-cô-banh lên nắm chính quyền.

Phái Gia-cô-banh thi hành các chính sách tiến bộ, giành thắng lợi trong công cuộc bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ cách mạng.

Ngày 27-7-1794, tư sản phản cách mạng tiến hành đảo chính. Rô-be-spie và các bạn chiến đấu của ông bị bắt và bị xử tử. Cách mạng kết thúc.

Câu hỏi. Vai trò của giai cấp nông dân trong Cách mạng tư sản Pháp 1789 – 1794 ?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Giai cấp nông dân vũ trang tấn công chiếm pháo đài-nhà ngục Ba-xti.
- Trước tình hình Tổ quốc lâm nguy, ngày 10-8-1792, nhân dân lật đổ phái Lập hiến, xóa bỏ chế độ phong kiến .
- Phái Gi-rông-đanh không lo chống ngoại xâm và nội phản, nhân dân đã lật đổ phái Gi-rông-đanh (2-6-1793).
- Quần chúng nhân dân hưởng ứng lệnh tổng động viên của phái Gia-cô-banh, chiến thắng thù trong, giặc ngoài.
- Giai cấp nông dân là lực lượng đã làm nên Cách mạng tư sản Pháp, nhưng sau khi Cách mạng thắng lợi, giai cấp nông dân không được hưởng quyền lợi gì. Bản chất của cách mạng tư sản.

4. Ý nghĩa của Cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII.

Câu hỏi. Vì sao nói "Cách mạng tư sản Pháp 1789-1794 là cuộc Cách mạng tư sản triệt để nhất"?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Cách mạng thi hành nhiều biện pháp kiên quyết để trừng trị bọn phản cách mạng.

Lật đổ chế độ phong kiến, giải quyết vấn đề ruộng đất cho nhân dân, đưa giai cấp tư sản lên cầm quyền.

Thiết lập nền cộng hòa tư sản.

Cách mạng đã đạt đến đỉnh cao với nền chuyên chính dân chủ Gia-cô-banh.

Câu hỏi. Cách mạng Pháp đã đạt được kết quả gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Cách mạng Pháp 1789 đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của một cuộc cách mạng tư sản và dân chủ. Về nhiệm vụ dân tộc, Cách mạng Pháp không chỉ bảo vệ được Tổ quốc, dân tộc trước sự can thiệp của liên minh phong kiến châu Âu mà còn xóa bỏ tình trạng cát cứ, hình thành thị trường dân tộc. Về dân chủ, đã lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế. Mọi tàn dư của chế độ phong kiến bị thủ tiêu, người nông dân được giải phóng, vấn đề ruộng đất được giải quyết thoả đáng. Kinh tế tư bản chủ nghĩa phát triển nhanh sau cách mạng.

Câu hỏi. "Cách mệnh Pháp cũng như cách mệnh Mĩ, nghĩa là cách mệnh tư bản, cách mệnh không đến nơi, tiếng là cộng hòa và dân chủ, kì thực trong thì nó tước lục (tức tước đoạt) công nông, ngoài thì áp lực thuộc địa" (Hồ Chí Minh). Đoạn trích trên đã nói lên điều gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Đó là điểm hạn chế của Cách mạng Pháp 1789.

- Bởi vì, Cách mạng đã lật đổ được chế độ phong kiến, đưa giai cấp tư sản lên cầm quyền, thành lập chế độ cộng hòa, tạo điều kiện phát triển tư bản chủ nghĩa ở Pháp. Quần chúng nhân dân là lực lượng chủ yếu của cách mạng, nhưng:

+ Cách mạng chưa đáp ứng đầy đủ quyền lợi cơ bản của nhân dân.

+ Không giải quyết triệt để vấn đề ruộng đất cho nông dân:

+ Không hoàn toàn xóa bỏ chế độ bóc lột phong kiến.

Câu hỏi. Ý nghĩa lịch sử của Cách mạng Pháp cuối thế kỉ XVIII?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Đã lật đổ chế độ phong kiến, đưa giai cấp tư sản lên cầm quyền.

- Quần chúng nhân dân là lực lượng đông đảo tham gia cách mạng, đưa cách mạng đạt đến đỉnh cao.

- Thức tỉnh lực lượng dân chủ tiến bộ trên thế giới đứng lên chống chế độ phong kiến.

- Mở ra thời kì thắng lợi và củng cố của chủ nghĩa tư bản trên thế giới.

Câu hỏi. Tại sao Cách mạng Pháp được coi là "Đại Cách mạng" ?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Đây là cuộc cách mạng tư sản triệt để, điển hình nhất trong các cuộc cách mạng tư sản; nó để lại dấu ấn sâu sắc trong lịch sử toàn thế giới; nó như "cái chổi khổng lồ" quét sạch mọi rác rưởi của chế độ phong kiến châu Âu; nó thức tỉnh những lực lượng dân chủ và tiến bộ đứng lên chống chế độ phong kiến chuyên chế, chống chế độ thực dân.

BÀI 3

CHỦ NGHĨA TƯ BẢN ĐƯỢC XÁC LẬP TRÊN PHẠM VI THẾ GIỚI

I. Cách mạng công nghiệp.

1. Cách mạng công nghiệp ở Anh.

Câu hỏi. Quan sát hình 12 và 13 (SGK trang 18-19), em hãy cho biết việc kéo sợi đã thay đổi như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Hình 12: rất nhiều phụ nữ kéo sợi để cung cấp cho chủ bao mua. Máy kéo sợi Gien-ni (hình 13) so với chiếc xa cổ truyền - từ chỗ một người kéo sợi với một cọc sợi đã tăng lên 16 cọc sợi, làm cho năng suất tăng lên nhiều lần (lúc đầu tăng 8 lần, sau tiếp tục tăng hơn trước nữa). Phát minh này không chỉ giải quyết được nạn "đói sợi" trước đây mà còn dẫn đến tình trạng thừa sợi.

Câu hỏi. Theo em, điều gì đã xảy ra trong ngành dệt của nước Anh khi máy kéo sợi Gien-ni được sử dụng rộng rãi?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Khi máy kéo sợi Gien-ni được sử dụng rộng rãi thì năng suất tăng lên, sợi kéo ra được nhiều đòi hỏi phải cải tiến máy dệt: 1769, Ác-crai-tơ phát minh ra máy kéo

sợi chạy bằng sức nước. Năm 1785, Ét-mơn Các-rai chế tạo ra máy dệt đầu tiên ở Anh → năng suất dệt tăng 40 lần so với dệt bằng tay.

Câu hỏi. Vì sao cách mạng công nghiệp diễn ra đầu tiên ở Anh?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Cách mạng tư sản giữa thế kỉ XVII đã gạt bỏ những trở ngại về chính trị và xã hội, tạo điều kiện cho cách mạng trong sản xuất.

Cách mạng công nghiệp Anh phát triển mạnh, có nhiều tiến bộ về kĩ thuật.

Sự tích luỹ tư bản ở Anh diễn ra sớm và vẫn dựa vào sự bóc lột trong nước kết hợp với việc buôn bán, cướp bóc ở các thuộc địa. Như vậy, ở Anh đã xuất hiện những điều kiện để tiến hành cách mạng công nghiệp: vốn nhân công và phát minh kĩ thuật.

Câu hỏi. Vì sao máy móc được sử dụng nhiều trong giao thông vận tải?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Do nhu cầu vận chuyển vật liệu đến nhà máy và đưa hàng hóa đi các nơi, khách hàng đi lại ngày càng tăng.

Câu hỏi. Hình 15 (trang 20 SGK) muốn diễn tả điều gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Qua hình 15 ta thấy ngành đường sắt ở Anh đã phát triển, đây là hình ảnh buổi lễ khánh thành đường sắt đầu tiên ở Anh vào năm 1825, đường sắt đầu tiên trên thế giới. Đến giờ quy định, xe lửa chuyển bánh. Đầu máy kéo theo 33 toa xe, do Giooc-giơ-xti-phen-xơn lái. Quần chúng đi trước rồi đến một người cầm cờ cưỡi ngựa, theo sau là đoàn kị sĩ...

Câu hỏi. Vì sao vào giữa thế kỉ XIX, Anh đẩy mạnh sản xuất gang, thép và than đá.

**** Hướng dẫn trả lời.***

Máy móc và đường sắt phát triển đòi hỏi cần nhiều gang, thép và than đá.

Câu hỏi. Kết quả của cách mạng công nghiệp ở Anh?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Đã làm thay đổi bộ mặt của một nước tư bản, năng suất lao động lên cao, nhiều khu công nghiệp, nhiều thành phố lớn xuất hiện. Từ sản xuất nhỏ thủ công sang sản xuất lớn bằng máy móc, đây là một cuộc cách mạng công nghiệp. Anh từ một nước nông nghiệp trở thành một nước cộng nghiệp phát triển nhất thế giới. Làm xuất hiện 2 giai cấp cơ bản của xã hội tư bản là giai cấp tư sản và giai cấp vô sản.

Câu hỏi. Thế nào là một cuộc cách mạng công nghiệp?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Là sự thay đổi nhanh chóng trong lĩnh vực sản xuất - từ sản xuất nhỏ, thủ công sang sản xuất bằng cơ khí, máy móc. Bước phát triển của sản xuất tư bản chủ nghĩa diễn ra đầu tiên ở Anh rồi lan ra các nước khác. Nó thúc đẩy việc phát minh máy móc, đẩy mạnh sản xuất và hình thành hai giai cấp tư sản và vô sản.

Câu hỏi. Lập bảng thống kê các cải tiến, phát minh trong ngành dệt ở Anh theo thứ tự thời gian.

TT	Năm	Tên các cải tiến phát minh	Người phát minh
1			
2			
3			
4			

*** *Hướng dẫn trả lời:***

TT	Năm	Tên các cải tiến phát minh	Người phát minh
1	1764	Máy kéo sợi Gien-ni.	Giêm Ha-gvi-vơ.
2	1769	Máy kéo sợi chạy bằng hơi nước.	A-crai-tơ.
3	1784	Máy hơi nước.	Giêm-Oat.
4	1785	Máy dệt đầu tiên.	Ét-mơn Các-rai.

2. Cách mạng công nghiệp ở Pháp, Đức.

Câu hỏi. Khi tiến hành cách mạng công nghiệp, Pháp, Đức có khó khăn, thuận lợi gì?

*** *Hướng dẫn trả lời.***

Khó khăn: Nền kinh tế Pháp lạc hậu, Đức chưa thống nhất đất nước.

Thuận lợi: cả 2 nước – Pháp, Đức, thừa hưởng được những thành tựu và kinh nghiệm của Anh.

Câu hỏi. Sự phát triển của cách mạng công nghiệp ở Pháp, Đức được thể hiện ở những mặt nào?

*** *Hướng dẫn trả lời.***

- Pháp:
  - Sản xuất gang, sắt tăng ba lần.
  - Độ dài đường sắt tăng 100 lần (từ 30 km lên đến 3000 km).
  - Giữa thế kỉ XIX Pháp có trên 5000 máy hơi nước, đến năm 1870 có 27000.

→ Pháp hoàn thành cách mạng công nghiệp, kinh tế phát triển, đứng thứ hai sau Anh.

- Đức:
  - Sản lượng than, sắt, thép và độ dài đường sắt tăng từ 2 đến 3 lần, số máy hơi nước tăng 6 lần.
  - Nhờ tiếp thu những thành tựu khoa học - kĩ thuật mới, công nghiệp hóa chất, công nghiệp luyện kim phát triển và có vai trò chủ đạo trong nền kinh tế Đức.

Câu hỏi. So sánh quá trình tiến hành cách mạng công nghiệp ở Anh, Pháp, Đức có điều gì giống và khác nhau?

*** *Hướng dẫn trả lời.***

- Giống: Đều muốn đưa đất nước trở thành những nước công nghiệp phát triển.
- Khác:

+ Anh: Tiến hành cách mạng công nghiệp sớm (giữa thế kỉ XVIII)), đạt nhiều thành tựu.

+ Pháp: Tiến hành cách mạng công nghiệp muộn (1830) nhưng phát triển nhanh nhờ đẩy mạnh sản xuất gang, sắt, sử dụng nhiều máy hơi nước.

+ Đức: Tiến hành cách mạng công nghiệp muộn (1840), phát triển nhanh về tốc độ và năng suất. Do tiếp nhận những thành tựu kĩ thuật của Anh.

Câu hỏi. Vì sao ở Pháp cách mạng công nghiệp diễn ra bắt đầu muộn (từ những năm 1830) nhưng lại phát triển nhanh hơn?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Vì: Nhờ Pháp đẩy mạnh sản xuất gang, sắt và sử dụng máy móc nhiều hơn.

Câu hỏi. Vì sao ở Đức cách mạng công nghiệp phát triển muộn hơn (Anh, Pháp) (từ những năm 1840) song lại phát triển nhanh về tốc độ và năng suất ?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Vì: Đức tiếp nhận được những thành tựu khoa học - kĩ thuật của Anh để áp dụng vào nền công nghiệp nước mình.

3. Hệ quả của cách mạng công nghiệp.

Câu hỏi. Quan sát hai lược đồ (hình 17 và hình 18 - trang 22 SGK) em hãy nêu những biến đổi ở nước Anh sau khi hoàn thành cách mạng công nghiệp ?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Quan sát hai lược đồ ta thấy sự biến đổi của nước Anh sau khi hoàn thành cách mạng công nghiệp, làm thay đổi bộ mặt nước Anh, được thể hiện:

Nước Anh giữa thế kỉ XVIII	Nước Anh nửa đầu thế kỉ XIX
- Chỉ có một số trung tâm sản xuất thủ công.	- Xuất hiện vùng công nghiệp mới bao trùm hầu hết nước Anh. - Xuất hiện các trung tâm khai thác than đá.
- Có 4 thành phố trên 50.000 dân.	- Có 14 thành phố trên 50.000 dân.
- Chưa có đường sắt.	- Có mạng lưới đường sắt nối liền các thành phố, hải cảng, khu công nghiệp.

Câu hỏi. Vậy theo em, hệ quả của cách mạng công nghiệp là gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Làm thay đổi bộ mặt các nước tư bản.
- Hình thành hai giai cấp của xã hội tư bản: giai cấp tư sản và giai cấp vô sản.

Câu hỏi. Vì sao có mâu thuẫn giữa tư sản và vô sản?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Nhân dân lao động là người sáng tạo, là chủ nhân của các thành tựu kĩ thuật nhưng giai cấp tư sản lại nắm kinh tế, thống trị xã hội ; vô sản là người lao động làm thuê, bị áp bức bóc lột → vô sản mâu thuẫn với tư sản.

II. Chủ nghĩa tư bản xác lập trên phạm vi thế giới.

1. Các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XIX.

Câu hỏi. Quan sát lược đồ (hình 19 trang 23 SGK), lập bảng thống kê các quốc gia tư sản ở khu vực Mĩ La-tinh theo thứ tự niên đại thành lập?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Thời gian giành được độc lập	Tên các quốc gia
1804	Ha-i-ti
1809	E-cu-a-đo
1810	Ac-hen-ti-na
1811	Pa-ra-goay
1818	Chi-lê
1819	Cô-lôm-bi-a
1821	- Mê-hi-cô - Goa-tê-ma-la - Ex-xan-va-do - Hôn-đu-rat - Cô-xta-ri-ca - Pê-ru
1822	Bra-xin
1825	Bô-li-vi-a
1828	U-ru-goay

Câu hỏi. Lập bảng so sánh quá trình thống nhất I-ta-li-a và Đức có gì giống và khác nhau?

Tiêu chí so sánh	I-ta-li-a (a)	Đức (b)
1. Giống	- Thống nhất đất nước. - Mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển.	- Thống nhất đất nước. - Mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển.
2. Khác	- Cuộc vận động thống nhất "từ dưới lên". - Lãnh đạo: quý tộc tư sản hóa (Ca-vua) đứng đầu nhưng quyết định thắng lợi lại là phong trào dân tộc của quần chúng (do Ga-ri-ban-đi lãnh đạo). - Quần chúng đóng vai trò quyết định trong cuộc vận động thống nhất dẫn đến thành lập Vương quốc I-ta-li-a.	- Cuộc vận động thống nhất "từ trên xuống". - Lãnh đạo: quý tộc quân phiệt (Bi-xmác) thông qua con đường chiến tranh chinh phục. - Lãnh đạo quý tộc Phổ đóng vai trò quyết định dẫn tới thành lập Nhà nước tư sản quân phiệt.

Câu hỏi. Vì sao các cuộc đấu tranh thống nhất Đức, I-ta-li-a, cải cách nông nô ở Nga đều là các cuộc cách mạng tư sản?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Vì nó mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển.

Câu hỏi. Vì sao cuộc vận động thống nhất I-ta-li-a (1859-1870) lại được coi là cuộc vận động thống nhất "từ dưới lên"? Vai trò của quần chúng trong cuộc vận động thống nhất là gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Lãnh đạo cuộc vận động thống nhất là quý tộc tư sản (do Ca-vua đứng đầu), nhưng quyết định thắng lợi lại là phong trào đấu tranh của quần chúng nhân dân (do Ga-ri-ban-đi lãnh đạo)

Quần chúng nhân dân đóng vai trò quyết định trong cuộc vận động thống nhất dẫn đến sự thành lập Vương quốc I-ta-li-a.

Câu hỏi. Tại sao cuộc vận động thống nhất Đức (1864-1871) được coi là cuộc vận động thống nhất "từ trên xuống"? Vai trò lãnh đạo của quý tộc Phổ là gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Cuộc vận động thống nhất Đức do quý tộc quân phiệt Phổ lãnh đạo, đứng đầu là Thủ tướng Bi-xmác, bằng các cuộc chiến tranh chinh phục.
- Lãnh đạo quý tộc Phổ đứng đầu là Bi-xmác đóng vai trò quyết định dẫn tới thành lập Nhà nước tư sản quân phiệt.

Câu hỏi. Lập bảng thống kê các cuộc cách mạng tư sản tiêu biểu ở Âu-Mĩ từ thế kỉ XVI- đến thế kỉ XIX.

Các cuộc cách mạng tư sản (a)	Hình thức đấu tranh (b)
1.	
2.	
3.	
4.	
5.	
6.	
7.	

**** Hướng dẫn trả lời.***

Các cuộc cách mạng tư sản (a)	Hình thức đấu tranh (b)
1. Cách mạng tư sản Hà Lan 1566.	Chiến tranh giành độc lập.
2. Cách mạng tư sản Anh (1640-1689).	Nội chiến.
3. Cách mạng tư sản Mĩ 1776.	Chiến tranh giành độc lập.
4. Cách mạng tư sản Pháp 1789.	Nội chiến.
5. Cách mạng tư sản I-ta-li-a (1859-1870).	Phong trào đấu tranh giai cấp "ừ dưới lên".
6. Cách mạng tư sản Đức (1864-1871).	Chiến tranh chinh phục "từ trên xuống".
7. Cách mạng tư sản Nga (1861).	Cải cách nông nô.

2. Sự xâm lược của tư bản phương Tây đối với các nước Á, Phi.

Câu hỏi. Vì sao các nước phương Tây đẩy mạnh xâm chiếm thuộc địa?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Vì trong thời kì cách mạng công nghiệp, kinh tế chủ nghĩa tư bản phát triển nhanh chóng làm cho nguyên liệu và thị trường tăng nhanh, do đó các nước tư bản phương Tây đẩy mạnh xâm lược thuộc địa.

Câu hỏi. Đối tượng xâm lược của các nước tư bản phương Tây?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Các nước châu Á (Ấn Độ, Trung Quốc, Đông Nam Á), các nước châu Phi.

Câu hỏi. Những sự kiện nào chứng tỏ đến giữa thế kỉ XIX, chủ nghĩa tư bản đã thắng lợi trên phạm vi toàn thế giới?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Sự xác lập của chủ nghĩa tư bản trên phạm vi thế giới được thể hiện ở thắng lợi của cách mạng tư sản dưới nhiều hình thức khác nhau ở các nước châu Âu và Mĩ La-tinh (các nước cụ thể trong nội dung bài đã học).

Câu hỏi. Dùng lược đồ thế giới, đánh dấu các nước châu Á, châu Phi đã trở thành thuộc địa (của các nước thực dân nào)? Trên cơ sở đó em có nhận xét gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Lược đồ (tự vẽ).

Nhận xét: Hầu hết các nước châu Á, châu Phi trở thành thuộc địa hoặc phụ thuộc của thực dân phương Tây.

BÀI 4
PHONG TRÀO CÔNG NHÂN VÀ SỰ RA ĐỜI CỦA CHỦ NGHĨA MÁC

I. Phong trào công nhân nửa đầu thế kỉ XIX.

1. Phong trào đập phá máy móc và bãi công.

Câu hỏi. Vì sao ngay từ lúc mới ra đời, giai cấp công nhân đã đấu tranh chống chủ nghĩa tư bản?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Bị bóc lột ngày càng nặng do lệ thuộc vào máy móc, nhịp độ nhanh và liên tục. Công nhân phải làm việc nhiều giờ (14-16h/ngày), nặng nhọc mà tiền lương thấp, điều kiện lao động, ăn ở thấp kém.

Câu hỏi. Vì sao giới chủ lại thích sử dụng lao động trẻ em?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Lao động trẻ em bị trả lương thấp, trẻ em chưa có ý thức chống lại chủ.

Câu hỏi. Vì sao trong cuộc đấu tranh chống tư bản, công nhân lại đập phá máy móc?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Sự xuất hiện của máy móc trong xã hội tư bản không cải thiện đời sống công nhân, thậm chí nhờ đó mà bọn chủ tăng cường bóc lột công nhân. Họ tưởng rằng chính máy móc là nguyên nhân của tình trạng làm họ khổ. Vì vậy họ trút căm thù vào máy móc. Phong trào đập phá nổ ra mạnh mẽ trong thập niên đầu thế kỉ XIX ở Anh, sau đó lan sang các nước Pháp, Đức, Bỉ.

Câu hỏi. Ngoài đập phá máy móc, cuộc đấu tranh của công nhân còn diễn ra dưới hình thức nào?

*** Hướng dẫn trả lời.***

Còn nhiều hình thức khác, từ thấp lên cao như bãi công, biểu tình, đòi tăng lương, giảm giờ làm, thành lập nghiệp đoàn, công đoàn.

Câu hỏi. Vai trò của công đoàn đối với phong trào công nhân?

*** Hướng dẫn trả lời.***

Công đoàn là tổ chức nghề nghiệp của công nhân, có nhiệm vụ đoàn kết, tổ chức họ đấu tranh đòi quyền lợi cho mình, như đòi tăng lương, giảm giờ làm, cải thiện điều kiện làm việc (vệ sinh môi trường, an toàn lao động...), giúp đỡ nhau khi gặp khó khăn (đau ốm, tai nạn, thất nghiệp...).

2. Phong trào công nhân trong những năm 1830-1840.

Câu hỏi. Lập niên biểu về phong trào công nhân nửa đầu thế kỉ XIX theo mẫu sau:

*** Hướng dẫn trả lời.***

Năm	Phong trào	Nội dung chủ yếu	Kết quả
Đầu thế kỉ XIX	- Đập phá máy móc. - Bãi công.	- Phá máy móc, đốt công xưởng. - Đòi tăng lương, giảm giờ làm.	- Thành lập các công đoàn.
1831	- Khởi nghĩa công nhân dệt tơ ở Li-ông (Pháp).	- Đòi tăng lương giảm giờ làm. - Đòi thiết lập chế độ cộng hòa.	- Cuộc khởi nghĩa bị đàn áp.
1844	- Khởi nghĩa công nhân dệt Sơ-lê-din (Đức).	- Chống sự hà khắc của chủ xưởng và điều kiện lao động tồi tệ.	- Khởi nghĩa bị đàn áp đẫm máu.
1836-1847	- "Phong trào Hiến chương" ở Anh.	- Mít tinh, biểu tình đưa kiến nghị . - Đòi quyền bầu cử, tăng lương, giảm giờ làm.	- Phong trào bị dập tắt nhưng đã mang rõ tính chất quần chúng rộng lớn, có tính tổ chức và mục tiêu chính trị rõ nét.

Câu hỏi. Nét mới trong phong trào công nhân những năm 1830-1840 là gì?

*** Hướng dẫn trả lời.***

Nét mới trong phong trào công nhân những năm 1830-1840 là đấu tranh chính trị, tiến tới đấu tranh vũ trang, kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.

Câu hỏi. Kết cục phong trào đấu tranh của công nhân ở các nước châu Âu nửa đầu thế kỉ XIX?

*** Hướng dẫn trả lời.***

Các phong trào đấu tranh của công nhân ở các nước châu Âu nửa đầu thế kỉ XIX đều thất bại, bị đàn áp đẫm máu song nó đánh dấu sự trưởng thành của phong trào công nhân quốc tế, là cơ sở cho sự ra đời lí luận cách mạng.

Câu hỏi. Nguyên nhân thất bại của phong trào công nhân các nước châu Âu nửa đầu thế kỉ XIX?

*** Hướng dẫn trả lời.***

Phong trào công nhân các nước châu Âu nửa đầu thế kỉ XIX thất bại vì những nguyên nhân sau :

- Trình độ giác ngộ và tổ chức của giai cấp công nhân còn yếu.
- Chịu ảnh hưởng của trào lưu tư tưởng phi vô sản.
- Chưa có lí luận khoa học và cách mạng.
- Thiếu sự lãnh đạo của một chính đảng cách mạng.
- Giai cấp tư sản còn rất mạnh.

Câu hỏi. Lập niên biểu theo mẫu dưới đây về phong trào công nhân quốc tế (1830 – 1840)

Quốc gia	Thời gian	Hình thức đấu tranh	Quy mô	Kết quả, ý nghĩa
Pháp				
Đức				
Mĩ				

*** Hướng dẫn trả lời.***

Quốc gia	Thời gian	Hình thức đấu tranh	Quy mô	Kết quả, ý nghĩa
Pháp	1831	Khởi nghĩa vũ trang.	Lớn.	Đều thất bại.
Đức	1844	Khởi nghĩa vũ trang.	Vừa.	Đánh dấu sự trưởng thành.
Mĩ	1847	Đấu tranh chính trị.	Rộng lớn.	Đánh dấu sự trưởng thành của phong trào công nhân quốc tế.

Câu hỏi. Phong trào công nhân ở các nước châu Âu trong những năm 1830-1840 có điểm gì khác so với các phong trào công nhân trước đó?

*** Hướng dẫn trả lời.***

Giai cấp công nhân đã trở thành một lực lượng chính trị độc lập, tiến hành cuộc đấu tranh chính trị trực tiếp chống lại giai cấp tư sản.

II. Sự ra đời của chủ nghĩa Mác.

Câu hỏi. Ai là người đã sáng lập ra chủ nghĩa xã hội khoa học?

*** Hướng dẫn trả lời.***

C. Mác và Ăng-ghen.

Câu hỏi. Em hãy tóm tắt vài nét về tiểu sử của C. Mác và Ăng-ghen?

*** Hướng dẫn trả lời.***

Các Mác sinh năm 1818 trong một gia đình trí thức gốc Do Thái ở thành phố Tơ-ri-ơ (Đức). Từ nhỏ, Mác đã nổi tiếng thông minh, học giỏi. Năm 23 tuổi, đỗ Tiến sĩ triết học. Năm 1843, bị trục xuất khỏi Đức vì hoạt động cách mạng, Mác

sang Pa-ri tiếp tục nghiên cứu và hoạt động trong phong trào công nhân Pháp. Mác sớm kết luận rằng, giai cấp công nhân phải được vũ trang bằng lí luận cách mạng mới có thể đảm đương sứ mệnh lịch sử là giải phóng loài người khỏi ách áp bức.

Ăng-ghen sinh năm 1820 trong gia đình chủ xưởng giàu có ở thành phố Bác-men (Đức). Ông sớm nhận ra bản chất bóc lột, thủ đoạn làm giàu của giai cấp tư sản. Cũng như Mác, Ăng-ghen sớm nhận thấy sứ mệnh lịch sử của giai cấp vô sản là lật đổ sự thống trị của tư sản, giải phóng mọi áp bức bất công.

Câu hỏi. Điểm giống nhau trong tư tưởng của Mác và Ăng-ghen?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Nhận thức rõ được bản chất của chế độ tư bản và nỗi thống khổ của giai cấp công nhân và nhân dân lao động.

Cùng có tư tưởng đấu tranh chống chủ nghĩa tư bản bất công, xây dựng một xã hội bình đẳng.

Tình bạn đẹp, cao cả và vĩ đại, được xây dựng trên cơ sở tình bạn, tình yêu chân chính, tinh thần vượt khó, giúp đỡ nhau để phục vụ sự nghiệp cách mạng mà hai ông theo đuổi.

Nhận thức được sứ mệnh lịch sử của giai cấp vô sản là đánh đổ ách thống trị của giai cấp tư sản, giải phóng giai cấp vô sản và loài người khỏi ách áp bức bóc lột.

2. "Đồng minh những người cộng sản" và "Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản".

Câu hỏi. Sự kiện nào đánh dấu sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Tháng 2-1848, cương lĩnh được công bố ở Luân Đôn dưới hình thức tuyên ngôn - Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản - do Mác và Ăng-ghen soạn thảo.

Câu hỏi: Hoàn cảnh ra đời của Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Trước sự phát triển của phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân, yêu cầu bức thiết phải có một lí luận khoa học cách mạng cho phong trào công nhân quốc tế.

Câu hỏi. Nội dung cơ bản của "Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản" là gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Tuyên ngôn đã trình bày những vấn đề cơ bản về lí luận cách mạng:

Lịch sử phát triển của xã hội loài người là lịch sử của sản xuất và lịch sử của đấu tranh giai cấp.

Đấu tranh giai cấp là động lực phát triển của xã hội dựa trên chế độ tư hữu.

Sự diệt vong tất yếu của chủ nghĩa tư bản và sự thắng lợi của chủ nghĩa cộng sản

Giai cấp vô sản và Đảng Cộng sản có sứ mệnh xoá bỏ chế độ tư hữu, xây dựng một xã hội công bằng, dân chủ, văn minh tiến bộ.

Câu hỏi: Ý nghĩa lịch sử của "Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản"?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Tuyên ngôn là một kiệt tác trình bày học thuyết về chủ nghĩa xã hội khoa học một cách ngắn gọn, rõ ràng, có hệ thống (sau được gọi là chủ nghĩa Mác).

Chủ nghĩa Mác là một hệ thống lí luận cách mạng, phản ánh quyền lợi của giai cấp công nhân, nhân dân lao động, là vũ khí lí luận trong cuộc đấu tranh chống giai

cấp tư sản, chỉ cho họ con đường đấu tranh đi đến thắng lợi cuối cùng. Trước đó, do thiếu vũ khí này nên giai cấp vô sản còn đấu tranh tự phát và gặp nhiều thất bại.

Mở ra một giai đoạn "tự giác" của phong trào công nhân quốc tế, phong trào cộng sản.

3. Phong trào công nhân từ năm 1848 đến năm 1870 - Quốc tế thứ nhất.

Câu hỏi: Phong trào công nhân từ 1848 đến 1870 có nét gì nổi bật?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Giai cấp công nhân đã nhận thức rõ hơn về vai trò giai cấp mình. Có sự đoàn kết quốc tế trong phong trào công nhân vì có chung kẻ thù.

Câu hỏi: Vì sao giai cấp công nhân nhận thức rõ tầm quan trọng của sự đoàn kết quốc tế?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Có cùng một kẻ thù chung, đoàn kết mới có sức mạnh, vì thế đòi hỏi phải thành lập một tổ chức cách mạng quốc tế của giai cấp vô sản thế giới.

Câu hỏi: Quốc tế thứ nhất được ra đời trong điều kiện lịch sử như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Đến giữa thế kỉ XIX, mâu thuẫn giữa tư sản và vô sản ngày càng gay gắt (điển hình là cuộc khởi nghĩa của công nhân Pa-ri ngày 23-6-1848). Nhiều cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản đã diễn ra đều thất bại do thiếu lãnh đạo và chiến đấu lẻ tẻ. Thực tế đòi hỏi giai cấp công nhân phải đoàn kết và thành lập một tổ chức cách mạng quốc tế của giai cấp vô sản ngày càng trở nên cần thiết.

Câu hỏi: Vai trò của Quốc tế thứ nhất đối với phong trào công nhân quốc tế?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Từ khi thành lập đến năm 1870, Quốc tế thứ nhất vừa truyền bá chủ nghĩa Mác, vừa đóng vai trò trung tâm thúc đẩy phong trào công nhân quốc tế. Qua các kì đại hội được tổ chứ chàng năm, Quốc tế thứ nhất đã đấu tranh chống lại tư tưởng phi vô sản, chủ nghĩa cơ hội...

Câu hỏi: Nêu vai trò của Các-Mác trong việc thành lập Quốc tế thứ nhất?

**** Hướng dẫn trả lời.***

C.Mác đã chuẩn bị cho sự thành lập Quốc tế thứ nhất rồi đưa Quốc tế thứ nhất đấu tranh chống lại các tư tưởng sai lệch và thông qua những nghị quyết Đại hội hết sức đúng đắn (đòi ngày làm 8 giờ, thành lập công đoàn...) tiến hành những hoạt động cụ thể (vận động vô sản quốc tế ủng hộ công nhân Anh, Pháp bãi công đến thắng lợi. Mác không chỉ lãnh đạo mà còn có những đóng góp xuất sắc, giữ vững đường lối hoạt động của Quốc tế thứ nhất, kết hợp lí luận với thực tiễn → C.Mác còn được xem là "linh hồn của Quốc tế thứ nhất").

CHƯƠNG II
CÁC NƯỚC ÂU – MĨ
CUỐI THẾ KỈ XIX - ĐẾN ĐẦU THẾ KỈ XX

BÀI 5
CÔNG XÃ PA-RI 1871

I. Sự thành lập công xã.

1. Hoàn cảnh ra dời của công xã.

Câu hỏi: Công xã Pa-ri ra dời trong hoàn cảnh nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Năm 1870, chiến tranh Pháp - Phổ bùng nổ. Do quân Pháp không được chuẩn bị đầy đủ nên đã thất bại liên tiếp, và ngày 2-9-1870, tại chân thành Xơ-đăng, Na-pô-lê-ông III cùng toàn bộ đạo quân 100 000 người bị Phổ bắt sống. Ngày sau đó, 4-9-1870, nhân dân Pa-ri đã đứng lên khởi nghĩa, kêu gọi "Tổ quốc lâm nguy". Chính phủ lâm thời tư sản được thành lập mang tên "Chính phủ vệ quốc". Trước sự tiến quân của Phổ, chính phủ tư sản vội vã xin đình chiến. Ngược lại, nhân dân Pa-ri kiên quyết đứng lên bảo vệ Tổ quốc.

Câu hỏi: Mục đích của chiến tranh Pháp - Phổ?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Pháp: gây chiến tranh bên ngoài để tăng cường đàn áp phong trào đấu tranh của công nhân trong nước, lấn chiếm đất đai ở vùng phía Tây nước Đức và ngăn cản thống nhất Đức.

Phổ: nhằm gạt bỏ trở ngại chủ yếu trong việc hoàn thành thống nhất Đức, củng cố quyền lực của Phổ và đàn áp phong trào dân chủ trong nước.

Câu hỏi: Thái độ của "Chính phủ vệ quốc" và của nhân dân Pháp trước tình hình đất nước sau ngày 4-9-1870 như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Thái độ của "Chính phủ vệ quốc" xin đình chiến, đầu hàng, thậm chí đàn áp nhân dân.

Thái độ nhân dân: Bất chấp thái độ đầu hàng và hành động đàn áp phong trào đấu tranh của chính phủ, nhân dân Pa-ri kiên quyết đứng lên chiến đấu bảo vệ Tổ quốc..

2. Cuộc khởi nghĩa ngày 18-3-1871. Sự thành lập công xã.

Câu hỏi: Mâu thuẫn giữa chính phủ với nhân dân và vấn đề bảo vệ Tổ quốc được giải quyết như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Chính phủ vệ quốc đứng đầu là Chi-e ra lệnh đàn áp nhân dân, tước vũ khí của dân quân.

Ngày 8-3-1871, cuộc cách mạng vô sản đầu tiên bùng nổ. Nhân dân làm chủ được Pa-ri. Ngày 26-3-1871, nhân dân Pa-ri tiến hành bầu Hội đồng công xã theo nguyên tắc phổ thông bầu phiếu. Ngày 28-3-1871, công xã Pa-ri tuyên bố thành lập.

Câu hỏi: Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến cuộc khởi nghĩa ngày 18-3-1871?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Mâu thuẫn gay gắt không thể điều hoà giữa quần chúng nhân dân Pa-ri với chính phủ tư sản.

Nhân dân chống lại sự đầu hàng, sự phản bội lợi ích đấu tranh của tư sản Pháp để bảo vệ Tổ quốc.

Chi-e cho quân đánh úp đồi Mông-mác, nơi tập trung đại bác của Quốc dân quân.

Câu hỏi: Sau cuộc khởi nghĩa ngày 18-3-1871, chính quyền thuộc về tay ai?

*** Hướng dẫn trả lời.***

Chính quyền thuộc về Ủy ban Trung ương Quốc dân quân (đại diện cho nhân dân Pa-ri) "đảm nhận vai trò chính phủ lâm thời".

Câu hỏi: Nêu tính chất và ý nghĩa của cuộc khởi nghĩa ngày 18-3-1871?

*** Hướng dẫn trả lời.***

Tính chất: Khởi nghĩa ngày 18-3-1871 là một cuộc cách mạng vô sản.

Ý nghĩa: Lần đầu tiên trên thế giới, giai cấp vô sản đã đứng lên lật đổ chính quyền của giai cấp tư sản, thành lập chính quyền cách mạng của mình.

Câu hỏi: Vì sao cuộc khởi nghĩa ngày 18-3-1871 được xem là một cuộc cách mạng vô sản?

*** Hướng dẫn trả lời.***

Lực lượng cách mạng là quần chúng nhân dân lao động Pa-ri.

Lật đổ chính quyền của giai cấp tư sản.

Thành lập chính quyền của giai cấp vô sản.

II. Tổ chức bộ máy và chính sách của công xã Pa-ri.

Câu hỏi: Trong chế độ tư bản chủ nghĩa, ai nắm chính quyền?

*** Hướng dẫn trả lời.***

Trong chế độ tư bản chủ nghĩa, giai cấp tư sản nắm chính quyền.

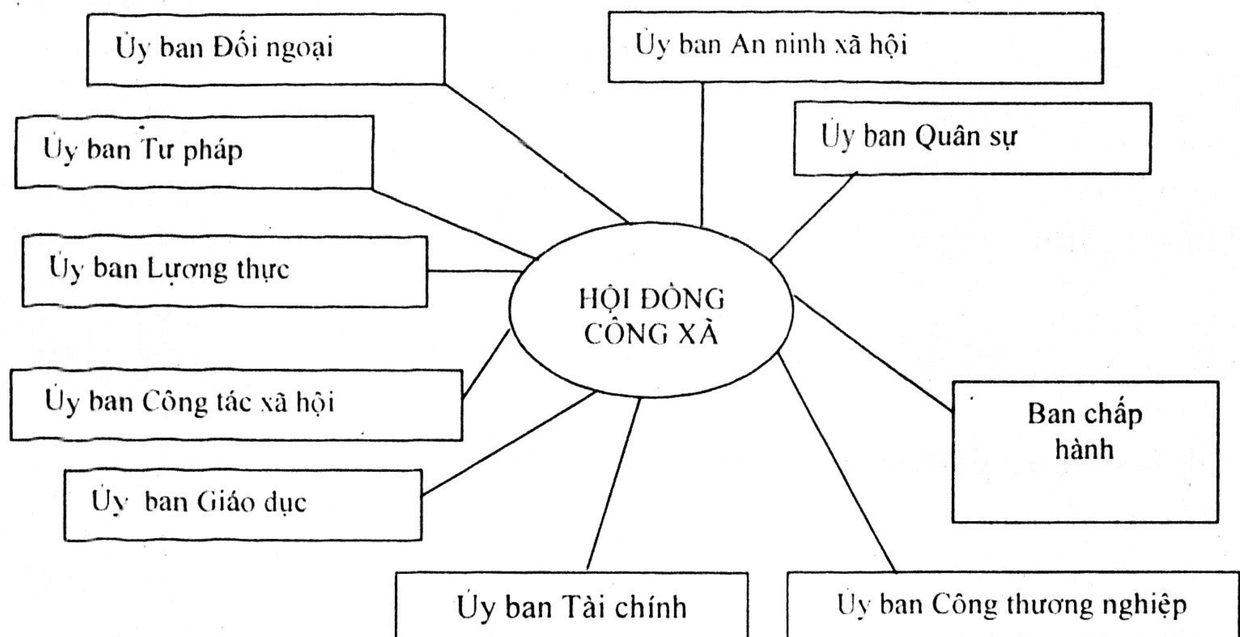
Câu hỏi: Chính quyền tư sản có đại diện cho nhân dân không?

*** Hướng dẫn trả lời.***

Chính quyền tư sản không đại diện cho nhân dân mà chỉ đại diện và bảo vệ quyền lợi của tư sản mà thôi.

Câu hỏi. Vẽ sơ đồ bộ máy Hội đồng công xã. Nhận xét về bộ máy Hội đồng công xã?

*** Hướng dẫn trả lời.***



* *Nhận xét:* Hội đồng công xã đầy đủ và chặt chẽ, đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân lao động.

Câu hỏi: Những điểm nào chứng tỏ công xã khác hẳn nhà nước tư sản?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Tách nhà thờ ra khỏi nhà nước. Nhà trường không được dạy Kinh thánh.

Giao cho công nhân quản lí những xí nghiệp mà chủ bỏ trốn.

Quy định về tiền lương tối thiểu, cấm cúp phạt, đánh đập công nhân.

Hoàn trả tiền thuê nhà, hoàn trả nợ.

Quy định giá bán bánh mì.

Thực hiện chế độ giáo dục bắt buộc, miễn học phí.

Câu hỏi: Trong các sắc lệnh công xã ban bố để phục vụ quyền lợi của nhân dân, Sắc lệnh nào thể hiện tính ưu việt của công xã?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Tách nhà thờ ra khỏi hoạt động của Nhà nước.

Thực hiện chế độ giáo dục bắt buộc, miễn học phí.

Câu hỏi: Những chính sách trên của công xã phục vụ quyền lợi cho ai?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Phục vụ quyền lợi của quần chúng nhân dân nói chung, trước hết là công nhân.

Câu hỏi: Vì sao nói công xã Pa-ri là một nhà nước kiểu mới?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Công xã đã ban bố và thi hành nhiều sắc lệnh phục vụ quyền lợi của nhân dân. Bản chất của công xã là do dân và vì dân, không như nhà nước tư sản chỉ phục vụ quyền lợi của giai cấp tư sản.

III. Nội chiến ở Pháp. Ý nghĩa lịch sử của công xã.

Câu hỏi: Tại sao Đức ủng hộ chính phủ Véc-xai trong việc chống lại công xã Pa-ri?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Công xã Pa-ri thực sự là Nhà nước của dân do dân và vì dân, đối lập với Nhà nước tư sản → giai cấp tư sản điên cuồng chống lại Công xã, kể cả chính phủ tư sản Đức; vì quyền lợi của giai cấp tư sản, chúng sẵn sàng cấu kết nhau đàn áp nhân dân.

Câu hỏi: Việc chính phủ Chi-e kí hoà ước với Đức, cắt đất cho Đức v.v... thể hiện điều gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Giai cấp tư sản Pháp quyết tâm tiêu diệt cuộc cách mạng vô sản. Chúng không ngần ngại bán rẻ Tổ quốc cho quân xâm lược. Tư sản phản động ở Pháp và quân xâm lược Đức cấu kết với nhau để đàn áp cách mạng. Chúng đã phạm nhiều tội ác ghê tởm, dã man.

Câu hỏi: Nguyên nhân thất bại của công xã Pa-ri?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Giai cấp vô sản Pa-ri chưa đủ mạnh để lãnh đạo cách mạng.

Công xã không kiên quyết trấn áp kẻ thù ngay từ đầu, không tước đoạt, tịch thu triệt để tài sản của bọn phản động. Chưa thực hiện tốt liên minh công nông, giai cấp tư sản Pháp còn mạnh, lại nhận được sự giúp đỡ của thế lực quân phiệt Phổ.

Câu hỏi: Ý nghĩa lịch sử của công xã?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Là hình ảnh của một chế độ mới, xã hội mới. Nó cổ vũ nhân dân lao động thế giới trong sự nghiệp đấu tranh cho một tương lai tốt đẹp. Công xã còn để lại nhiều bài học khởi nghĩa quý báu cho giai cấp vô sản thế giới.

Câu hỏi: Công xã đã để lại những bài học kinh nghiệm quý báu gì cho giai cấp vô sản thế giới?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Phải đập tan bộ máy nhà nước tư sản, xây dựng nhà nước vô sản.

Phải có Đảng tiên phong lãnh đạo.

Phải xây dựng được liên minh công – nông.

Triệt để cách mạng, không thỏa hiệp với tư sản phản động.

Câu hỏi. Lập niên biểu những sự kiện cơ bản của Công xã Pa-ri:

Thời gian	Diễn biến	Kết quả
1		
2		
3		
4		
5		
6		

*** Hướng dẫn trả lời.**

Thời gian	Diễn biến	Kết quả
4-9-1870	Nhân dân Pa-ri (công nhân và tiểu tư sản) khởi nghĩa.	Lật đổ chính quyền Na-pô-lê-ông III, lập chế độ cộng hòa
18-3-1871	Khởi nghĩa ở Pa-ri.	Nhân dân làm chủ Pa-ri
26-3-1871	Bầu cử Hội đồng Công xã.	86 đại biểu trúng cử → Công xã được thành lập
Đầu tháng 4 đến đầu tháng 5-1871	Quân Véc-xai bắt đầu tấn công Pa-ri.	Quân Véc-xai chiếm phía Tây và phía Nam Pa-ri.
20-5-1871	Quân Véc-xai tổng tấn công Pa-ri.	"Tuần lễ đẫm máu".
27-5-1871	Trận chiến đấu ở nghĩa địa Cha-la-se-dơ.	Trận chiến cuối cùng, Công xã sụp đổ

BÀI 6
CÁC NƯỚC ANH, PHÁP, ĐỨC, MĨ CUỐI THẾ KỈ XIX - ĐẦU THẾ KỈ XX

I. Tình hình các nước Anh, Pháp, Đức, Mĩ.

1. Anh.

Câu hỏi. Vì sao từ thập niên 70 của thế kỉ XIX, tốc độ phát triển công nghiệp Anh chậm lại, bị Mĩ rồi Đức vượt qua?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Nguyên nhân chủ yếu là do công nghiệp ở Anh phát triển sớm, hàng loạt máy móc, trang thiết bị dần dần trở nên lạc hậu. Giai cấp tư sản Anh lại chú trọng đầu tư vào các nước thuộc địa hơn là đầu tư, đổi mới và phát triển công nghiệp trong nước.

Sự phát triển vươn lên mạnh mẽ của công nghiệp Mĩ, Đức.

Câu hỏi. Vì sao giai cấp tư sản Anh chú trọng đầu tư vào các nước thuộc địa?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Đầu tư vào thuộc địa để tạo điều kiện cho kinh tế Anh phát triển.

Đầu tư vào thuộc địa vì ở đây có nguồn nhân lực lao động dồi dào.

Câu hỏi. Tình hình phát triển của kinh tế Anh cuối thế kỉ XIX như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Tuy mất địa vị thứ nhất về công nghiệp, nhưng Anh vẫn đứng đầu về tài chính, xuất khẩu tư bản, thương mại, hải quân và thuộc địa.

Câu hỏi. Tình hình chính trị ở nước Anh như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Anh là nước quân chủ lập hiến. Hai đảng: Đảng tự do và Đảng bảo thủ thay nhau cầm quyền, bảo vệ quyền lợi cho giai cấp tư sản.

Câu hỏi. Vì sao hai Đảng thay nhau cầm quyền qua bầu cử là một thủ đoạn của giai cấp tư sản nhằm lừa gạt và xoa dịu nhân dân?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Mặc dù bề ngoài 2 Đảng mâu thuẫn nhau song hai Đảng đều phục vụ quyền lợi của giai cấp tư sản, chống lại nhân dân. Qua bầu cử, chúng tranh thủ sự ủng hộ của quần chúng để lên nắm chính quyền, đó chính là thủ đoạn của giai cấp tư sản nhằm xoa dịu nhân dân.

Câu hỏi. Chính sách đối ngoại của Anh có gì đặc biệt?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Đẩy mạnh sản xuất thuộc địa là chính sách ưu tiên hàng đầu của giới cầm quyền ở Anh. Anh có nhiều thuộc địa nhất, trải dài từ châu Á sang châu Phi. Chính vì vậy mà Lê-nin gọi chủ nghĩa đế quốc Anh là "chủ nghĩa đế quốc thực dân".

Câu hỏi. Nhìn vào bảng thống kê dưới đây, hãy nhận xét về quá trình xuất khẩu của nước Anh từ năm 1870 đến năm 1910?

Năm	Xuất khẩu hàng hoá (Triệu Stéc-linh)	Xuất khẩu tư bản (Triệu Stéc-linh)
1870		
1890		
1910		

*** Hướng dẫn trả lời.**

Năm	Xuất khẩu hàng hoá (Triệu Stéc-linh)	Xuất khẩu tư bản (Triệu Stéc-linh)
1870	139,6	51,2
1890	263,5	101,3
1910	430,4	207,1

* *Nhận xét* : Trong 40 năm xuất khẩu, hàng hóa của Anh tăng 3 lần, xuất khẩu tư bản tăng lên 4 lần. Xuất khẩu tư bản là một đặc trưng của Anh và các nước đế quốc.

Câu hỏi. Em hãy cho biết tình hình nước Pháp sau năm 1871?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Là nước thua trận, phải bồi thường chiến tranh và diễn ra cuộc cách mạng vô sản.

Câu hỏi. Vì sao Pháp chú ý nhiều đến xuất cảng tư bản hơn là xây dựng, phát triển công nghiệp trong nước?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Do nghèo tài nguyên để phát triển công nghiệp trong nước so với các nước tư bản khác nên tư sản Pháp chú ý nhiều đến xuất cảng tư bản hơn là xây dựng và phát triển công nghiệp trong nước.

Câu hỏi. Tại sao kinh tế Pháp phát triển chậm lại?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Trước 1870, Pháp là một nước công nghiệp tiên tiến, chỉ đứng sau Anh. Nhưng cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX tốc độ phát triển kinh tế của Pháp chậm lại, tụt xuống hàng thứ tư sau cả Mĩ, Đức vì: Pháp bị thiệt hại sau chiến tranh Pháp - Phổ, thiếu nguyên liệu, nhiên liệu, thị trường trong nước bị thu hẹp.

Câu hỏi. Việc chú ý đến xuất cảng tư bản hơn là xây dựng, phát triển công nghiệp đã dẫn đến kết quả gì?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Đến thập niên 80, công nghiệp Pháp tụt xuống thứ 4 sau Mĩ, Đức, Anh.

Câu hỏi. Hình thức xuất cảng tư bản giữa Anh và Pháp có gì khác nhau?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Đế quốc Anh đầu tư tư bản chủ yếu vào các thuộc địa.

Đế quốc Pháp hầu hết tư bản đều đầu tư cho những nước chậm tiến như cho Nga vay.

Câu hỏi. Các tổ chức độc quyền ở Pháp ra đời trong điều kiện kinh tế như thế nào?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Các tổ chức độc quyền ở Pháp ra đời trong điều kiện kinh tế:

Một số ngành công nghiệp mới ra đời và tăng trưởng nhanh: điện kim, hóa chất, chế tạo ô tô...

Một số ngành được phát triển: đường sắt, khai mỏ, luyện kim, thương mại.

Nông nghiệp vẫn trong tình trạng sản xuất nhỏ, gặp khó khăn trong việc sử dụng máy móc và kĩ thuật canh tác.

Câu hỏi. Tại sao nói chủ nghĩa đế quốc Pháp là "chủ nghĩa đế quốc cho vay lãi"?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Vì Pháp chú ý đến xuất cảng tư bản dưới hình thức cho các nước chậm phát triển vay lấy lãi nặng.

Câu hỏi. Tình hình chính trị ở Pháp cuối thế kỉ XIX như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Nền cộng hòa được thiết lập (Cộng hoà thứ ba) sau khi đế chế thứ hai sụp đổ ngày 4-9-1870. Chính phủ thi hành chính sách đàn áp nhân dân, tích cực chạy đua vũ trang.

Câu hỏi. Nêu chính sách đối ngoại của Pháp cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Quan hệ giữa Pháp và Đức vẫn căng thẳng.

Pháp tăng cường xâm chiếm thuộc địa ở châu Á và châu Phi: Hoàn thành xâm lược Việt Nam (1884), chiếm Lào (1893), thôn tính Ma-đa-ga-xca, Ma-rốc....

Hệ thống thuộc địa của Pháp rộng lớn, chỉ đứng sau Anh.

2. Đức.

Câu hỏi: Nguyên nhân thúc đẩy kinh tế Đức phát triển nhanh chóng vào cuối thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Đức đã thống nhất được thị trường dân tộc, cướp được của Pháp 5 tỉ phrăng vàng, chiếm vùng Lo-ren giàu quặng sắt, than đá và ứng dụng được những thành tựu mới nhất của khoa học – kĩ thuật và sản xuất.

Câu hỏi: Các công tiđộc quyền ở Đức ra đời trong điều kiện kinh tế như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Các công ti độc quyền ở Đức ra đời trong điều kiện kinh tế Đức phát triển rất nhanh, đặc biệt là ngành công nghiệp.

1890-1914, khai thác than ở Đức tăng 2,5 lần, trong khi Anh, Pháp tăng chưa được 2 lần.

Gang: Đức tăng 5 lần (hơn Anh 1 lần, Pháp 2 lần).

Thép: tăng 11 lần (Anh 2 lần, Pháp 8 lần) → Đức vượt Pháp, đuổi kịp rồi vượt Anh, trở thành nước đứng đầu châu Âu.

Câu hỏi: Nêu đặc điểm của đế quốc Đức và giải thích?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Theo Hiến pháp 1871, đó là một liên bang do Hoàng đế đứng đầu. Bọn quân phiệt nắm giữ các chức vụ chủ chốt trong quân đội và chính quyền. Nhà nước đó thi hành chính sách đối nội, đối ngoại phản động, đề cao chủng tộc Đức, đàn áp phong trào công nhân, truyền bá bạo lực, chạy đua vũ trang. Chính vì vậy, chủ nghĩa đế quốc Đức là "chủ nghĩa đế quốc quân phiệt, hiếu chiến".

3. Mĩ.

Câu hỏi: Tại sao kinh tế Mĩ phát triển nhanh chóng trong 30 năm cuối thế kỉ XIX?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Tài nguyên thiên nhiên phong phú.

Thị trường trong nước không ngừng được mở rộng, thu hút hàng chục triệu nhân lực nhập cư của thế giới (nhất là từ châu Âu).

Ứng dụng được những thành tựu khoa học – kĩ thuật và hợp lí hoá sản xuất, lợi dụng nguồn đầu tư của châu Âu và hoàn cảnh hoà bình lâu dài để phát triển kinh tế.

→ Từ vị trí thứ 4 Mĩ nhảy vọt lên đứng đầu thế giới về sản xuất công nghiệp.

Câu hỏi: Các công ti độc quyền ở Mĩ hình thành trong tình hình kinh tế như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Các công ti độc quyền ở Mĩ hình thành trong tình hình kinh tế phát triển với tốc độ nhanh

+ Từ vị trí thứ 4 (sau Anh, Pháp, Đức) nhảy vọt lên đứng đầu thế giới về sản xuất công nghiệp. Năm 1894, sản phẩm công nghiệp của Mĩ gấp đôi Anh và bằng ½ các nước châu Âu gộp lại → xuất hiện các công ti độc quyền khổng lồ có ảnh hưởng đến kinh tế, chính trị.

+ Nông nghiệp Mĩ phát triển đã trở thành nguồn cung cấp lương thực, thực phẩm cho châu Âu.

Câu hỏi: Tại sao nói Mĩ là xứ sở của các "ông vua công nghiệp"?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Mĩ có nền kĩ thuật công nghiệp phát triển mạnh mẽ, hình thành các tổ chức độc quyền "tơ-rớt" công nghiệp khổng lồ (thép, dầu, ô tô....) đứng đầu các công ti đó là những ông vua như "vua dầu mỏ" Rốc-phe-lơ; "vua thép" Moóc-gan, "vua ô-tô" Pho...

Câu hỏi: Điểm nổi bật của chế độ chính trị ở Mĩ là gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Đề cao vai trò của tổng thống, do hai Đảng Cộng hoà và Đảng Dân chủ thay phiên nhau cầm quyền, thi hành các chính sách đối nội và đối ngoại phục vụ giai cấp tư sản.

Câu hỏi. Chế độ chính trị hai đảng của Mĩ có điểm gì giống với chế độ hai đảng của Anh? Liên hệ với chế độ chính trị ở Mĩ hiện nay?

****Hướng dẫn trả lời.***

- Ở Mĩ tồn tại chế độ cộng hòa tư sản do hai Đảng Cộng hòa và Dân chủ thay nhau cầm quyền giống chế độ quân chủ lập hiến, ở Anh do hai đảng Tự do và Bảo thủ thay nhau cầm quyền đều nhằm bảo vệ quyền lợi cho giai cấp tư sản, chống lại nhân dân.
- Hiện nay chế độ hai đảng ở Mĩ vẫn tồn tại, vẫn thi hành chính sách đối nội, đối ngoại phục vụ cho quyền lợi của giai cấp tư sản, chống lại nhân dân.

II. Chuyển biến quan trọng ở các nước đế quốc.

1. Sự hình thành các tổ chức độc quyền.

Câu hỏi: Qua tình hình của các nước Anh, Pháp, Đức, Mĩ cuối thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX, hãy nêu đặc điểm chung, nổi bật trong sự phát triển kinh tế của các nước đó?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Sự cạnh tranh đưa đến tình trạng tư bản lớn "nuốt" tư bản nhỏ, tập trung sản xuất và tư bản, các tổ chức độc quyền ra đời, chi phối đời sống xã hội của các nước đó.

Câu hỏi. Chuyển biến quan trọng nhất trong đời sống kinh tế của các nước đế quốc cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX là sự hình thành các công ti độc quyền. Vậy em hiểu gì về quyền lực của các công ti độc quyền đó?

*** Hướng dẫn trả lời.***

- Các công ti độc quyền chiếm ưu thế, nắm giữ và chi phối toàn bộ đời sống kinh tế ở các nước đế quốc.
- Các công ti độc quyền chi phối tình hình chính trị và phục vụ quyền lợi của giai cấp tư sản các nước.
- Chính sự xuất hiện các công ti độc quyền, chủ nghĩa tư bản các nước chuyển sang giai đoạn chủ nghĩa đế quốc.

Câu hỏi: Quan sát hình 32 (SGK tr.43) em hãy cho biết quyền lực của các tổ chức độc quyền ở Mĩ được thể hiện như thế nào?

*** Hướng dẫn trả lời.***

Con rắn khổng lồ, có cái đuôi quấn chặt vào trụ sở chính quyền (Nhà Trắng của Mĩ) há to mồm đe doạ, nuốt sống người dân (đối với những nhà tư tưởng châu Âu và Mĩ, người phụ nữ tượng trưng cho tự do). Điều này thể hiện vai trò quyền lực của các công ti độc quyền (Mĩ), cấu kết chặt chẽ và chi phối Nhà nước tư bản để thống trị và khống chế cuộc sống của nhân dân, được xem là "tự do" ở xã hội các nước đế quốc.

2. Tăng cường xâm lược thuộc địa chuẩn bị chiến tranh chia lại thế giới.

Câu hỏi: Tại sao các nước đế quốc tăng cường xâm lược thuộc địa?

*** Hướng dẫn trả lời.***

Do nhu cầu về nguyên liệu, thị trường, xuất khẩu tư bản tăng nhiều... các nước đế quốc tăng cường xâm lược thuộc địa.

Câu hỏi: Nêu mâu thuẫn chủ yếu giữa các đế quốc "già" (Anh, Pháp) với các nước đế quốc "trẻ" (Mĩ, Đức).

*** Hướng dẫn trả lời.***

Mâu thuẫn chủ yếu giữa các đế quốc "già" (Anh, Pháp) và các nước đế quốc "trẻ" (Mĩ, Đức) là sự phát triển kinh tế và vấn đề thuộc địa không đều nhau.

Câu hỏi: Mâu thuẫn đó đã chi phối chính sách đối ngoại của các nước đế quốc như thế nào?

*** Hướng dẫn trả lời.***

Mâu thuẫn đó đã chi phối chính sách đối ngoại của các nước đế quốc là gây chiến tranh để phân chia lại thế giới.

Câu hỏi. Lập bảng so sánh về vị trí của các nước Anh, Pháp, Đức, Mĩ trong sản xuất công nghiệp ở hai thời điểm: 1870, 1913. Hãy điền vào ô trống tên các nước theo thứ tự:

Năm	Thứ nhất	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư
1870				
1913				

*** Hướng dẫn trả lời.**

Năm	Thứ nhất	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư
1870	Anh	Pháp	Mĩ	Đức
1913	Mĩ	Đức	Anh	Pháp

BÀI 7
PHONG TRÀO CÔNG NHÂN QUỐC TẾ CUỐI THẾ KỈ XIX - ĐẦU THẾ KỈ XX

I. Phong trào công nhân quốc tế cuối thế kỉ XIX. Quốc tế thứ hai.

1. Phong trào công nhân quốc tế cuối thế kỉ XIX.

Câu hỏi. Em có nhận xét gì về cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân cuối thế kỉ XIX?

*** Hướng dẫn trả lời.**

– Cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân cuối thế kỉ XIX phát triển mạnh mẽ:

– Số lượng: giai cấp công nhân ở Mĩ, Đức, Anh, Pháp phát triển nhanh chóng. Đội ngũ công nhân những nước này đã lên tới hàng triệu người. Số lượng công nhân tham gia đấu tranh đông đảo, điển hình là cuộc đấu tranh ở Mĩ ngày 1-5-1886, hơn 350.000 công nhân đình công, biểu tình, 40 vạn công nhân Si-ca-gô biểu tình.

– Qui mô: các cuộc đấu tranh có qui mô lớn.

– Phạm vi: ở tất cả các nước tư bản Anh, Pháp, Đức, Mĩ.

– Tính chất: Các cuộc đấu tranh nổ ra quyết liệt, có mục tiêu rõ ràng: đòi ngày làm 8 giờ.

Câu hỏi. Những sự kiện nào chứng tỏ phong trào công nhân thế giới vẫn tiếp tục phát triển trong những năm cuối thế kỉ XIX?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Ở Anh, có cuộc đấu tranh của công nhân khuân vác Luân Đôn, buộc giới chủ phải tăng lương (1899).

Ở Pháp, công nhân giành thắng lợi trong cuộc bầu cử (1893).

Ở Mĩ: ngày 1-5-1886 có hơn 350.000 công nhân đình công biểu tình đòi ngày làm 8 giờ. Đặc biệt là cuộc biểu tình của công nhân Si-ca-gô.

Những tổ chức chính trị độc lập của giai cấp công nhân ra đời như Đảng xã hội dân chủ Đức, Đảng công nhân Pháp (1879), nhóm giải phóng lao động Nga (1883).

Câu hỏi. Vì sao sau thất bại của công xã Pa-ri (1871), phong trào công nhân vẫn tiếp tục phát triển?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Vì số lượng và chất lượng công nhân tăng nhanh cùng với sự phát triển công nghiệp tư bản chủ nghĩa.

Mác, Ăng-ghen với uy tín lớn lao vẫn tiếp tục lãnh đạo phong trào.

Học thuyết Mác đã thâm nhập vào phong trào công nhân, ý thức giác ngộ của công nhân lên cao.

Câu hỏi. Kết quả lớn nhất của phong trào công nhân cuối thế kỉ XIX là gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Các tổ chức chính trị độc lập của giai cấp công nhân mỗi nước ra đời.

Câu hỏi. Lập bảng về phong trào công nhân quốc tế cuối thế kỉ XIX theo mẫu sau :

	Nguyên nhân	Quy mô	Hình thức đấu tranh	Mục tiêu	Kết quả
Phong trào công nhân cuối thế kỉ XIX					

****Hướng dẫn trả lời.***

	Nguyên nhân	Quy mô	Hình thức đấu tranh	Mục tiêu	Kết quả
Phong trào công nhân cuối thế kỉ XIX	– Mâu thuẫn giữ tư sản và vô sản sâu sắc. – Chủ nghĩa Mác xâm nhập vào phong trào công nhân. – Ý thức giác ngộ của công nhân lên cao.	Công nhân ở tất cả các nước tư bản Âu-Mĩ.	Bãi công, biểu tình (có tổ chức).	Đòi tăng lương, giảm giờ làm.	Thành lập các tổ chức chính trị của giai cấp công nhân ở mỗi nước.

2. Quốc tế thứ hai (1889-1914).

Câu hỏi. Nguyên nhân cơ bản dẫn đến sự ra đời của Quốc tế thứ hai?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Sự phát triển mạnh của phong trào công nhân, đặc biệt là sự ra đời của tổ chức công nhân ở các nước, đòi hỏi phải thành lập một tổ chức quốc tế mới thay thế cho Quốc tế thứ nhất.

Câu hỏi. Quốc tế thứ hai được thành lập như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Ngày 14-7-1889, nhân kỉ niệm 100 năm ngày phá ngục Ba-xti, gần 400 đại biểu công nhân của 22 nước họp Đại hội ở Pa-ri tuyên bố thành lập Quốc tế thứ hai.

Câu hỏi. Ý nghĩa của việc thành lập Quốc tế thứ hai?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Đại hội Pa-ri 1889 có ý nghĩa lịch sử đặc biệt, nó khôi phục tổ chức quốc tế của phong trào công nhân, tiếp tục sự nghiệp đấu tranh cho thắng lợi của chủ nghĩa Mác.

Câu hỏi. Quốc tế thứ hai hoạt động như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Quốc tế thứ hai tồn tại và hoạt động chủ yếu dưới hình thức các đại hội. Hoạt động của Quốc tế thứ hai trải qua hai giai đoạn: từ 1889 đến 1895 và từ 1895 đến 1914.

- Giai đoạn thứ nhất (1889-1895): Ăng-ghen lãnh đạo. Quốc tế thứ hai thúc đẩy sự phát triển của phong trào công nhân quốc tế.

- Giai đoạn thứ hai (1895-1914): Ăng-ghen mất. Quốc tế thứ hai bị chia rẽ, xa rời đường lối đấu tranh cách mạng, thỏa hiệp với tư sản, đẩy quần chúng nhân dân vào cuộc chiến tranh đế quốc.

Câu hỏi. Quốc tế thứ hai có vai trò như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Từ năm 1889 đến 1895, dưới sự lãnh đạo của Ăng-ghen, Quốc tế thứ hai có những đóng góp quan trọng trong sự nghiệp đấu tranh của phong trào công nhân quốc tế.

Kiên quyết đấu tranh với các khuynh hướng cơ hội, phát động quần chúng đấu tranh hợp pháp, đòi cải thiện đời sống công nhân, tăng lương, giảm giờ làm...

Câu hỏi. Vì sao Quốc tế thứ hai tan rã?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Do sự xâm nhập của chủ nghĩa cơ hội, Quốc tế thứ hai đã từ bỏ lập trường vô sản, ủng hộ chính phủ tư sản, đẩy công nhân, nông dân các nước vào cuộc chạy đua vũ trang, chuẩn bị chiến tranh thế giới.

Câu hỏi. Lập bảng so sánh về tư tưởng chủ nghĩa Mác và chủ nghĩa cơ hội trong Quốc tế thứ hai?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Tiêu chí so sánh	Thái độ đối với giai cấp công nhân	Thái độ đối với giai cấp tư sản
Chủ nghĩa Mác	Đấu tranh bảo vệ, bênh vực quyền lợi công nhân	Kiên quyết đấu tranh chống giai cấp tư sản.
Chủ nghĩa cơ hội	Xa rời quyền lợi của công nhân	Thỏa hiệp và bắt tay với giai cấp tư sản

II. Phong trào công nhân Nga và cuộc cách mạng 1905-1907.

1. Lê-nin và việc thành lập đảng vô sản kiểu mới ở Nga.

Câu hỏi. Trình bày vài nét về cuộc đời và hoạt động của Lê-nin ?

**** Hướng dẫn trả lời.***

V.I.Lê-nin (1870-1924) là tên bí danh hoạt động cách mạng của Vla-đi-mia I-lich U-li-a-nốp, sinh ngày 22-4-1870 trong một gia đình nhà giáo tiến bộ. Ngay từ thời sinh viên, Lê-nin đã hoạt động cách mạng chống Nga hoàng. Năm 1893 ông đến thủ đô Pê-tec-bua và trở thành người lãnh đạo nhóm mác xít ở đây (mầm mống đầu tiên của chính đảng vô sản). Sau khi bị bắt và bị đi đày ở Xi-bia, Lê-nin sống ở nước ngoài một thời gian, đến năm 1903 thành lập Đảng Công nhân xã hội dân chủ Nga với Cương lĩnh cách mạng.

Câu hỏi. Những điểm nào chứng tỏ Đảng Công nhân xã hội dân chủ Nga là Đảng kiểu mới?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Đảng Công nhân xã hội dân chủ Nga triệt để đấu tranh vì quyền lợi của giai cấp công nhân, mang tính giai cấp, tính chiến đấu triệt để.

Đảng Công nhân xã hội dân chủ Nga chống chủ nghĩa cơ hội tuân theo những nguyên lí cơ bản của chủ nghĩa Mác (đánh đổ chế độ tư bản chủ nghĩa, đưa giai cấp vô sản lên nắm chính quyền, xây dựng xã hội cộng sản)

Đảng dựa vào quần chúng và lãnh đạo nhân dân đấu tranh cách mạng

Câu hỏi. Ý nghĩa việc thành lập Đảng kiểu mới (Đảng Bôn-sê-vích)?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Mở ra một giai đoạn mới trong phong trào công nhân Nga và thế giới:

Lần đầu tiên giai cấp công nhân có một chính Đảng có đủ khả năng lãnh đạo cuộc đấu tranh tất thắng chống giai cấp tư sản, Lê-nin là người đóng vai trò quan trọng cho sự ra đời của Đảng kiểu mới.

2. Cách mạng Nga 1905-1907.

Câu hỏi. Em hãy nhắc lại kết quả của cuộc cải cách nông nô ở Nga 1861?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Kết quả cuộc cải cách nông nô ở Nga 1861 tạo điều kiện cho chủ nghĩa tư bản phát triển ở Nga, nhưng kết quả còn hạn chế vì nhiều tàn dư của chế độ nông nô lạc hậu còn tồn tại.

Câu hỏi. Đầu thế kỉ XX tình hình nước Nga như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Đầu thế kỉ XX nước Nga trở thành một đế quốc phong kiến quân phiệt. Mâu thuẫn giai cấp đặc biệt gay gắt và phức tạp. Ngoài mâu thuẫn giữa giai cấp tư sản và giai cấp vô sản, còn mâu thuẫn giữa địa chủ, quý tộctư sản với nông dân, giữa đế quốc Nga với các dân tộc thuộc địa.

Kinh tế lâm vào tình trạng khủng hoảng. Nhiều nhà máy bị đóng cửa, công nhân thất nghiệp ngày càng tăng, tiền lương giảm sút...

Sự thất bại của Nga trong chiến tranh Nga - Nhật (1904-1905) làm cho nền kinh tế, chính trị xã hội Nga lâm vào tình trạng khủng hoảng trầm trọng.

Câu hỏi. Cuộc cách mạng (1905-1907) diễn ra trong bối cảnh nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Thất bại trong cuộc chiến tranh Nga - Nhật (1904-1905) làm cho nền kinh tế, chính trị, xã hội ở Nga lâm vào khủng hoảng trầm trọng. Từ cuối 1904 phong trào phản chiến đã nổ ra khắp nơi. Khắp nước Nga vang lên khẩu hiệu "Đánh đổ chế độ chuyên chế", "Đã đảo chiến tranh", "Ngày làm 8 giờ" lớn nhất là phong trào của công nhân, nông dân, binh lính diễn ra trong những năm 1905-1907.

Câu hỏi. Vì sao cuộc đàn áp đẫm máu của Nga hoàng lại làm bùng nổ phong trào cách mạng mạnh mẽ khắp cả nước?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Thức tỉnh nhân dân Nga không còn ảo tưởng về lòng tốt của Nga hoàng, bộc lộ bản chất phản động của Nga hoàng...

Câu hỏi. Cách mạng 1905-1907 do ai lãnh đạo?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Do giai cấp công nhân Nga lãnh đạo, đứng đầu là Lê-nin và Đảng Bôn-sê-vích.

Câu hỏi. Lập bảng niên biểu các sự kiện chính về Cách mạng 1905–1907 ở Nga theo nội dung: Thời gian, diễn biến, kết quả.

**** Hướng dẫn trả lời.***

Thời gian	Diễn biến chính	Kết quả
9–1–1905	14 vạn công nhân Pê-téc-bua đưa bản yêu sách lên nhà vua (Nga hoàng).	Bị đàn áp đẫm máu
5–1905	Nông dân nổi dậy ở nhiều nơi đánh vào địa chủ phong kiến	Thiêu hủy văn tự, khế ước, lấy của nhà giàu chia cho dân nghèo
6–1905	Thủy thủ chiến hạm Pô-tem-kin khởi nghĩa	Các đơn vị hải lục quân cũng nổi dậy
12–1905	Khởi nghĩa vũ trang ở Mát-xcơ-va	Thất bại

Câu hỏi. Vì sao cuộc cách mạng 1905-1907 được gọi là cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Nó làm nhiệm vụ của một cuộc cách mạng tư sản, đánh đổ chế độ phong kiến Nga hoàng, nhưng do giai cấp vô sản lãnh đạo.

Câu hỏi. Nguyên nhân thất bại của cách mạng 1905-1907?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Do khối liên minh công nông chưa vững chắc.

Quân đội chưa ngả hẳn về phái cách mạng.

Thế lực Nga hoàng còn mạnh, lại được sự giúp đỡ của các nước đế quốc Tây Âu.

Câu hỏi. Ý nghĩa của cuộc cách mạng 1905-1907?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Đối với nước Nga: cách mạng 1905-1907, đã giáng một đòn nặng nề vào nền thống trị của địa chủ và tư sản. Nó làm suy yếu chế độ Nga hoàng và báo trước một cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa sẽ nổ ra. Nó là cuộc tổng diễn tập, tạo nên điểm xuất phát cho cách mạng năm 1917.

Đối với quốc tế: có ảnh hưởng lớn đến phong trào đấu tranh ở các nước Tây Âu, châu Á, phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa thời kì "châu Á thức tỉnh".

Câu hỏi. Cách mạng 1905-1907 đã để lại những bài học kinh nghiệm quý báu gì cho giai cấp vô sản thế giới?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Bài học: Cách mạng 1905-1907 đã để lại bài học quý giá:

+ Cách mạng muốn thành công phải biết tổ chức, tập hợp, đoàn kết được các tầng lớp nhân dân (công nhân, nông dân, thợ thủ công, binh lính...).

+ Phải kiên quyết đấu tranh đánh đổ chế độ phong kiến, chế độ tư sản, xây dựng chế độ mới của dân, do dân, vì dân.

BÀI 8
SỰ PHÁT TRIỂN CỦA KĨ THUẬT, KHOA HỌC, VĂN HỌC VÀ NGHỆ THUẬT THẾ KỈ XVIII – XIX

I. Những thành tựu chủ yếu về kĩ thuật

Câu hỏi. Để hoàn toàn chiến thắng chế độ phong kiến về kinh tế, giai cấp tư sản cần phải tiến hành cuộc cách mạng thứ hai sau cách mạng tư sản. Đó là cách mạng gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Đó là cuộc cách mạng công nghiệp thế kỉ XVIII - đầu thế kỉ XIX, tiếp đó là cách mạng khoa học – kĩ thuật.

Câu hỏi. Vì sao giai cấp tư sản phải tiến hành cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Phải tiến hành cuộc cách mạng này vì giai cấp tư sản không thể tồn tại nếu không luôn luôn cách mạng công cụ lao động (cách mạng công nghiệp → cách mạng khoa học – kĩ thuật).

Câu hỏi. Nêu các thành tựu trong lĩnh vực công nghiệp?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Kĩ thuật luyện kim, chế tạo máy móc, đặc biệt là máy hơi nước, sử dụng nguyên liệu than đá, dầu mỏ (phát triển nghề khai thác mỏ).

Câu hỏi. Các thành tựu trong lĩnh vực giao thông vận tải và thông tin liên lạc. Vì sao có sự phát triển đó?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Đóng tàu thủy, chế tạo xe lửa, phát minh máy điện tín.
- Do sự phát triển của công, nông, thương nghiệp, việc chuyên chở hàng hóa, sản vật từ miền này sang miền khác, nước này sang nước khác tăng nhanh, đòi hỏi phải có sự phát triển nhanh chóng của những phương tiện chuyên chở liên lạc.

Câu hỏi. Tiến bộ trong nông nghiệp?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Sử dụng phân hóa học, máy kéo, máy cày, tăng hiệu quả làm đất và năng suất cây trồng.

Câu hỏi. Thành tựu trong lĩnh vực quân sự?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Sản xuất nhiều loại vũ khí mới, chiến hạm, ngư lôi, khí cầu...

Câu hỏi. Tại sao nói thế kỉ XIX là thế kỉ của sắt, máy móc và động cơ hơi nước?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Sự tiến bộ về kĩ thuật: lò luyện kim, ứng dụng động cơ hơi nước trong sản xuất, sự chuyển biến mạnh từ công trường thủ công sang nền sản xuất công nghiệp cơ khí mà trong đó sắt, máy móc và động cơ hơi nước được sản xuất và sử dụng phổ biến.

Câu hỏi. Lập bảng thống kê các thành tựu chủ yếu của kĩ thuật thế kỉ XVIII – XIX theo mẫu sau:

Lĩnh vực	Tác giả	Thành tựu
Công nghiệp		
Giao thông vận tải, thông tin liên lạc		
Nông nghiệp		
Quân sự		

*** Hướng dẫn trả lời.***

Lĩnh vực	Tác giả	Thành tựu
Công nghiệp	Các nhà khoa học Anh và các nước Âu, Mĩ	Kĩ thuật luyện kim, chế tạo máy móc (máy hơi nước), máy chế tạo công cụ
Giao thông vận tải, thông tin liên lạc	- Phơn-tơn (Mĩ); -Xti-phen-xơn (Anh); -Người Nga, Mĩ. -Moóc-xơ (Mĩ).	- Đóng tàu thủy chạy bằng động cơ hơi nước. - Chế tạo xe lửa chạy trên đường sắt. - Phát minh máy điện tín. - Sáng chế bảng chữ cái cho điện tín
Nông nghiệp	Các nhà khoa học Âu, Mĩ	Sử dụng phân hóa học, máy kéo, máy cày
Quân sự	Các nhà khoa học Âu, Mĩ	Nhiều vũ khí mới: đại bác, súng trường, chiến hạm, ngư lôi

II. Những tiến bộ về khoa học tự nhiên và khoa học xã hội

1. Khoa học tự nhiên

Câu hỏi. Em hãy kể tên các nhà khoa học và các phát minh vĩ đại của họ trong thế kỉ XIX mà em biết?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Toán học:
  + Niu-tơn: Phép tính vi phân, tích phân
  + Lô-ba-sép-xki : Hình học phi Ơcơlít
  + Lép-ních : Phép tính vi phân, tích phân
- Hóa học: Men-đê-lê-ép: Bảng hệ thống tuần hoàn các nguyên tố hóa học
- Vật lý:
  + Lô-mô-nô-xốp : Định luật bảo toàn và chuyển hóa năng lượng.
  + Niu-tơn: Thuyết vạn vật hấp dẫn, ba định luật Niutơn.

Sinh vật:

+ Đác-uyn: Thuyết tiến hoá di truyền.

+ Puốc-kin-giơ: Thuyết tế bào.

Câu hỏi. Ý nghĩa của những phát minh khoa học trên?

**** Hướng dẫn trả lời.***

+ Thể hiện sự tiến bộ của nhân loại trong việc tìm hiểu, khám phá và chinh phục thiên nhiên, chống lại những học thuyết phản động, chứng minh sự đúng đắn của triết học duy vật Mác-xít.

+ Giúp con người hiểu biết thêm về thế giới vật chất xung quanh.

+ Đặt cơ sở cho những nghiên cứu ứng dụng sau này để thúc đẩy sản xuất và kĩ thuật phát triển.

2. Khoa học xã hội.

Câu hỏi. Nêu những phát minh về lĩnh vực khoa học xã hội?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Sự xuất hiện của chủ nghĩa duy vât và phép biện chứng của Phoi-ơ-bách và Hê-ghen.

Kinh tế chính trị học tư sản đại biểu là Xmít và Ri-cac-đô.

Chủ nghĩa xã hội không tưởng: Xanh-xi-mông, Phu-ri-ê, Ô-oen.

Phát minh lớn nhất là chủ nghĩa xã hội khoa học của Mác và Ăng-ghen.

Câu hỏi. Các phát minh về khoa học xã hội có vai trò như thế nào đối với đời sống xã hội loài người trong các thế kỉ XVIII - XIX?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Đã phá ý thức hệ phong kiến, tấn công vào nhà thờ.

Giải thích rõ quy luật vận động của thế giới và thúc đẩy xã hội phát triển.

Câu hỏi . Lập bảng thống kê các tiến bộ về khoa học tự nhiên và khoa học xã hội trong các thế kỉ XVIII–XIX theo mẫu sau:

Khoa học tự nhiên		Khoa học xã hội	
Tác giả	Thành tựu	Tác giả	Thành tựu

**** Hướng dẫn trả lời.***

Khoa học tự nhiên		Khoa học xã hội	
Tác giả	Thành tựu	Tác giả	Thành tựu
Niu-tơn	Thuyết vạn vật hấp dẫn	Phoi-ơ-bách, Hê-ghen (Đức)	Chủ nghĩa duy vật và phép biện chứng
Lô-mô-nô-xốp (Nga)	Định luật bảo toàn vật chất và năng lượng	Xmít và Ri-các-đô (Anh)	Kinh tế chính trị học tư sản
Puốc-kin-giơ (Séc)	Bí mật của sự phát triển của thực vật và đời sống mô động vật	Xanh-xi-mông, Phu-ri-ê (Pháp) O-oen (Anh)	Chủ nghĩa xã hội không tưởng

Đác-uyn (Anh)	Thuyết tiến hóa và di truyền	Mác, Ăng-ghen	Học thuyết chủ nghĩa xã hội khoa học

Câu hỏi. Những tiến bộ của khoa học có tác dụng như thế nào đối với đời sống loài người?

****Hướng dẫn trả lời.***

- Các tiến bộ của khoa học giải thích rõ quy luật vận động thế giới, góp phần thúc đẩy xã hội phát triển.

- Các phát minh khoa học được ứng dụng trong sản xuất và đời sống xã hội tạo ra khối lượng của cải vật chất khổng lồ cho xã hội.

- Những học thuyết xã hội góp phần đấu tranh xóa bỏ ý thức hệ phong kiến, đề xướng những tư tưởng tiến bộ.

3. Sự phát triển của văn học và nghệ thuật.

Câu hỏi. Hãy nêu những thành tựu tiêu biểu trong lĩnh vực văn học?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Thời kì này xuất hiện trào lưu văn học lãng mạn và hiện thực phê phán với các đại biểu ưu tú:

+ Ban-dắc (Tấn trò đời, Ơ-giê-ni Gơ-răng-đê, Vỡ mộng, Trời không có mắt).

+ Vích-to Huy-gô (Những người khốn khổ)

+ Pu-skin (Thơ)

Câu hỏi. Hãy nêu tên những thiên tài trong lĩnh vực nghệ thuật? Nội dung của các tác phẩm nghệ thuật đó ?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Các nhạc sĩ thiên tài: Mô-da (người Áo), Bách và Bét-tô-ven (người Đức), Sô-panh (người Ba Lan), Trai-cốp-xki (người Nga)...

Các tác phẩm phản ánh cuộc sống, chứa chan tình nhân ái, ca ngợi cuộc đấu tranh cho tự do

Câu hỏi. Nhiều danh hoạ nổi tiếng, họ là ai? Các tác phẩm nổi tiếng của họ phản ánh điều gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Danh hoạ nổi tiếng người Pháp Đa-vít, Đơ-la-croa Cuốc-be. Gôi-a (Tây Ban Nha).

Các tác phẩm của họ là những kiệt tác phê phán bọn phong kiến giáo hội, đặc biệt là tranh châm biếm.

Câu hỏi. Vai trò của văn học, nghệ thuật trong cuộc đấu tranh vì quyền sống và hạnh phúc của nhân dân.

**** Hướng dẫn trả lời.***

Các tác phẩm đã vạch trần bộ mặt thật của xã hội tư bản và lên án những tệ nạn xã hội đương thời, phản ánh khát khao về một cuộc sống tự do, hạnh phúc của những người dân lao động.

CHƯƠNG III
CHÂU Á THẾ KỈ XVIII - ĐẦU THẾ KỈ XX

BÀI 9
ẤN ĐỘ THẾ KỈ XVII - ĐẦU THẾ KỈ XX

I. Sự xâm lược và chính sách thống trị của Anh

Câu hỏi. Nguyên nhân chủ yếu nào thực dân phương Tây, nhất là Anh, Pháp lại tranh giành Ấn Độ ?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Ấn Độ đất rộng, người đông, tài nguyên phong phú, có một nền văn hóa lâu đời và là những miếng mồi ngon không thể bỏ qua.

Câu hỏi. Thực dân Anh đã xâm lược Ấn Độ như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Ngay từ thế kỉ XVII, các nước phương Tây đã tìm cách xâm nhập vào Ấn Độ. Đặc biệt, Anh và Pháp đụng nhau trong cuộc chiến tranh 1756-1763 trên đất Ấn Độ. Đến giữa thế kỉ XIX thực dân Anh hoàn thành việc thôn tính Ấn Độ và biến Ấn Độ thành thuộc địa.

Câu hỏi. Qua bảng thống kê sau đây, em có nhận xét gì về chính sách thống trị của thực dân Anh và hậu quả của nó đối với Ấn Độ ?

Giá trị lương thực xuất khẩu		Số người chết đói	
Năm	Số lượng	Năm	Số người chết
1840	858.000 livrơ	1825-1850	400.000
1858	3.800.000 livrơ	1850-1875	5.000.000
1901	9.300.000 livrơ	1875-1900	15.000.000

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Các con số cho thấy, số lượng lương thực xuất khẩu tăng nhanh, tỉ lệ thuận với số người chết đói tăng nhanh. Chứng tỏ chính sách thống trị của thực dân Anh hết sức tàn bạo.

- Kinh tế: Bóc lột thậm tệ nhân dân Ấn Độ, kìm hãm sự phát triển của nền kinh tế Ấn Độ.

- Chính trị: Dùng chính sách chia để trị, chia rẽ tôn giáo, dân tộc.

- Hậu quả: Quần chúng nông dân bị bần cùng hóa (người dân mất ruộng, thủ công nghiệp suy sụp, nền văn minh lâu đời bị phá hoại, mâu thuẫn giữa các sắc tộc, tôn giáo Ấn nảy sinh). Nhân dân Ấn Độ mâu thuẫn sâu sắc với thực dân Anh, vì thế cuộc đấu tranh chống thực dân Anh tất yếu sẽ nổ ra.

Câu hỏi. Bên cạnh chính sách khai thác, bóc lột Ấn Độ, thực dân Anh còn thi hành chính sách thâm độc gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Sau khi xâm chiếm Ấn Độ, thực dân Anh đã tăng cường áp bức, bóc lột và chia rẽ nhân dân Ấn Độ. Chính phủ Anh mua chuộc các chúa phong kiến, đại địa

chủ và bọn cho vay lãi để làm cơ sở xã hội cho sự thống trị của mình. Lợi dụng sự khác biệt về đẳng cấp, tôn giáo, chủng tộc để khơi sâu mối hận thù, chúng áp dụng chính sách "chia để trị" về văn hoá, giáo dục chúng thực hiện chính sách "ngu dân". Điều đó đã làm cho mâu thuẫn xã hội trở nên gay gắt giữa nhân dân Ấn Độ với thực dân Anh.

Câu hỏi. Chính sách thống trị của Anh đã gây ra những hậu quả gì cho xã hội và nhân dân Ấn Độ?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Hậu quả tất nhiên của nó là tình trạng bần cùng và chết đói của quần chúng nhân dân, cơ sở ruộng đất công xã nông thôn bị phá vỡ nền thủ công nghiệp bị suy sụp, nền văn minh lâu đời bị phá hoại.

Sự xâm lược của thực dân Anh đã chà đạp lên quyền dân tộc thiêng liêng của nhân dân Ấn → mâu thuẫn xã hội phát triển đặc biệt là mâu thuẫn giữa nhân dân Ấn và thực dân Anh hết sức sâu sắc → phong trào đấu tranh dân tộc của nhân dân Ấn Độ nhất định nổ ra.

II. Phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân Ấn Độ.

Câu hỏi. Nguyên nhân nào dẫn đến phong trào đấu tranh của nhân dân Ấn Độ?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Do chính sách thống trị tàn bạo của thực dân Anh mâu thuẫn dân tộc ở Ấn Độ ngày càng sâu sắc. Nhân dân nhiều nơi đã nổi dậy chống thực dân nhưng đều bị đàn áp nhưng phong trào vẫn tiếp tục nổ ra.

Câu hỏi. Nguyên nhân nào dẫn tới cuộc khởi nghĩa Xi-pay?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Trong quân đội, những người lính Xi-pay đã bị sĩ quan Anh đối xử tàn tệ nên rất căm phẫn. Bọn Anh thường nhạo báng tôn giáo của họ. Hồi đó, các viên đạn đại bác được bọc bằng giấy tẩm mỡ bò hay mỡ lợn để chống ẩm. Lính Xi-pay phải dùng răng để xé những mảnh giấy bọc. Theo tục lệ, người theo đạo Hồi kiêng thịt bò, người theo đạo Ấn kiêng thịt lợn. Họ cảm thấy bị xúc phạm nên tìm cách chống lại.

Câu hỏi. Tại sao gọi là "Khởi nghĩa Xi-pay"?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Xi-pay là tên gọi những đội quân người Ấn Độ đánh thuê cho đế quốc Anh. Họ là những người nghèo khổ phải đi lính để kiếm sống. Họ đã nổi dậy chống lại Anh nên gọi là khởi nghĩa Xi-pay.

Câu hỏi. Cuộc khởi nghĩa có ý nghĩa gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Tiêu biểu cho tinh thần bất khuất chống chủ nghĩa thực dân, giải phóng dân tộc của nhân dân Ấn Độ, mở đầu cho sự phát triển mạnh mẽ của phong trào giải phóng dân tộc Ấn Độ.

Câu hỏi. Vì sao cuộc khởi nghĩa Xi-pay thất bại?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Vì lãnh đạo khởi nghĩa là những phần tử quý tộc phong kiến, vừa thiếu khả năng, tinh thần chiến đấu, vừa dễ dao động. Nhân dân lại chưa kết thành một khối, thiếu vũ khí, không có người chỉ huy giỏi.

Câu hỏi. Tại sao nói cuộc khởi nghĩa Xi-pay là cuộc khởi nghĩa dân tộc của Ấn Độ?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Vì lực lượng nòng cốt của khởi nghĩa là Xi-pay nhưng có sự tham gia của đông đảo nhân dân thuộc các tầng lớp xã hội khác nhau, đông nhất là nông dân, thợ thủ công.

Câu hỏi. Đảng Quốc đại được thành lập nhằm mục tiêu gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Mục tiêu giành tự chủ, phát triển kinh tế dân tộc.

Câu hỏi. Đảng Quốc đại đã có những hoạt động như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Năm 1885, Đảng Quốc đại được thành lập. Trong 20 năm đầu (từ năm 1885 đến năm 1905) Đảng Quốc đại đi theo đường lối ôn hòa, chỉ đưa ra yêu sách đòi hỏi một số biện pháp cải cách trong hệ thống chính quyền Anh mà chưa đặt vấn đề chống Anh để giành độc lập dân tộc.

Trong quá trình hoạt động, Đảng Quốc đại đã có sự phân hóa thành hai phái: phái "Ôn hoà" chủ trương thoả hiệp, phái "Cấp tiến" do Ti-lắc cầm đầu có thái độ kiên quyết chống Anh.

Câu hỏi. Vì sao có sự phân hóa đó?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Do bản chất thoả hiệp, bảo vệ quyền lợi của mình nên giai cấp tư sản đấu tranh chống thực dân Anh không triệt để.

Câu hỏi. Em hãy nêu những điểm khác biệt về đường lối đấu tranh giữa hai phái "Ôn hòa" và "Cấp tiến" trong Đảng Quốc đại Ấn Độ?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Phái "Ôn hòa" chủ trương thoả hiệp, chỉ yêu cầu chính phủ thực dân cải cách.

Phái "Cấp tiến" do Ti-lắc cầm đầu, có thái độ kiên quyết chống Anh.

Câu hỏi. Nét mới của phong trào đấu tranh ở Ấn đầu thế kỉ XX là gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Giai cấp công nhân tham gia ngày càng đông, có tổ chức, thể hiện tính giai cấp ngày càng cao.

Câu hỏi. Em có nhận xét gì về phong trào giải phóng dân tộc ở Ấn Độ cuối thế kỉ XIX đến năm 1910? Tại sao các phong trào đều thất bại?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Phong trào đấu tranh ở Ấn Độ diễn ra liên tục, mạnh mẽ với sự tham gia của nhiều giai cấp, tầng lớp, phản ánh sự bất bình, mâu thuẫn sâu sắc giữa các tầng lớp nhân dân Ấn Độ với thực dân Anh.

- Các phong trào thất bại vì:

+ Sự đàn áp, chia rẽ của thực dân Anh.

+ Chưa có sự lãnh đạo thống nhất, chưa có sự liên kết đấu tranh và chưa có đường lối đấu tranh đúng đắn.

Câu hỏi. Lập niên biểu về phong trào đấu tranh chống thực dân Anh của nhân dân Ấn Độ từ giữa thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX.

**** Hướng dẫn trả lời.***

Thời gian	Phong trào đấu tranh
1857-1859	- Khởi nghĩa Xi-pay, binh lính cùng nhân dân đứng dậy. - Khởi nghĩa vũ trang.
1875-1885	Phong trào đấu tranh của nông dân và công nhân Ấn thúc đẩy giai cấp tư sản Ấn đứng lên chống thực dân Anh.
7-1908	Tổng bãi công ở Bom Bay → là cuộc đấu tranh chính trị lớn đầu tiên của giai cấp vô sản Ấn → được xem là đỉnh cao nhất của phong trào giải phóng dân tộc ở Ấn.

BÀI 10

TRUNG QUỐC CUỐI THẾ KỈ XIX - ĐẦU THẾ KỈ XX

I. Trung Quốc bị các nước đế quốc chia xẻ

Câu hỏi. Quá trình xâm lược Trung Quốc của các nước đế quốc cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Cuộc chiến tranh Trung – Anh nổ ra tháng 6-1840 (Chiến tranh thuốc phiện) kết thúc với sự thất bại của Trung Quốc vào năm 1842, đã mở đầu cho quá trình xâm lược của các đế quốc tư bản đối với Trung Quốc, biến nước này từ một quốc gia phong kiến độc lập thành một nước nửa thuộc địa nửa phong kiến. Sau khi Anh khuất phục được triều đình Mãn Thanh, các đế quốc khác cũng lần lượt uy hiếp, buộc nhà Thanh phải kí các hiệp ước bất bình đẳng.

Câu hỏi. Tại sao gọi là "Chiến tranh thuốc phiện"?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Các nước phương Tây đã nhòm ngó Trung Quốc từ lâu nhưng vấp phải chính sách "đóng cửa" của triều đình Mãn Thanh. Thuốc phiện là món hàng đem lại nhiều lợi nhuận nhất cho thương nhân người Anh. Thuốc phiện được nhập lậu vào Trung Quốc, gây nên những hậu quả tai hại về kinh tế và xã hội cho nước này.

Lâm Tắc Từ ra lệnh tịch thu và tiêu huỷ toàn bộ thuốc phiện. Điều đó khiến người Anh căm tức. Dựa vào cớ bị thiệt hại, Anh gây chiến tranh với Trung Quốc. Thực chất đây là chiến tranh xâm lược nhằm mục đích cưỡng đoạt và nô dịch Trung Quốc của thực dân Anh.

Câu hỏi. Sau cuộc chiến tranh này, tình hình Trung Quốc như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Trung Quốc trở thành nước nửa thuộc địa, nửa phong kiến.

Câu hỏi Thế nào là nước thuộc địa? Thế nào là nước nửa thuộc địa, nửa phong kiến?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Thuộc địa: nước bị thực dân xâm lược và thống trị, mất hoàn toàn quyền độc lập.

Thuộc địa, nửa phong kiến: thực chất là nước thuộc địa, nhưng chế độ phong kiến được duy trì để làm tay sai cho thực dân trong việc đàn áp, bóc lột nhân dân.

Câu hỏi. Sự kiện nào chứng tỏ sự đầu hàng đầu tiên của nhà Thanh trước cuộc xâm lược của thực dân Anh?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Hiệp ước Nam Kinh 1842.

Câu hỏi. Nội dung cơ bản của hiệp ước Nam Kinh là gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Trung Quốc mở 5 cửa biển cho tự do thông thương là Quảng Châu, Phúc Châu, Ninh Ba, Hạ Môn, Thượng Hải.

Cắt thương cảng cho Anh.

Bồi thường cho Anh 21.000.000 bảng.

Thuế nhập khẩu, xuất khẩu của Anh phải do hai bên bàn bạc.

Anh được hưởng quyền lãnh sự đàm phán ở Trung Quốc

Câu hỏi. Bức tranh (Hình 42. SGK, Tr. 59) các nước đế quốc xâu xé "cái bánh ngọt" Trung Quốc nói lên điều gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Bức tranh biếm hoạ phản ánh việc Trung Quốc dần biến thành thị trường béo bở và nơi tranh giành của các nước đế quốc.

Trung Quốc là một nước lớn, giàu tài nguyên khoáng sản được ví như một "cái bánh ngọt khổng lồ" mà không một đế quốc nào có thể nuốt trôi được. Cái bánh bị cắt thành 6 phần, trên có ghi dòng chữ: Trung Quốc, Mãn Châu, Triều Tiên. Ngồi xung quanh là 6 người với chiếc dĩa nhọn hoắt trong tay. Kể từ trái qua phải đó là chân dung của Hoàng đế Đức, Tổng thống Pháp, Nga hoàng, Nhật hoàng, Tổng thống Mĩ và thủ tướng Anh đương thời.

Trung Quốc như một chiếc bánh ngọt ngon lành mà các nước đế quốc đều có tham vọng xâu xé.

Câu hỏi. Vì sao các nước đế quốc tranh nhau xâm chiếm Trung Quốc?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Trung Quốc là thị trường đông dân, giàu tài nguyên, khoáng sản.

Trong khi đó nửa sau thế kỉ XIX chính quyền phong kiến Mãn Thanh mục nát, suy yếu.

II. Phong trào đấu tranh của nhân dân Trung Quốc cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX

Câu hỏi. Trước sự xâm lược của các nước đế quốc và sự yếu hèn của triều đình Mãn Thanh, nhân dân Trung Quốc có thái độ như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Phong trào đấu tranh của nhân dân nổ ra mạnh mẽ chống sự xâu xé của các nước đế quốc và triều đình phong kiến Mãn Thanh ươn hèn, mục nát.

Câu hỏi. Nguyên nhân nảy sinh phong trào Duy Tân?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Trước nguy cơ xâm chiếm của các nước đế quốc, để canh tân đất nước, một số người trong giai cấp thống trị Trung Quốc chủ trương cải cách chính trị, thay chế độ quân chủ chuyên chế bằng chế độ quân chủ lập hiến theo con đường Minh Trị Duy tân ở Nhật Bản.

Câu hỏi. Kết quả và ý nghĩa của phong trào Duy tân (năm 1898) ở Trung Quốc?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Kết quả: Thất bại.

Ý nghĩa: Làm lung lay trật tự, nền tảng chế độ phong kiến Trung Quốc, mở đường cho trào lưu tư tưởng tiến bộ xâm nhập vào Trung Quốc.

Câu hỏi. Hãy nêu những nét chính của phong trào Nghĩa Hòa Đoàn?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Năm 1898, tại Sơn Đông nổ ra phong trào Nghĩa Hoà Đoàn. Được nhân dân ủng hộ, nghĩa quân đã mở rộng cuộc đấu tranh tới Trực Lệ, Sơn Tây và cả Bắc Kinh. Lúc đầu, nhà Thanh hợp tác với Nghĩa Hòa Đoàn chống đế quốc. Sau vì thấy liên quân 8 nước hợp lực đàn áp Nghĩa Hòa Đoàn, nhà Thanh quay sang cấu kết với đế quốc chống lại quân khởi nghĩa. Tháng 8-1900, phong trào bị dập tắt.

III. Cách mạng Tân Hợi (1911)

Câu hỏi. Trung Quốc Đồng minh hội được thành lập khi nào? Do ai thành lập?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Trung Quốc Đồng minh hội được thành lập vào tháng 8-1905, do Tôn Trung Sơn thành lập.

Câu hỏi. Học thuyết của Tôn Trung Sơn là gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Là học thuyết Tam dân: Dân tộc độc lập, Dân quyền tự do, Dân sinh hạnh phúc.

Câu hỏi. Cương lĩnh của Trung Quốc Đồng minh hội là gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

"Đánh đổ Mãn Thanh, khôi phục Trung Hoa, thành lập Dân quốc, thực hiện quyền bình đẳng về ruộng đất".

Câu hỏi. Trung Quốc Đồng minh hội là tổ chức của giai cấp nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Đây là chính đảng thực sự đầu tiên của giai cấp tư sản Trung Quốc. Đầu thế kỉ XX, giai cấp tư sản Trung Quốc bắt đầu tập hợp lực lượng, nắm lấy vai trò lãnh đạo cách mạng. Trí thức và tiểu tư sản cách mạng tỏ ra tích cực trong việc xây dựng phong trào.

Câu hỏi. Nguyên nhân nào dẫn đến sự bùng nổ Cách mạng Tân Hợi?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Sự bùng nổ của Cách mạng Tân Hợi là việc chống lệnh "Quốc hữu hóa" đường xe lửa của chính quyền Mãn Thanh (lệnh này được phát ra do việc các nước đế quốc muốn nắm quyền đầu tư, khai thác đường xe lửa của Trung Quốc và không cho phép giai cấp tư sản Trung Quốc tham gia). Giai cấp tư sản Trung Quốc bèn phát động phong trào "giữ đường", được nhân dân đồng tình ủng hộ .

Câu hỏi. Hãy nêu những nét chính về diễn biến Cách mạng Tân Hợi?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Ngày 10-10-1911, Đồng minh hội phát động khởi nghĩa ở Vũ Xương.
- Phong trào cách mạng nhanh chóng đạt được thắng lợi và lan rộng.

Cuối năm 1911, nhiều tỉnh miền Nam và miền Trung đã hưởng ứng cách mạng. Quân cách mạng tiến tới Nam Kinh rồi Bắc Kinh.

Ngày 29-12-1911, Chính phủ lâm thời được thành lập ở Nam Kinh, tuyên bố thành lập Trung Hoa dân quốc. Tôn Trung Sơn được bầu làm Tổng thống lâm thời.

Tháng 2-1912, Viên Thế Khải lợi dụng phong trào cách mạng, gây sức ép buộc vua Thanh là Phổ Nghi phải thoái vị. Nền quân chủ Mãn Thanh sụp đổ. Tôn Trung Sơn cũng từ chức, Viên Thế Khải lên làm Tổng thống. Cách mạng coi như kết thúc.

Câu hỏi. Nêu kết quả của Cách mạng Tân Hợi?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Cách mạng đã lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế tồn tại hơn 2000 năm ở Trung Quốc; thiết lập một nhà nước cộng hòa – Trung Hoa dân quốc.

Câu hỏi. Nêu ý nghĩa lịch sử của Cách mạng Tân Hợi (1911)?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Lần đầu tiên trong lịch sử Trung Quốc, chế độ quân chủ chuyên chế bị lật đổ, chế độ cộng hoà ra đời.

Cách mạng đã tạo điều kiện cho sự phát triển của chủ nghĩa tư bản ở Trung Quốc và có ảnh hưởng đáng kể đối với phong trào giải phóng dân tộc ở một số nước châu Á.

Câu hỏi. Tại sao nói Cách mạng Tân Hợi là cuộc cách mạng tư sản không triệt để?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Đây là cuộc cách mạng đã lật đổ chế độ phong kiến lâu đời ở Trung Quốc, mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển. Song cuộc cách mạng này không nêu vấn đề đánh đuổi đế quốc, không tích cực chống phong kiến, chưa đụng chạm đến giai cấp địa chủ phong kiến, không giải quyết được vấn đề ruộng đất cho nông dân.

Câu hỏi. Lập bảng niên biểu tóm tắt phong trào đấu tranh của nhân dân Trung Quốc chống đế quốc, phong kiến từ năm 1840 đến 1911 theo mẫu sau:

Thời gian	Phong trào đấu tranh	Mục đích	Địa điểm	Thành tựu	Kết quả
1. 1840-1842					
2. 1851-1864					
3. 1898					
4. Cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX					
5. 1911					

** Hướng dẫn trả lời.*

Thời gian	Phong trào đấu tranh	Mục đích	Địa điểm	Lãnh tụ	Kết quả
1. 1840-1842	Kháng chiến chống Anh xâm lược	Chống thực dân Anh	Quảng Tây	Lâm Tắc Từ (phong kiến)	Thất bại
2. 1851-1864	Phong trào nông dân Thái bình Thiên quốc	Chống các đế quốc xâu xé Trung Quốc	Miền Nam	Hồng Tú Toàn (nông dân)	Thất bại
3. 1898	Cải cách Duy tân	Cải cách chính trị	Cả nước	Khang Hữu Vi, Lương Khải Siêu (Nho sĩ)	Thất bại
4. Cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX	Phong trào Nghĩa Hòa đoàn	Chống đế quốc, phong kiến	Bắc Kinh	Phong trào của nông dân	Thất bại
5. 1911	Cách mạng Tân Hợi (khởi nghĩa ở Vũ Xương)	Chống phong kiến	Cả nước	Tôn Trung Sơn (tư sản)	Thành lập Nhà nước cộng hòa-Trung Hoa dân quốc

BÀI 11
CÁC NƯỚC ĐÔNG NAM Á CUỐI THẾ KỈ XIX - ĐẦU THẾ KỈ XX

I. Qúa trình xâm lược của chủ nghĩa thực dân ở các nước Đông Nam Á

Câu hỏi. Em có nhận xét gì về vị trí địa lí của các nước Đông Nam Á?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Các nước Đông Nam Á nằm trên đường hàng hải từ Tây sang Đông, có vị trí chiến lược hết sức quan trọng.

Câu hỏi. Tại sao các nước Đông Nam Á trở thành đối tượng xâm lược của các nước tư bản phương Tây?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Các nước tư bản cần thị trường, thuộc địa mà Đông Nam Á là vùng chiến lược quan trọng, giàu tài nguyên, chế độ phong kiến suy yếu.

Câu hỏi. Các nước đế quốc xâm chiếm các nước Đông Nam Á như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Qua ba cuộc chiến tranh, Anh đã thôn tính.được Miến Điện (Mi-an-ma). Từ năm 1885, Miến Điện trở thành thuộc địa của Anh và bị sát nhập vào Ấn Độ.
- Anh chiếm Mã Lai (Ma-lai-xi-a) vào cuối thế kỉ XIX;
- Pháp chiếm Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia;
- Tây Ban Nha rồi Mĩ chiếm Phi-líp-pin;

- Hà Lan và Bồ Đào Nha thôn tính In-đô-nê-xi-a;
- Anh, Pháp chia nhau ảnh hưởng ở Xiêm.

Câu hỏi. Vì sao Thái Lan còn giữ được độc lập?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Thái Lan có chính sách ngoại giao khôn khéo, biết lợi dụng mâu thuẫn giữa Anh và Pháp nên giữ được chủ quyền của mình.

II. Phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc

Câu hỏi. Nguyên nhân nào dẫn đến phong trào giải phóng dân tộc ở Đông Nam Á?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Do các nước thực dân đã chà đạp lên quyền tự do, độc lập của nhân dân các thuộc địa, thi hành những chính sách cai trị hà khắc: vơ vét của cải, đàn áp nhân dân, chia để trị...

Câu hỏi. Chính sách thuộc địa của thực dân phương Tây ở Đông Nam Á có điểm nào chung nổi bật?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Vơ vét tài nguyên, khủng bố, đàn áp nhân dân, chia để trị.

Câu hỏi. Thái độ của nhân dân Đông Nam Á trước hoạ mất nước và chính sách thống trị hà khắc đó?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Các cuộc đấu tranh chống xâm lược, giải phóng dân tộc phát triển liên tục, rộng khắp.

Câu hỏi. Hãy nêu một số phong trào đấu tranh tiêu biểu của nhân dân Đông Nam Á cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Ở In-đô-nê-xi-a, nhiều tổ chức yêu nước của trí thức tư sản tiến bộ ra đời. Từ năm 1905, các tổ chức công đoàn được thành lập: Công đoàn xe lửa, Hiệp hội công nhân. Tháng 5-1920, Đảng Cộng sản In-đô-nê-xi-a ra đời.

- Ở Phi-lip-pin, có cuộc cách mạng 1896-1898 dẫn tới sự ra đời của nước Cộng hoà Phi-lip-pin.
- Ở Cam-pu-chia, có cuộc khởi nghĩa A-cha-xoa ở Ta-keo (1863-1866) và cuộc khởi nghĩa Pu-côm-bô ở Cra-chê (1866-1867).
- Ở Lào, có cuộc khởi nghĩa của nhân dân Xa-va-na-khét dưới sự lãnh đạo của Pha-ca-đuốc.
- Ở Việt Nam, có phong trào Cần vương, phong trào nông dân Yên Thế...

Câu hỏi. Mĩ tiến hành xâm lược Phi-lip-pin như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Mượn cớ "giúp đỡ" nhân dân Phi-lip-pin chống Tây Ban Nha, Mĩ gây ra cuộc chiến tranh với Tây Ban Nha và sau đó thôn tính Phi-lip-pin và áp đặt chủ nghĩa thực dân.

Câu hỏi. Lập niên biểu về các cuộc đấu tranh tiêu biểu của nhân dân các nước Đông Nam Á vào cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX theo mẫu sau:

Tên nước	Thời gian	Các cuộc đấu tranh tiêu biểu	Kết quả
In-đô-nê-xia			
Phi-líp-pin			
Căm-pu-chia			
Lào			
Việt Nam			
Miến Điện			

Hướng dẫn trả lời.

Tên nước	Thời gian	Các cuộc đấu tranh tiêu biểu	Kết quả
In-đô-nê-xia	1905-1908	Thành lập công đoàn xe lửa Thành lập Hội liên hiệp công nhân	Đảng Cộng sản In-đô-nê-xia thành lập
Phi-líp-pin	1896-1898	Cách mạng bùng nổ	Nước Cộng hòa Phi-lip-pin ra đời
Căm-pu-chia	1863-1868	Khởi nghĩa ở Ta-keo, khởi nghĩa ở Cra-chê	Gây cho Pháp nhiều tổn thất, bước đầu thành lập liên minh chống Pháp
Lào	1901-1907	Đấu tranh vũ trang ở Xa-van-na-khét Khởi nghĩa ở cao nguyên Bô-lô-ven	Gây cho Pháp nhiều tổn thất, bước đầu thành lập liên minh chống Pháp
Việt Nam	1885-1896. 1884-1913	Phong trào Cần vương, khởi nghĩa Yên Thế	Bước đầu thành lập liên minh chống Pháp
Miến Điện	1885	Kháng chiến chống Anh	Chưa có kết quả

Câu hỏi. Nhận xét về tình hình chung ở các nước Đông Nam Á cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX.

Hướng dẫn trả lời.

Đến cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, trừ Xiêm (Thái Lan), các nước Đông Nam Á đều trở thành thuộc địa hay nửa thuộc địa của các nước đế quốc.

Các đế quốc đều thi hành những chính sách cai trị hà khắc, khai thác, bóc lột thuộc địa dã man.

Nhân dân ở khu vực này đã liên tiếp nổi dậy đấu tranh dưới nhiều hình thức chống thực dân, phong kiến, giành độc lập dân tộc.

Các phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX đều thất bại, song phong trào vẫn tiếp tục làm cơ sở cho sự phát triển tiếp theo ở những giai đoạn sau này.

Câu hỏi. Nguyên nhân thất bại của các cuộc kháng chiến chống thực dân xâm lược của nhân dân các nước Đông Nam Á?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Bởi vì kẻ thù xâm lược còn rất mạnh, chính quyền phong kiến ở nhiều nước thoả hiệp, đầu hàng, làm tay sai cho giặc. Các cuộc đấu tranh của nhân dân nổ ra thiếu tổ chức, thiếu lãnh đạo.

BÀI 12

NHẬT BẢN GIỮA THẾ KỈ XIX - ĐẦU THẾ KỈ XX

I. Cuộc Duy tân Minh Trị.

Câu hỏi. Chế độ Mạc phủ là gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Từ năm 1603 đến năm 1868, Nhật Bản dưới sự thống trị của chế độ Mạc phủ. Thiên hoàng có vị trí tối cao, linh thiêng nhưng chỉ trên danh nghĩa, làm vì. Quyền hành thực tế thuộc về Tướng quân (Sô-gun) đóng ở phủ chúa - Mạc phủ. Vì vậy gọi là chế độ Mạc phủ.

Câu hỏi. Tình hình Nhật Bản trước cuộc Duy tân như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

+ Chế độ phong kiến Nhật đang suy thoái, mục nát.

+ Các nước phương Tây đòi Nhật mở cửa.

Câu hỏi. Điểm nào chứng tỏ Nhật Bản bị các nước phương Tây uy hiếp?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Vào thế kỉ XIX, Nhật Bản cũng như các nước khác ở châu Á đều đứng trước nguy cơ bị các nước phương Tây xâm lược. Tháng 5-1853, một hạm đội Mĩ đã bắn phá, uy hiếp vùng biển Nhật Bản, đòi mở cửa cho người Mĩ ra vào tự do. Sau đó, các nước Anh, Pháp, Nga, Hà Lan cũng nhòm ngó, can thiệp.

Câu hỏi. Đứng trước nguy cơ bị xâm lược, Nhật Bản làm thế nào để bảo vệ được độc lập dân tộc?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Để thoát khỏi nguy cơ bị xâm lược, Nhật Bản đã tiến hành cuộc cải cách lớn mà lịch sử gọi là Duy tân Minh Trị.

Câu hỏi. Nêu vài nét về Thiên hoàng Minh Trị ?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Thiên hoàng Minh Trị (Mây-gi-i, 1852-1912) là hiệu của hoàng đế Nhật Bản Mut-xô-hi-tô. Năm 1865, Mut-xô-hi-tô lên ngôi khi mới 15 tuổi. Tất cả mọi quyền

hành trong nước đều nằm trong tay Mạc phủ dòng họ Tô-cư-ga-oa. Sau khi lật đổ chế độ Mạc phủ, Thiên hoàng Mut-xô-hi-tô đã thực hiện một loạt cải cách tiến bộ đưa Nhật Bản thoát khỏi tình trạng phong kiến lạc hậu. Đó là cuộc Duy tân Minh Trị, biến Nhật Bản từ nước phong kiến thành một nước tư bản chủ nghĩa, thoát khỏi sự nô dịch của nước ngoài.

Câu hỏi. Cuộc Duy tân Minh Trị diễn ra như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Tháng 1-1868, sau khi lên ngôi, Thiên hoàng Minh Trị đã thực hiện một loạt cải cách tiến bộ nhằm đưa Nhật Bản thoát khỏi tình trạng phong kiến lạc hậu. Cuộc Duy tân Minh Trị được tiến hành trên tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội: kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa, giáo dục, quân sự...

Về kinh tế: Chính phủ Nhật đã thi hành nhiều cải cách như thống nhất tiền tệ, xóa bỏ sự độc quyền ruộng đất của giai cấp phong kiến, tăng cường phát triển kinh tế tư bản chủ nghĩa ở nông thôn, xây dựng cơ sở hạ tầng, đường sá, cầu cống, giao thông liên lạc...

Về chính trị, xã hội: Xóa bỏ chế độ nông nô, đưa quý tộc tư sản hóa và đại tư sản lên nắm chính quyền. Thi hành chính sách giáo dục bắt buộc, chú trọng nội dung khoa học – kĩ thuật trong chương trình giảng dạy, cử những học sinh ưu tú đi du học ở phương Tây.

Về quân sự: Quân đội được tổ chức và huấn luyện theo kiểu phương Tây, chế độ nghĩa vụ thay cho chế độ trưng binh, phát triển công nghiệp đóng tàu chiến, sản xuất vũ khí, đạn dược, mời chuyên gia quân sự nước ngoài...

Câu hỏi. Kết quả của những cải cách đó như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Nhờ những cải cách này, Nhật Bản có những chuyển biến mau lẹ, từ một nước nông nghiệp thành một nước công nghiệp. Nhờ vậy, đến cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX, Nhật Bản không những thoát khỏi nguy cơ trở thành thuộc địa mà còn phát triển lên thành một đế quốc hùng mạnh duy nhất ở châu Á.

Câu hỏi. Những dấu hiệu nào chứng tỏ Nhật Bản đã chuyển sang chủ nghĩa đế quốc?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Sự phát triển mạnh mẽ của nền kinh tế công nghiệp đã kéo theo sự tập trung trong sản xuất, thương nghiệp, ngân hàng. Nhiều công ti độc quyền xuất hiện như Mít-xưi, Mít-su-bi-si... giữ vai trò to lớn, bao trùm lên đời sống kinh tế, chính trị của nước Nhật.

Sang đầu thế kỉ XX, Nhật Bản còn thi hành những chính sách hiếu chiến, xâm lược và bành trướng mạnh mẽ. Thuộc địa của đế quốc Nhật được mở rộng rất nhiều như bán đảo Liêu Đông, Đài Loan, cảng Lữ Thuận, Sơn Đông...

Câu hỏi. Tại sao chủ nghĩa đế quốc Nhật còn gọi là chủ nghĩa đế quốc quân phiệt?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Sự liên minh nắm quyền của quý tộc, tư sản, do đó chủ nghĩa tư bản phát triển mạnh cuối thế kỉ XIX- đầu thế kỉ XX, đưa nước Nhật trở thành nước đế quốc với chính sách đối ngoại xâm lược, bành trướng hiếu chiến.

Câu hỏi. Vì sao nói cuộc Duy tân Minh Trị là một cuộc cách mạng tư sản?

**** Hướng dẫn trả lời.***

+ Chính quyền phong kiến chuyển sang tay quý tộc tư sản hóa.

+ Chính sách kinh tế, tài chính, văn hóa, giáo dục, quân sự mang tính tư sản.

Câu hỏi. Đường lối ngoại giao của Nhật Bản cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX?

**** Hướng dẫn trả lời.***

+ Tìm mọi cách xóa bỏ những hiệp ước bất bình đẳng.

+ Thực hiện chính sách ngoại giao xâm lược bành trướng hung hãn không kém gì các nước phương Tây, tìm mọi cách áp đặt ách thống trị lên các nước láng giềng.

Câu hỏi. Cuộc cải cách Duy tân gợi cho chúng ta nhớ đến cuộc cải cách ở nước nào mà em đã học?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Cải cách nông nô ở Nga 1861.

Câu hỏi. Vì sao cuộc Duy tân Minh Trị ở Nhật có sức cuốn hút các nước châu Á noi theo, trong đó có các sĩ phu yêu nước Việt Nam?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Cuộc Duy tân Minh Trị đã đưa nước Nhật từ một nước phong kiến lạc hậu thành một nước tư bản phát triển, vì thế Nhật thoát khỏi sự đô hộ của các đế quốc phương Tây, cho nên nhiều nước châu Á muốn noi theo.

- Đầu thế kỉ XX, các sĩ phu yêu nước Việt Nam, tiêu biểu là cụ Phan Bội Châu muốn noi theo con đường của Nhật Bản để canh tân đất nước, bằng chủ trương Đông Du, đưa thanh niên yêu nước Việt Nam sang Nhật học.

CHƯƠNG IV
CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ NHẤT (1914-1918)

BÀI 13
CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ NHẤT (1914-1918)

I. Nguyên nhân dẫn đến chiến tranh

Câu hỏi. Em hãy cho biết tình hình các nước đế quốc cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Sự phát triển không đồng đều của chủ nghĩa tư bản cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX đã làm thay đổi sâu sắc so sánh lực lượng giữa các đế quốc: một số nước đi vào con đường chủ nghĩa tư bản muộn, phát triển nhanh nhưng ít thuộc địa. Các đế quốc "già" tốc độ phát triển chậm lại nhưng chiếm phần lớn thuộc địa, vì thế mâu thuẫn giữa các đế quốc về thuộc địa trở nên gay gắt → những cuộc chiến tranh giành giật thuộc địa đã diễn ra.

Câu hỏi. Nguyên nhân dẫn đến chiến tranh thế giới thứ nhất?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Mâu thuẫn giữa đế quốc với đế quốc trở nên vô cùng sâu sắc dẫn đến hình thành hai khối quân sự đối địch nhau (khối Liên minh gồm Đức, Áo - Hung, Thổ Nhĩ Kì. Khối Hiệp ước gồm Anh, Pháp, Nga). Mâu thuẫn về vấn đề thị trường và thuộc địa là mâu thuẫn lớn nhất giữa các đế quốc. Hai khối tích cực ráo riết chạy đua vũ trang và tích cực chuẩn bị chiến tranh. Trong đó Đức là nước hung hãn nhất.

Câu hỏi. Vì sao các nước đế quốc ráo riết chuẩn bị chiến tranh?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Mong muốn thanh toán đối thủ để chia lại thuộc địa.

Câu hỏi. Duyên cớ nào làm bùng nổ chiến tranh?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Tình hình căng thẳng ở Ban-căng trong những năm 1912-1913 đã tạo cơ hội cho chiến tranh bùng nổ. Ngày 28-6-1914, Thái tử Áo-Hung bị một phần tử khủng bố ở Xéc-bi ám sát. Nhân sự kiện này Áo-Hung tuyên chiến với Xéc-bi (28-7-1914); Đức tuyên chiến với Nga (1-8). Chiến tranh thế giới bùng nổ.

II. Những diễn biến chính của chiến sự

Câu hỏi. Nêu những nét chính về diễn biến chiến sự trong giai đoạn thứ nhất?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Khởi đầu, Đức chớp nhoáng đánh chiếm Bỉ rồi thọc sang Pháp, ngăn chặn con đường ra biển không cho quân Anh tiếp viện. Pa-ri bị uy hiếp. Quân Nga tấn công vào Đông Phổ, buộc Đức phải điều hết quân để chống lại Nga. Pa-ri được giải vây. Pháp phản công và giành thắng lợi ở Mác-nơ. Quân Anh đổ bộ lên lục địa châu Âu. Chiến tranh chớp nhoáng của Đức bị thất bại.

Năm 1915, Đức dồn sang mặt trận phía Đông tấn công Nga. Năm 1916, Đức lại quay lại mặt trận phía Tây tấn công pháo đài Véc-đoong của Pháp. Từ cuối năm

1916, quân Đức, Áo-Hung từ thế chủ động chuyển sang thế phòng ngự ở cả hai mặt trận Đông-Tây.

Câu hỏi. Diễn biến chiến sự ở giai đoạn 2 diễn ra như thế nào?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Tháng 2-1917, Cách mạng dân chủ tư sản Nga lần thứ hai thành công.

Tháng 4-1917, Mĩ đứng về phe Anh-Pháp tuyên chiến với Đức.

Ngày 7-11-1917, Cách mạng tháng Mười Nga thành công.

Ngày 3-3-1918, Nga và Đức kí hiệp ước BrétLvor, Nga ra khỏi cuộc chiến tranh.

Ngày 18-7-1918, Anh, Pháp bắt đầu phản công.

Ngày 11-11-1918, Đức kí hiệp ước đầu hàng. Chiến tranh kết thúc với sự thất bại hoàn toàn của phe Đức, Áo-Hung.

Câu hỏi. Tại sao gọi cuộc chiến tranh 1914-1918 là chiến tranh thế giới?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Vì quy mô của cuộc chiến tranh này không chỉ ở một nước, một khu vực mà lan ra toàn thế giới. Lúc đầu chỉ có 5 nước tham gia, sau đó lôi kéo 38 nước vào vòng chiến và gây ảnh hưởng ở mức độ khác nhau đến tất cả các nước trên thế giới, kể cả các nước trung lập.

Câu hỏi. Lập niên biểu diễn biến chiến sự Chiến tranh thế giới thứ nhất theo mẫu sau :

Thời gian	Sự kiện chính
28-7 đến 4-8-1914	
Cuối 1914	
Cuối 1915	
Năm 1916	
Năm 1917	
7-11-1917	
7-1918	
9-11-1918	
11-11-1918	

*** Hướng dẫn trả lời.**

Thời gian	Sự kiện chính
28-7 đến 4-8-1914	Áo-Hung tuyên chiến với Xéc-bi, Đức tuyên chiến với Nga; Pháp; Anh tuyên chiến với Đức
Cuối 1914	Ưu thế thuộc về phe Liên minh
Cuối 1915	Nga tấn công Đức ở phía Đông, kế hoạch đánh nhanh thắng nhanh của Đức thất bại
Năm 1916	Cả hai phe chuyển sang thế phòng ngự

Năm 1917	Ưu thế thuộc về phe Hiệp ước, chiến sự chủ yếu ở mặt trận phía Tây
7-11-1917	Cách mạng tháng Mười Nga thắng lợi. Nước Nga Xô-viết rút khỏi chiến tranh
7-1918	Phe Hiệp ước phản công, các đồng minh Đức đầu hàng
9-11-1918	Cách mạng bùng nổ ở Đức, chế độ quân chủ bị lật đổ, chế độ cộng hòa được thành lập
11-11-1918	Chính phủ Đức đầu hàng không điều kiện, chiến tranh kết thúc

III. Kết cục của chiến tranh thế giới thứ nhất

Câu hỏi. Kết cục cơ bản nhất của Chiến tranh thế giới thứ nhất là gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Phe Liên minh thất bại, Đức mất hết thuộc địa. Mĩ giàu lên sau chiến tranh, các nước đế quốc suy yếu. Nhân loại bị thiệt hại nặng nề, phong trào cách mạng thế giới lên cao, điển hình là Cách mạng tháng Mười Nga 1917.

Câu hỏi. Qua kết cục của Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918), em rút ra nhận xét gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Sự tàn phá khủng khiếp của chiến tranh về người và của, tổn hại to lớn cho nhân loại cả về vật chất lẫn tinh thần.

- Đây là cuộc chiến tranh phi nghĩa, phản động, chỉ vì quyền lợi của mình, giai cấp tư sản đã đẩy nhân dân các nước vào cuộc chiến tranh tàn khốc, đau thương.

Câu hỏi. Tính chất của cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất là gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Là cuộc chiến tranh đế quốc phi nghĩa, chỉ đem lại nguồn lợi cho giai cấp tư sản cầm quyền. Đứng về cả hai khối đế quốc thì các bên tham chiến đều là phi nghĩa, tốn phí và hậu quả của nó đè nặng lên đời sống của người dân lao động và nhân dân các nước thuộc địa.

Câu hỏi. Chiến tranh thế giới thứ nhất đã để lại những hậu quả gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Chiến tranh đã gây những thảm họa hết sức to lớn đối với nhân loại: 33 nước với 1500 triệu dân bị lôi vào vòng khói lửa, khoảng 10 triệu người bị chết, trên 20 triệu người bị thương.

Tuy nhiên, một kết quả quan trọng trong quá trình chiến tranh là sự thành công của Cách mạng tháng Mười Nga và việc thành lập Nhà nước Xô-viết, đánh dấu một bước chuyển lớn trong cục diện chính trị thế giới.

Câu hỏi. Em có suy nghĩ gì về cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Chiến tranh do giới cầm quyền ở các nước đế quốc gây ra nhằm thanh toán lẫn nhau để chia lại thuộc địa, làm bá chủ thế giới, nhưng nhân dân lao động lại là người phải gánh chịu mọi hi sinh mất mát về người và của. Chiến tranh đã gây biết bao đau thương tang tóc cho nhân loại, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự phát triển của mỗi quốc gia, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình thế giới sau chiến tranh.

BÀI 14
ÔN TẬP LỊCH SỬ THẾ GIỚI CẬN ĐẠI
(Từ giữa thế kỉ XVI đến năm 1917)

I. Những sự kiện lịch sử chính.

Câu hỏi. Lập bảng thống kê về sự kiện chính của lịch sử thế giới cận đại.

**** Hướng dẫn trả lời.***

Thời gian	Sự kiện	Kết quả
8-1566	Cách mạng Hà Lan	Lật đổ ách thống trị của vương quốc Tây Ban Nha
1640-1688	Cách mạng tư sản Anh	Mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển, đem lại quyền lợi cho quý tộc mới và tư sản
1775-1783	Chiến tranh giành độc lập của các thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ	Giành độc lập, Hợp chủng quốc Hoa Kì ra đời
1789-1794	Cách mạng tư sản Pháp	Lật đổ chế độ phong kiến, đưa giai cấp tư sản lên cầm quyền, mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển
Những năm 60 thế kỉ XVIII	Cách mạng công nghiệp	Máy móc ra đời
2-1848	Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản	Là văn kiện quan trọng của chủ nghĩa xã hội khoa học
28-9-1864	Quốc tế thứ nhất thành lập	Truyền bá học thuyết Mác
1871	Công xã Pa-ri	Nhà nước vô sản đầu tiên trên thế giới
Cuối thế kỉ XVIII -đầu thế kỉ XIX	- Chủ nghĩa tư bản chuyển sang giai đoạn chủ nghĩa đế quốc. - Phong trào công nhân quốc tế - Sự kiện này phải thẳng hàng với kết quả cách mạng 1905 - 1907.	- Sự hình thành các công ti độc quyền. - Các tổ chức chính trị độc lập của công nhân các nước ra đời. Quốc tế hai. - Thất bại.
1911	Cách mạng Tân Hợi (Trung Quốc)	Thành lập Trung Hoa dân quốc
1-1868	Cuộc Duy tân Minh Trị	Nhật Bản phát triển tư bản chủ nghĩa
1914-1918	Chiến tranh thế giới thứ nhất	Thuộc địa được phân chia lại

II. Những nội dung chủ yếu.

Câu hỏi. Nội dung lịch sử thế giới cận đại bao gồm những nội dung cơ bản nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Lịch sử thế giới cận đại bao gồm những vấn đề cơ bản sau:

Sự thắng lợi của cách mạng tư sản và sự phát triển của chủ nghĩa tư bản qua các cuộc cách mạng công nghiệp.

Sự phát triển của phong trào công nhân quốc tế.

Sự xâm lược của chủ nghĩa đế quốc và phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc của các nước châu Á

Câu hỏi. Theo em, khi học về các cuộc cách mạng tư sản thì cần nắm vững những vấn đề gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Sự ra đời và phát triển của nền sản xuất mới tư bản chủ nghĩa đã mâu thuẫn với quan hệ sản xuất phong kiến lỗi thời. Điều đó phản ánh trong mâu thuẫn xã hội, giữa chế độ phong kiến với giai cấp tư sản và các tầng lớp nhân dân khác ngày càng gay gắt, dẫn tới những cuộc cách mạng tư sản.

Các cuộc cách mạng tư sản đầu tiên: Cách mạng tư sản Hà Lan thế kỉ XVI, Cách mạng tư sản Anh thế kỉ XVII, Chiến tranh giành độc lập của các thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ thế kỉ XVIII đã có ảnh hưởng, tác động đến sự phát triển của xã hội loài người.

Cách mạng tư sản Pháp (1789-1794) là cuộc cách mạng tư sản điển hình và triệt để nhất, có ảnh hưởng sâu sắc đến lịch sử châu Âu suốt thế kỉ XIX.

Tiếp theo, các cuộc cách mạng tư sản diễn ra dưới những hình thức khác nhau ở nhiều nước, tuy kết quả không giống nhau, song đều đạt được mục tiêu chung là chủ nghĩa tư bản thắng lợi trên phạm vi thế giới. Một số nước tư bản chủ yếu đã chuyển sang chủ nghĩa đế quốc.

Câu hỏi. Đặc điểm cơ bản về phong trào công nhân quốc tế ?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Từ cuối thế kỉ XVIII, hai giai cấp cơ bản trong xã hội tư bản đã ra đời. Sự bóc lột dã man, tàn bạo của giai cấp tư sản đối với giai cấp vô sản là nguyên nhân làm nảy sinh mâu thuẫn giữa hai giai cấp này. Điều đó đã dẫn tới cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản chống lại giai cấp tư sản ngày càng quyết liệt. Phong trào này phát triển từ "tự phát" đến "tự giác" và là cơ sở cho sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học mà Mác và Ăng-ghen là người sáng lập. Chủ nghĩa Mác đã đưa phong trào đấu tranh của công nhân từng bước đi đến thắng lợi, dù phải trải qua những bước thăng trầm và những thất bại.

Câu hỏi. Nội dung cơ bản về phong trào giải phóng dân tộc giai đoạn này?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Chủ nghĩa tư bản phát triển gắn liền với các cuộc chiến tranh xâm lược thuộc địa. Đến cuối thế kỉ XIX, các nước đế quốc đã hoàn thành việc xâm chiếm thuộc địa. Sự thống trị, chính sách áp bức, bóc lột thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc là nguyên nhân làm nảy sinh phong trào giải phóng dân tộc khắp các nước Á-Phi-Mĩ La tinh.

Mâu thuẫn về vấn đề thuộc địa giữa các nước đế quốc là nguyên nhân cơ bản gây ra cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất.

Câu hỏi. Tác dụng của những thành quả của văn hóa – nghệ thuật, khoa học – kĩ thuật?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Thúc đẩy nền kinh tế khoa học – kĩ thuật các nước phát triển vượt bậc, các dân tộc "xích lại" gần nhau hơn.
- Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân.

Câu hỏi. Kết cục của cuộc chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918)?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Phe Liên minh thất bại. Đức mất hết thuộc địa. Mĩ giàu lên sau chiến tranh, các nước đế quốc suy yếu.

- Nhân loại bị thiệt hại nặng nề, phong trào cách mạng thế giới lên cao, điển hình là Cách mạng tháng Mười Nga 1917.

Câu hỏi. Hãy chọn 5 sự kiện tiêu biểu của lịch sử thế giới cận đại?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Cách mạng tư sản Hà Lan: mở đầu thời kì lịch sử thế giới cận đại.

- Cách mạng tư sản Pháp: cuộc cách mạng triệt để nhất.

- Phong trào công nhân: cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản chống giai cấp tư sản .

- Sự ra đời của chủ nghĩa Mác: vũ khí đấu tranh của giai cấp công nhân thế giới.

- Sự phát triển của phong trào giải phóng dân tộc và sự thắng lợi của Cách mạng tháng Mười Nga 1917: mở ra một thời kì mới - thời kì lịch sử thế giới hiện đại.

LỊCH SỬ THẾ GIỚI HIỆN ĐẠI
(Phần từ năm 1917 đến 1945)

CHƯƠNG I
CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI NGA NĂM 1917 VÀ CÔNG CUỘC XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở LIÊN XÔ (1921-1941)

BÀI 15
CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI NGA NĂM 1917 VÀ CUỘC ĐẤU TRANH ĐỂ BẢO VỆ CÁCH MẠNG (1917-1921)

I. Hai cuộc cách mạng ở nước Nga năm 1917

1. Tình hình nước Nga trước Cách mạng.

Câu hỏi. Cuộc cách mạng 1905-1907 đã làm được những gì cho nước Nga?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Giáng một đòn nặng nề vào nền thống trị của địa chủ và tư sản.

Làm suy yếu chế độ Nga hoàng (mặc dù Nga hoàng vẫn tồn tại).

Ảnh hưởng đến phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa phụ thuộc.

Câu hỏi. Sau cuộc Cách mạng dân chủ tư sản 1905-1907, nước Nga có gì thay đổi?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Sau thất bại của cuộc Cách mạng dân chủ tư sản 1905-1907, nước Nga vẫn là một đế quốc phong kiến (đế quốc quân chủ chuyên chế), đứng đầu là Nga hoàng Ni-cô-lai II. Chế độ Nga hoàng thống trị nhân dân một cách tàn bạo, ruộng đất vẫn nằm trong tay địa chủ và phú nông.

Câu hỏi. Khi chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918) bùng nổ, thái độ của Nga hoàng như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Khi chiến tranh thế giới thứ nhất bùng nổ (1914), vì quyền lợi của mình, Chính phủ Nga hoàng đã đứng về phe Hiệp ước tham gia cuộc chiến. Nga hoàng đã đẩy cả dân tộc Nga vào cuộc chiến tranh đế quốc, gây nên những hậu quả nghiêm trọng, làm cho đất nước lâm vào khủng hoảng, nền kinh tế bị suy sụp, quân đội thiếu vũ khí, lương thực, nước Nga bị thua trận và mất đất.

Câu hỏi. Đời sống của các tầng lớp nhân dân Nga trước Cách mạng tháng Mười năm 1917 như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Đời sống của các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là nông dân, công nhân Nga và hơn 100 dân tộc trong đế quốc Nga sống rất khổ cực. Nông dân không có ruộng đất để cày cấy vì ruộng đất vẫn nằm trong tay địa chủ và phú nông. Chủ nghĩa tư bản

Nga dù đã phát triển nhanh chóng, song lại bị chế độ Nga hoàng kìm hãm. Vì vậy, lúc này nước Nga trở thành nơi tập trung của nhiều loại mâu thuẫn, cách mạng bùng nổ là không thể tránh khỏi.

Câu hỏi. Quan sát Hình 52 (tr. 76 SGK) "Những người nông dân Nga đầu thế kỉ XX" em có nhận xét gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Quan sát Hình 52 (SGK) cho chúng ta thấy phương tiện canh tác của nông dân Nga rất lạc hậu (họ phải sử dụng sức kéo của mình để thay trâu bò, máy móc). Phần lớn phụ nữ phải làm việc ngoài đồng vì nam giới phải ra trận.

Câu hỏi. Em có nhận xét gì về tình hình nước Nga đầu thế kỉ XX

**** Hướng dẫn trả lời.***

Mâu thuẫn xã hội gay gắt, phong trào đấu tranh đòi lật đổ chế độ Nga hoàng, phản đối chiến tranh lên cao.

2. Cách mạng tháng Hai năm 1917.

Câu hỏi. Nhiệm vụ của Cách mạng tháng Hai là gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Nhiệm vụ của Cách mạng tháng Hai là đánh đổ chế độ phong kiến quân chủ (do Nga hoàng Ni-cô-lai II đứng đầu), thực hiện cải cách dân chủ, đem lại quyền tự do, dân chủ cho nhân dân lao động.

Câu hỏi. Động lực chính của Cách mạng tháng Hai ở Nga có gì khác so với các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại ở phương Tây?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Thời cận đại ở phương Tây, động lực chính của cách mạng chủ yếu là nông dân.

Còn trong Cách mạng tháng Hai (1917) ở Nga, động lực chính là liên minh công - nông.

Câu hỏi. Cách mạng tháng Hai ở Nga do giai cấp nào lãnh đạo?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Cách mạng tháng Hai năm 1917 ở Nga do giai cấp vô sản lãnh đạo → đứng sau là đảng Bôn-sê-vích Nga.

Câu hỏi. Chính quyền được thành lập sau Cách mạng tháng Hai là chính quyền của giai cấp nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Chính quyền được thành lập sau Cách mạng tháng Hai không phải là chính quyền phong kiến, cũng không phải là chính quyền tư sản mà là nền chuyên chính công nông.

Câu hỏi. Cách mạng dân chủ tư sản tháng Hai đã làm được những việc gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Cách mạng đã lật đổ chế độ Nga hoàng, quyền lực chuyển sang Chính phủ lâm thời của giai cấp tư sản Nga và các Xô-viết của công-nông-binh, thực hiện thành công một phần của nhiệm vụ cách mạng tư sản.

Câu hỏi. Vì sao sau khi lật đổ được chế độ quân chủ chuyên chế của Nga hoàng, ở nước Nga có 2 chính quyền song song tồn tại?
**** Hướng dẫn trả lời.***

Phong trào cách mạng diễn ra trong cả nước, khắp nơi quần chúng nổi dậy bầu ra các Xô-viết, bao gồm đại biểu công nhân, nông dân và binh lính. Cùng thời gian đó, giai cấp tư sản cũng thành lập Chính phủ lâm thời gồm đại biểu tư sản và đại địa chủ tư sản hóa → Cách mạng thắng lợi và hai chính quyền: Xô-viết (của giai cấp nhân dân) và Chính phủ lâm thời tư sản cùng tồn tại.

3. Cách mạng tháng Mười năm 1917.

Câu hỏi. Vì sao sau khi Cách mạng tháng Hai thành công, Lê-nin và Đảng Bôn-sê-vich phải chuẩn bị kế hoạch tiếp tục làm cách mạng?
**** Hướng dẫn trả lời.***

Cách mạng dân chủ tư sản tháng Hai 1917 tuy đã lật đổ chế độ Nga hoàng, thực hiện thành công một phần của nhiệm vụ cách mạng tư sản, song ở nước Nga lúc này lại diễn ra cục diện chính trị đặc biệt. Hai chính quyền song song tồn tại – Chính phủ lâm thời của giai cấp tư sản (vẫn đang theo đuổi cuộc chiến tranh đế quốc, bất chấp sự phản đối mạnh mẽ của quần chúng nhân dân) và chính quyền của các Xô-viết đại biểu công nhân, nông dân và binh lính. Trong tình hình cục diện chính trị như vậy, Lê-nin và Đảng Bôn-sê-vich buộc phải chuẩn bị kế hoạch tiếp tục làm cách mạng, dùng vũ lực lật đổ Chính phủ lâm thời, chấm dứt tình trạng hai chính quyền song song tồn tại.

Câu hỏi. Tình hình hai chính quyền tồn tại có thể kéo dài hay không? Vì sao?
**** Hướng dẫn trả lời.***

Không thể kéo dài tình trạng này vì giai cấp tư sản chống lại giai cấp vô sản, giai cấp tư sản tiếp tục đẩy nước Nga lao vào cuộc chiến tranh đế quốc. Trong khi chính quyền Xô-viết chống lại chiến tranh, muốn rút khỏi cuộc chiến tranh đã làm cho nhân dân điêu đứng.

Câu hỏi. Trình bày diễn biến chính của cuộc khởi nghĩa vũ trang ở Pê-tơ-rô-grát.
**** Hướng dẫn trả lời.***

Sau một thời gian chuẩn bị, đêm 24-10 (6-11), Lê-nin đến điện Xmô-nưi trực tiếp chỉ huy cuộc khởi nghĩa, giành chính quyền về tay nhân dân. Cũng trong đêm đó, quân khởi nghĩa đã chiếm được toàn bộ Pê-tơ-rô-grát, sau đó bao vây Cung điện Mùa Đông – nơi ẩn náu cuối cùng của Chính phủ tư sản. Đến đêm 25-10 (7-11), toàn bộ Cung điện Mùa Đông bị chiếm, các bộ trưởng của Chính phủ tư sản bị bắt. Chính phủ lâm thời tư sản đến đây sụp đổ hoàn toàn. Ngày 25-10 đã đi vào lịch sử nước Nga được xem là ngày thắng lợi của cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười Nga vĩ đại.

Tiếp đó, khởi nghĩa thắng lợi ở Mát-xcơ-va và đến đầu năm 1918, cách mạng đã giành được thắng lợi hoàn toàn trên toàn đất nước Nga rộng lớn.

Câu hỏi. Vì sao ở nước Nga năm 1917 lại có hai cuộc cách mạng?
**** Hướng dẫn trả lời.***

- Cuộc cách mạng thứ nhất bùng nổ tháng Hai 1917 đã lật đổ chế độ Nga hoàng và dẫn tới tình trạng hai chính quyền song song tồn tại. Đó là cuộc cách mạng dân chủ tư sản.

- Cuộc cách mạng thứ hai do Lênin và Đảng Bôn-sê-vích Nga vạch kế hoạch và lãnh đạo thực hiện thắng lợi, lật đổ Chính phủ lâm thời tư sản, thiết lập chính quyền thống nhất toàn quốc của Xô-viết. Đó là cách mạng vô sản đầu tiên trên thế giới.

Câu hỏi. Điền vào ô trống để hoàn thành nội dung bảng dưới đây:

Nội dung	Cách mạng tháng Hai (a)	Cách mạng tháng Mười (b)
1. Lãnh đạo		
2. Động lực		
3. Nhiệm vụ		
4. Tính chất		

**** Hướng dẫn trả lời.***

1. a- Đảng Bôn-sê-vích. b- Lê nin và Đảng Bôn-sê-vích.
2. a- Công, nông, binh lính. b- Công, nông, binh lính.
3. a- Lật đổ Chính phủ Nga hoàng. b- Lật đổ Chính phủ lâm thời tư sản.
4. a- Cách mạng dân chủ tư sản . b- Cách mạng vô sản.

Câu hỏi. Lê-nin đóng vai trò như thế nào đối với thắng lợi của cách mạng tháng Mười Nga 1917?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Lê-nin đóng vai trò quan trọng, lãnh đạo trực tiếp, quyết định thắng lợi của Cách mạng tháng Mười (vạch kế hoạch, trực tiếp chỉ huy cuộc khởi nghĩa vũ trang ở Pê-tơ-rơ-grat, tuyên bố thành lập Chính phủ Xô-viết).

II. Cuộc đấu tranh xây dựng và bảo vệ thành quả Cách mạng. Ý nghĩa của Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917.

1. Xây dựng chính quyền Xô-viết.

Câu hỏi. Đại hội Xô-viết toàn Nga lần thứ hai (khai mạc ở điện Xmô-nưi) đã thông qua vấn đề gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Đại hội Xô-viết toàn Nga lần thứ hai được khai mạc ngay trong đêm 25-10, tuyên bố thành lập chính quyền Xô-viết do Lê-nin đứng đầu. Đại hội thông qua *Sắc lệnh hòa bình* và *Sắc lệnh ruộng đất.*

Câu hỏi. Sắc lệnh hòa bình và Sắc lệnh ruộng đất đã đem lại quyền lợi gì cho quần chúng nhân dân?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Sắc lệnh hòa bình đã đáp ứng mong muốn hòa bình, chấm dứt chiến tranh của đại đa số quần chúng nhân dân lao động, những người đã bị chiến tranh làm cho kiệt quệ, khốn đốn và vô cùng đau khổ.

Sắc lệnh ruộng đất đem lại hơn 150 triệu ha ruộng đất cho nông dân, đáp ứng quyền lợi thiết thực của nông dân. Lần đầu tiên toàn thể nông dân ở Nga có ruộng đất để cày cấy.

Câu hỏi. Chính quyền Xô-viết đã thực hiện những biện pháp gì để chứng tỏ là một chính quyền của nhà nước mới?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Chính quyền Xô-viết đã xóa bỏ các đẳng cấp xã hội và đặc quyền của Giáo hội, thực hiện nam nữ bình quyền, quyền tự quyết của các dân tộc, Nhà nước nắm các ngành kinh tế then chốt, công nhân có quyền kiểm soát nhà máy, xí nghiệp... Đây thực sự là tính chất ưu việt của chế độ xã hội mới.

Câu hỏi. Vì sao nước Nga kí kết Hòa ước Bơ-rét Lvov với Đức?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Việc kí Hòa ước Bơ-rét Lvov với Đức là một chính sách đúng đắn của chính quyền Xô-viết. Tuy phải chịu những điều kiện hết sức nặng nề, nhưng việc kí kết Hòa ước này đã đưa Nga ra khỏi cuộc chiến tranh đế quốc và có thời gian hòa hoãn để củng cố chính quyền, xây dựng quân đội. Sau này, Hòa ước Bơ-rét Lvov đã bị xóa bỏ do kết quả của cuộc Cách mạng tháng 11-1918 ở Đức.

2. Chống thù trong giặc ngoài.

Câu hỏi. Vì sao các nước đế quốc và bọn phản cách mạng bao vây nước Nga?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Âm mưu của các nước đế quốc muốn tiêu diệt Cách mạng Nga khi còn "trứng nước", cản trở sự ảnh hưởng của Cách mạng Nga đối với phong trào cách mạng thế giới.

Câu hỏi. Tình hình nước Nga lúc đó như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Khó khăn do chế độ cũ để lại, hậu quả của chiến tranh chưa khắc phục được, chính quyền cách mạng vừa thành lập còn non trẻ.

Câu hỏi. Để bóp chết cách mạng ở Nga lúc đang còn "trứng nước", các nước đế quốc đã thực hiện âm mưu gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Thắng lợi của Cách mạng tháng Mười và sự xuất hiện của nước Nga Xô-viết đã làm cho các nước đế quốc căm ghét và hoảng sợ. Vì vậy, để bóp chết cách mạng Nga, cuối năm 1918 quân đội 14 nước đế quốc (do Anh, Pháp, Mĩ, Nhật cầm đầu) đã câu kết với bọn phản cách mạng trong nước, mở cuộc tấn công vũ trang vào nước Nga nhằm lật đổ chính quyền.

Câu hỏi. Chính quyền Xô-viết đã làm gì đối phó với âm mưu của 14 nước đế quốc câu kết với bọn phản cách mạng trong nước nhằm tiêu diệt chính quyền Xô-viết?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Đảng Bôn-sê-vích và nhân dân Xô-viết đã kiên quyết tiến hành chiến tranh chống thù trong giặc ngoài, thi hành chính sách "Cộng sản thời chiến", động viên toàn bộ sức người, sức của – "Tất cả để chiến thắng". Hồng quân Xô-viết được thành lập, chiến đấu dũng cảm, lần lượt đánh bại các kẻ thù. Đến năm 1920, Hồng quân đã đánh tan các thế lực ngoại xâm và nội phản.

Câu hỏi. Tác dụng của chính sách "Cộng sản thời chiến"?
**** Hướng dẫn trả lời.***

Động viên sức người, sức của vào cuộc Cách mạng chống thù trong giặc ngoài, đã bảo vệ được thành công Nhà nước Xô-viết.

Câu hỏi. Vì sao nhân dân Xô-viết bảo vệ được thành quả cách mạng của mình?
**** Hướng dẫn trả lời.***

Nhân dân Xô-viết bảo vệ được thành quả cách mạng là nhờ vào sức mạnh và sự ủng hộ của toàn dân, lòng yêu nước dưới chế độ mới được phát huy mạnh mẽ, nhờ chính quyền thực hiện chính sách "Cộng sản thời chiến", nước Nga đã vượt qua khó khăn về kinh tế có đủ lương thực cho Hồng quân. Hồng quân đã chiến đấu dũng cảm, có chỉ huy quân sự tài ba...

3. Ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Mười.

Câu hỏi. Nêu ý nghĩa lịch sử to lớn của Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917.
**** Hướng dẫn trả lời.***

Đối với nước Nga: Cách mạng tháng Mười đã làm thay đổi hoàn toàn vận mệnh đất nước và số phận hàng triệu con người ở Nga.

Đối với quốc tế: Đây là cuộc cách mạng đánh đổ chủ nghĩa tư bản ở khâu yếu nhất, làm cho nó không còn là hệ thống duy nhất nữa. Qua đó, ảnh hưởng, tác động tới sự phát triển của phong trào giải phóng dân tộc và phong trào công nhân thế giới; cung cấp cho cách mạng thế giới những bài học kinh nghiệm quý báu; là sự kiện mở đầu thời kì lịch sử mới – lịch sử thế giới hiện đại.

Câu hỏi. Vì sao Cách mạng tháng Mười Nga 1917 được đánh giá là một sự kiện lịch sử vĩ đại nhất trong lịch sử nhân loại ở thế kỉ XX?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Cách mạng tháng Mười đưa đến việc thành lập Nhà nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới, có ý nghĩa to lớn đối với nước Nga và thế giới.

+ Đối với nước Nga: Sự ra đời của Nhà nước xã hội chủ nghĩa đã đưa nhân dân lên nắm chính quyền ở một nước chiếm 1/6 diện tích thế giới.

+ Đối với thế giới: Có ảnh hưởng đến phong trào cách mạng thế giới, đặc biệt phong trào đấu tranh giành độc lập của các nước thuộc địa và phụ thuộc.

Câu hỏi. Vì sao Giôn Rít lại đặt tên cho cuốn sách của mình là "Mười ngày rung chuyển thế giới" ?
**** Hướng dẫn trả lời.***

Giôn Rít đặt tên cho cuốn sách của mình là "Mười ngày rung chuyển thế giới" vì những tác động của Cách mạng tháng Mười đối với thế giới, làm thay đổi cục diện thế giới – chế độ mới, nhà nước mới ra đời với lãnh thổ rộng lớn chiếm 1/6 diện tích thế giới, làm cho các nước đế quốc hoảng sợ. Đồng thời, cuộc cách mạng này cũng để lại nhiều bài học quý báu cho cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và các dân tộc bị áp bức trên thế giới.

Câu hỏi. Lê-nin đã có công lao gì đối với thắng lợi của Cách mạng Nga?
**** Hướng dẫn trả lời.***

– Lê-nin là người sáng lập ra Đảng Bôn-sê-vich Nga.
– Vạch ra đường lối cách mạng đúng đắn.
– Chỉ đạo trực tiếp cách mạng.

Lê-nin có những quyết đoán táo bạo và sáng suốt, trong hành động thì mau lẹ, đúng thời cơ.

Câu hỏi. Điền vào ô trống để hoàn thành bảng niên biểu về sự kiện chính của Cách mạng Nga từ tháng Hai 1917 đến tháng Mười 1917.

Thời gian	Sự kiện (a)	Kết quả, ý nghĩa (b)
23-2-1917		
26-2-1917		
24-10-1917		
25-10-1917		
24,25-10-1917		
1918-1920		

**** Hướng dẫn trả lời.***

1. a- 9 vạn nữ công nhân Pê-tơ-rô-grát biểu tình.
   b- Thúc đẩy công nhân toàn quốc đấu tranh.
2. a- Tổng bãi công chính trị - Khởi nghĩa vũ trang ở Pê-tơ-rô-grát.
   b- Chế độ quân chủ chuyên chế sụp đổ, hai chính quyền song song tồn tại.
3. a- Khởi nghĩa vũ trang ở Pê-tơ-rô-grát.
   b- Chiếm thành phố Pê-tơ-rô-grát.
4. a- Tấn công Cung điện Mùa Đông.
   b- Chính phủ lâm thời tư sản bị lật đổ.
5. a- Đại hội Xô-viết toàn Nga ban bố hai Sắc lệnh hòa bình và Sắc lệnh ruộng đất.
   b- Đưa nhân dân Nga ra khỏi cuộc chiến tranh.
   - Đáp ứng quyền lợi thiết thực của nhân dân Nga.
6. a- Chống thù trong giặc ngoài.
   b- Đánh bại sự tấn công của 14 nước đế quốc bảo vệ thành quả cách mạng.

BÀI 16
LIÊN XÔ XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI (1921 - 1941)

1. Chính sách kinh tế mới và công cuộc khôi phục kinh tế (1921 - 1925).

Câu hỏi. Vì sao nước Nga Xô-viết phải thực hiện chính sách kinh tế mới?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Sau chiến thắng ngoại xâm và nội phản, năm 1921, nước Nga Xô-viết bước vào thời kì hòa bình, xây dựng đất nước trong hoàn cảnh khó khăn. 7 năm chiến tranh kéo dài (1914 - 1921) đã tàn phá nặng nề nền kinh tế; sản lượng nông nghiệp chỉ bằng 1/2 so với mức trước chiến tranh, sản lượng công nghiệp chỉ còn 1/7, nền sản xuất bị đình trệ, đất đai bị bỏ hoang; trâu bò, nông cụ, phân bón, giống cây trồng bị thiếu. Đời sống của nhân dân (công nhân, nông dân, binh lính) hết sức khổ cực.

Trong tình hình ấy, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội bị rối loạn nghiêm trọng. Bọn phản cách mạng thừa cơ nổi dậy, kích động nhân dân tích cực chống lại chính quyền Xô-viết. Đặc biệt, bọn tư bản đế quốc bên ngoài cũng đang kêu gọi chống phá chính quyền cách mạng, bao vây kinh tế, cấm vận đối với Liên Xô. Trong hoàn cảnh ấy, tháng 3-1921 Đảng Bôn-sê-vích Nga quyết định ban hành *Chính sách kinh tế mới.*

Câu hỏi. Nội dung chủ yếu của Chính sách kinh tế mới là gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Nội dung chính của Chính sách kinh tế mới.
- Bãi bỏ trưng thu lương thực và thay thế bằng thu thuế lương thực (sau khi nộp thuế lương thực quy định, nông dân sẽ được quyền sử dụng sản phẩm dư thừa); thực hiện tự do buôn bán, mở lại các chợ; cho phép tư nhân được mở các xí nghiệp nhỏ và khuyến khích tư bản nước ngoài đầu tư, kinh doanh ở Nga.

Câu hỏi. Bức áp phích năm 1921 "Chúng ta tuyên chiến với hậu quả của chiến tranh". Hình 58. SGK trang 83. Em quan sát, nhận xét và trả lời câu hỏi: Bức tranh nói lên điều gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Bức tranh ghi lại hình ảnh kiệt quệ của nước Nga sau chiến tranh: đói rét, bệnh tật, nhà máy, công xưởng bị tàn phá, bạo loạn ở nhiều nơi...
- Phía bên trái là hình ảnh những người công nhân, nông dân, chiến sĩ tay búa, tay rìu quyết tâm tuyên chiến với hậu quả của chiến tranh, xây dựng lại đất nước.

Câu hỏi. Việc thực hiện Chính sách kinh tế mới đã có tác dụng gì đối với nền kinh tế của nước Nga Xô-viết thời bấy giờ?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Nhờ thực hiện Chính sách kinh tế mới, nhất là nền kinh tế nhiều thành phần, trong đó có nền kinh tế tư nhân, đã đẩy mạnh nền sản xuất, phát triển lưu thông hàng hóa, làm cho nền kinh tế phục hồi và phát triển nhanh chóng. Đời sống nhân dân do đó được cải thiện. Năm 1925, sản xuất công-nông nghiệp đạt mức xấp xỉ trước chiến tranh.

Chính sách kinh tế mới là sự đổi mới sáng tạo của Lê-nin và đất nước Xô-viết.

Câu hỏi. Lập bảng so sánh "Chính sách Cộng sản thời chiến" và "Chính sách kinh tế mới".

****Hướng dẫn trả lời.***

Tiêu chí so sánh	Chính sách Cộng sản thời chiến	Chính sách kinh tế mới
Hoàn cảnh	1918-1920, tiến hành chiến tranh cách mạng, thù trong giặc ngoài	1921-1925, khó khăn khi đất nước bước vào thời kì hòa bình, xây dựng xã hội chủ nghĩa
Nội dung	- Trưng thu lương thực thừa. - Quốc hữu hóa toàn bộ xí nghiệp. - Nhà nước nắm độc quyền	- Bãi bỏ chế độ trưng thu lương thực, thay bằng thuế lương thực. - Tự do buôn bán, mở lại các chợ. - Cho phép tư nhân mở các xí

	về quản lí, phân phối lương thực, thực phẩm. -Thi hành chế độ lao động bắt buộc.	nghiệp nhỏ. - Khuyến khích tư bản nước ngoài đầu tư kinh doanh ở Nga.
Tác dụng	- Tập trung toàn bộ sức người, sức của để chống thù trong, giặc ngoài. - Bảo vệ thành quả của Cách mạng tháng Mười.	- Phục hồi, phát triển kinh tế, cải thiện đời sống nhân dân. - Tạo cơ sở kinh tế, chính trị cho Liên Xô bước vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Câu hỏi. Em có nhận xét gì về "Chính sách kinh tế mới"? Theo hiểu biết của em, Đảng Cộng sản Việt Nam có vận dụng chính sách này trong thời kì đổi mới không?

*** Hướng dẫn trả lời.***

- Có thể xem "Chính sách kinh tế mới" là một bước lùi nhưng là một bước lùi cần thiết để Liên Xô vượt qua những khó khăn, thử thách, tạo đà vững bước vào thời kì xây dựng chủ nghĩa xã hội, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Bôn-sê-vích, đứng đầu là Lê-nin.

- Đảng ta đã vận dụng kinh nghiệm này vào điều kiện cụ thể của Việt Nam trong thời kì đổi mới là phát triển nền kinh tế sản xuất hàng hóa nhiều thành phần có sự định hướng của Nhà nước.

Câu hỏi. Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô-viết (gọi tắt là Liên Xô) được thành lập trong hoàn cảnh nào?

*** Hướng dẫn trả lời.***

Cuối năm 1922, sau khi lãnh thổ Xô-viết được giải phóng, công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và củng cố quốc phòng đòi hỏi các dân tộc trên đất nước Xô-viết phải liên minh khăng khít và giúp đỡ nhau hơn về mọi mặt, đồng thời chống lại các âm mưu phá hoại của các thế lực đế quốc bên ngoài kết hợp với bọn nội phản trong nước. Từ yêu cầu và đòi hỏi đó, tháng 12-1922 Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô-viết (gọi tắt là Liên Xô) được thành lập.

II. Công cuộc xây dựng Chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô (1925 - 1941).

Câu hỏi. Vì sao nhân dân Liên Xô phải thực hiện nhiệm vụ công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa?

*** Hướng dẫn trả lời.***

Sau khi hoàn thành nhiệm vụ khôi phục kinh tế, Liên Xô vẫn là một nước nông nghiệp lạc hậu so với các nước tư bản phương Tây: sản phẩm nông nghiệp chiếm đến 2/3 tổng sản phẩm Quốc dân, Liên Xô vẫn phải nhập máy móc của nước ngoài... Chính vì vậy, muốn xây dựng chế độ xã hội mới phải mở đầu bằng việc thực hiện công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa theo đường lối ưu tiên phát triển công nghiệp nặng.

Câu hỏi. Hãy kể tên các ngành công nghiệp nặng được chú trọng ở Liên Xô lúc bấy giờ?

*** Hướng dẫn trả lời.***

Ngành công nghiệp chế tạo máy công cụ.

Ngành công nghiệp năng lượng (điện, than, dầu mỏ).

Ngành công nghiệp chế tạo máy móc nông nghiệp.

Ngành công nghiệp quốc phòng.

Câu hỏi. Công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô (từ 1925-1941) được thực hiện qua những kế hoạch 5 năm nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1928-1932)
- Kế hoạch 5 năm lần thứ hai (1933-1937)
- Kế hoạch 5 năm lần thứ ba (1937-1942)

Câu hỏi. Những biến đổi về mọi mặt ở Liên Xô trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội từ năm 1925 đến năm 1941?

**** Hướng dẫn trả lời.***

1925-1941 Liên Xô đã đạt được những thành tựu to lớn trên tất cả các mặt. Đến năm 1936, tính theo sản lượng công nghiệp thì Liên Xô đứng đầu châu Âu và đứng thứ hai thế giới (sau Mĩ). Công cuộc tập thể hóa nông nghiệp đã hoàn thành.

- Về văn hóa-giáo dục: Nạn mù chữ được thanh toán, thực hiện xong phổ cập giáo dục tiểu học cho toàn dân.

- Về xã hội: Các giai cấp bóc lột bị xóa bỏ, chỉ còn lại hai giai cấp lao động là công nhân, nông dân và tầng lớp trí thức mới xã hội chủ nghĩa.

Câu hỏi. Vì sao trong kế hoạch 5 năm lần thứ ba (1937-1942), nhân dân Liên Xô phải tạm ngừng công cuộc xây dựng đất nước?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Sau khi hoàn thành kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1928-1932) và kế hoạch 5 năm lần thứ hai (1933-1937), từ năm 1937 Liên Xô lại tiếp tục kế hoạch 5 năm lần thứ ba (1937-1942). Tuy nhiên, đến tháng 6-1941, phát xít Đức tấn công Liên Xô, nhân dân Liên Xô đã buộc phải tạm ngừng công cuộc xây dựng đất nước để tiến hành cuộc chiến tranh giữ nước vĩ đại.

CHƯƠNG II
CHÂU ÂU VÀ NƯỚC MĨ GIỮA HAI CUỘC CHIẾN TRANH THẾ GIỚI (1918-1939)

BÀI 17
CHÂU ÂU GIỮA HAI CUỘC CHIẾN TRANH THẾ GIỚI (1918-1939)

I. Châu Âu trong những năm 1918-1929.

1. Những nét chung.

Câu hỏi. Em hãy nhắc lại hậu quả của cuộc chiến tranh thế giới thứ nhất?

**** Hướng dẫn trả lời.***

10 triệu người chết, hơn 20 triệu người bị thương.

Nhiều thành phố, làng mạc, nhà máy... bị tàn phá.

Chi phí chiến tranh khoảng 85 tỉ đô la.

Câu hỏi. Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, do hậu quả của chiến tranh, bản đồ chính trị của châu Âu đã thay đổi như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Xuất hiện một số quốc gia mới: Áo, Ba Lan, Tiệp Khắc, Nam Tư, Phần Lan...

Câu hỏi. Nguyên nhân nào thúc đẩy phong trào cách mạng ở các nước tư bản phát triển vào những năm 1918-1923?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Nguyên nhân thúc đẩy phong trào cách mạng ở các nước tư bản phát triển vào những năm 1918-1923 là:

Do hậu quả của Chiến tranh thế giới thứ nhất, các nước tư bản (cả những nước thắng trận và bại trận) lâm vào cuộc khủng hoảng trầm trọng về mọi mặt.

Ảnh hưởng vang dội của Cách mạng tháng Mười Nga (1917) đã tác động đến phong trào công nhân, làm bùng nổ cao trào cách mạng ở hầu khắp các nước châu Âu.

Câu hỏi. Vì sao trong những năm 1918-1923, nền thống trị của giai cấp tư sản châu Âu lâm vào tình trạng không ổn định?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Nền thống trị của giai cấp tư sản châu Âu lâm vào tình trạng không ổn định, thậm chí khủng hoảng trầm trọng là do cao trào cách mạng đã bùng nổ ở khắp các nước châu Âu.

Câu hỏi. Từ năm 1924 đến năm 1929, tình hình các nước tư bản châu Âu như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Trong những năm 1924-1929, các nước tư bản châu Âu không còn lâm vào tình trạng khủng hoảng nữa, đã phục hồi mức sản xuất như trước chiến tranh và bước

vào quá trình phát triển nhanh chóng về mọi mặt. Sở dĩ có sự phục hồi và phát triển này là do các chính quyền các nước tư bản châu Âu đã đẩy lùi được cao trào cách mạng trong nước và củng cố nền thống trị. Tuy nhiên, sự ổn định và phát triển này chỉ là tạm thời, vì liên tiếp sau đó chủ nghĩa tư bản lại lâm vào khủng hoảng.

Câu hỏi. Sản lượng than và thép của Anh, Pháp, Đức những năm 1920-1929 (đơn vị triệu tấn)

Các nước	THAN		THÉP	
	1920	1929	1920	1929
Anh	233,0	262,0	9,2	9,8
Pháp	25,3	55,0	2,7	9,7
Đức	222,0	337,0	7,8	16,2

Qua bảng thống kê trên, em có nhận xét gì về tình hình sản xuất công nghiệp của ba nước Anh, Pháp, Đức.

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Sự phát triển của hai ngành kinh tế chủ yếu (than, thép) ở châu Âu thời điểm 1929 tăng trưởng nhanh chóng.

- Giữa các nước sự phát triển cũng không điều nhau, Đức vươn lên phát triển nhanh chóng nhất.

2. Cao trào cách mạng 1918-1923. Quốc tế Cộng sản thành lập.

Câu hỏi. Nguyên nhân dẫn đến cao trào cách mạng 1918-1923?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Do hậu quả của Chiến tranh thế giới thứ nhất.

Ảnh hưởng Cách mạng tháng Mười Nga.

Câu hỏi. Vì sao cách mạng bùng nổ ở Đức?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Sau khi Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc, nước Đức bại trận chịu hậu quả nặng nề với 1,7 triệu người chết, mất toàn bộ thuộc địa, phải cắt 1/8 diện tích lãnh thổ của mình cho nước ngoài và phải trả những khoản tiền bồi thường chiến tranh rất lớn. Nước Đức lâm vào tình trạng khủng hoảng nghiêm trọng.

- Ảnh hưởng vang dội của Cách mạng tháng Mười Nga cũng đã tác động đến đất nước này. Tất cả những điều trên đã làm bùng nổ phong trào cách mạng ở Đức vào tháng 11-1918.

Câu hỏi. Cách mạng tháng 11-1918 ở Đức có những kết quả, hạn chế gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Cách mạng tháng 11-1918 ở Đức đã lật đổ nền quân chủ, vua Vin-hem II buộc phải thoái vị, thiết lập chế độ Cộng hòa tư sản. Trên cơ sở đó, tháng 11-1918, Đảng Cộng sản Đức thành lập, đánh dấu bước phát triển mới của cách mạng Đức. Mặc dù đã lật đổ chế độ quân chủ Vin-hem II, thiết lập nền cộng hòa, nhưng Cách mạng tháng 11-1918 ở Đức vẫn chỉ dừng lại ở tính chất dân chủ tư sản, vì cuối cùng mọi thành quả của cách mạng đều rơi vào tay giai cấp tư sản.

Câu hỏi. Phong trào cách mạng 1918-1923 có gì khác so với phong trào cách mạng cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Hình thức đấu tranh cao hơn : Bãi công → khởi nghĩa vũ trang.
- Kết quả cao hơn: + Giai cấp công nhân các nước trưởng thành.
  + Các Đảng Cộng sản ở nhiều nước ra đời.

Câu hỏi. Em hãy kể tên một số Đảng Cộng sản đã được thành lập qua cao trào cách mạng 1918-1923 ở các nước châu Âu.

**** Hướng dẫn trả lời.***

Đảng Cộng sản Hung-ga-ri (1918)
Đảng Cộng sản Pháp (1920)
Đảng Cộng sản Anh (1920)
Đảng Cộng sản I-ta-li-a (1920)

Câu hỏi. Quốc tế Cộng sản được thành lập trong hoàn cảnh nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Sự ra đời của Quốc tế Cộng sản là một yêu cầu khách quan và bức thiết của phong trào công nhân và cách mạng thế giới lúc này. Những tiền đề dẫn tới sự ra đời của Quốc tế Cộng sản là thắng lợi của cuộc Cách mạng tháng Mười Nga và sự ra đời của nhiều đảng Cộng sản.

- Lê-nin và Đảng Bôn-sê-vích đã có công lao to lớn trong việc thành lập Quốc tế Cộng sản.
- Ngày 2-3-1919, Đại hội thành lập Quốc tế Cộng sản (gọi tắt là Quốc tế III) đã khai mạc ở Mát-xcơ-va. Đây là một tổ chức cách mạng của giai cấp vô sản và các dân tộc bị áp bức trên thế giới.

Câu hỏi. Trong quá trình tồn tại của mình (1919-1943), Quốc tế Cộng sản đã tiến hành mấy lần đại hội?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Từ 1919-1943, Quốc tế Cộng sản đã tiến hành 7 lần đại hội để vạch ra đường lối chiến lược, sách lược cách mạng phù hợp với từng thời kì, đã có nhiều đóng góp cho phong trào cách mạng và phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

Câu hỏi. Vì sao đến năm 1943, Quốc tế Cộng sản tuyên bố tự giải tán?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Năm 1943, tình hình thế giới có nhiều thay đổi, chiến tranh lan rộng toàn thế giới, phong trào cách mạng thế giới ngày càng phát triển đa dạng, một sự chỉ đạo chung cho cách mạng thế giới lúc này của Quốc tế Cộng sản không còn phù hợp như trước đây nữa. Vì vậy, tổ chức quốc tế này đã tuyên bố tự giải tán.

Tuy vậy, trong quá trình tồn tại của mình, Quốc tế Cộng sản đã có công lao to lớn trong việc thống nhất và phát triển phong trào cách mạng thế giới.

II. Châu Âu trong những năm 1929-1939.

1. Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới (1929-1939) và những hậu quả của nó.

Câu hỏi. Vì sao cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929-1933 được gọi là cuộc khủng hoảng "thừa"? Các biện pháp mà các nước tư bản thực hiện nhằm giải quyết cuộc khủng hoảng đó?

**** Hướng dẫn trả lời.***

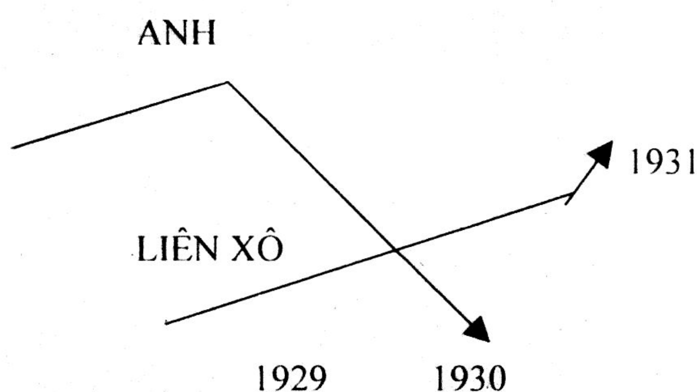
- Sản xuất "cung" vượt quá "cầu", hàng hóa ế thừa, sức mua của người dân giảm sút đưa đến khủng hoảng.

- Hai biện pháp để giải quyết khủng hoảng:

+ Thực hiện những chính sách cải cách kinh tế - xã hội. (Anh, Pháp, Mĩ) nơi có chế độ chính trị khá ổn định.

+ Phát xít hóa chế độ thống trị và phát động cuộc chiến tranh để phân chia lại thế giới (Đức, I-ta-li-a, Nhật Bản).

Câu hỏi.



Qua sơ đồ trên, em có nhận xét gì về tình hình sản xuất ở Liên Xô và Anh trong những năm 1929-1931?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Sơ đồ thể hiện hai chiều hướng trái ngược nhau trong nền sản xuất của Anh (nước tư bản chủ nghĩa) và của Liên xô (nước xã hội chủ nghĩa) trong những năm 1929-1931.

+ Anh: Sản lượng thép sụt giảm.

+ Liên xô: Sản lượng thép tăng trưởng nhanh.

Câu hỏi. Tại sao cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới (1929-1933) là cuộc khủng hoảng kinh tế lớn nhất, kéo dài nhất, gây thiệt hại nặng nề nhất?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Đây là cuộc khủng hoảng lớn nhất vì làm ảnh hưởng và lan rộng đến tất cả các nước, dù là nước tư bản phát triển như Anh, Pháp... hay các nước thuộc địa, phụ thuộc.

Kéo dài nhất vì đây là cuộc khủng hoảng kéo dài 5 năm (từ 1929-1933), dài hơn các cuộc khủng hoảng trước đó.

Gây thiệt hại nặng nề nhất vì những thiệt hại do cuộc khủng hoảng đưa đến là không thể tính được. Cuộc khủng hoảng diễn ra trên tất cả các mặt của kinh tế thế giới. Đặc biệt, hậu quả chính trị-xã hội tai hại nhất là nạn thất nghiệp, phong trào đấu tranh ngày càng tăng của nhân dân các nước, dẫn đến việc chủ nghĩa phát xít lên nắm chính quyền ở nhiều nước...

Câu hỏi. Nêu tác động của cuộc khủng hoảng kinh tế đối với nước Đức?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Khủng hoảng kinh tế tàn phá nghiêm trọng nước Đức, để đối phó lại khoa học kĩ thuật và phong trào cách mạng ngày càng dâng cao, giai cấp tư sản cầm quyền ở Đức quyết định đưa Hít-le, thủ lĩnh Đảng quốc xã Đức lên nắm chính quyền → Ngày 40/1/1933, Hít-le lên làm thủ tướng và ngay sau đó biến nước Đức thành lò lửa chiến tranh.

Câu hỏi. Em hãy nói rõ những hậu quả của cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới (1929-1933) đối với các nước tư bản chủ nghĩa?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Hậu quả của cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới (1929-1933) được thể hiện rõ trên các mặt sau đây:

- Hậu quả kinh tế: Tàn phá tất cả các ngành kinh tế, kéo lùi sức sản xuất...
- Hậu quả về xã hội: Nạn thất nghiệp tăng, phong trào đấu tranh của nhân dân diễn ra mạnh mẽ.
- Hậu quả về chính trị: Chủ nghĩa phát xít lên nắm chính quyền ở nhiều nước (Đức, I-ta-li-a và Nhật Bản).
- Về quan hệ quốc tế: Xuất hiện hai khối đế quốc đối lập nhau, nguy cơ bùng nổ một cuộc chiến tranh thế giới mới.

Câu hỏi. Trong thời gian giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1918-1939), hệ thống chủ nghĩa tư bản đã trải qua các giai đoạn phát triển nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Trong khoảng 20 năm, giữa hai cuộc chiến tranh thế giới, chủ nghĩa tư bản đã trải qua các giai đoạn thăng trầm sau:

Giai đoạn 1918-1923: Chủ nghĩa tư bản lâm vào khủng hoảng kinh tế, chính trị.

Giai đoạn 1924-1929: Chủ nghĩa tư bản bước vào thời kì ổn định về chính trị và phát triển nhanh chóng về kinh tế.

Giai đoạn 1929-1939: Chủ nghĩa tư bản lâm vào cuộc đại khủng hoảng kinh tế, dẫn đến việc chủ nghĩa phát xít lên nắm chính quyền ở một số nước, xuất hiện hai khối đế quốc đối lập, nguy cơ chiến tranh thế giới mới bùng nổ.

Câu hỏi. Vì sao chủ nghĩa phát xít thắng lợi ở Đức?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Trước sự tàn phá nghiêm trọng của cuộc khủng hoảng kinh tế và phong trào cách mạng ngày càng dâng cao của nhân dân, giai cấp tư sản cầm quyền quyết định đưa Hít-le lên làm Thủ tướng, giai cấp tư sản dung túng cho chủ nghĩa phát xít, phong trào cách mạng không đủ sức đẩy lùi chủ nghĩa phát xít.

2. Phong trào mặt trận nhân dân chống chủ nghĩa phát xít và chống chiến tranh 1929-1939.

Câu hỏi. Hoàn cảnh nào dẫn đến việc thành lập phong trào mặt trận nhân dân chống phát xít và chiến tranh (1929-1939)?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929-1939 đã làm cho các nước tư bản lao đao. Để thoát khỏi khủng hoảng, các nước tư bản phải lựa chọn một trong hai con đường: thực hiện chính sách cải cách kinh tế - xã hội hoặc phát xít hóa bộ máy

chính quyền, chuẩn bị chiến tranh để chia lại thị trường thế giới. Nước Đức, I-ta-li-a và Nhật bản đã chọn con đường thứ hai.

Trước thảm họa của chủ nghĩa phát xít và cuộc chiến tranh thế giới mới mà bọn phát xít đang cố tình gây ra, dưới sự chỉ đạo của Quốc tế Cộng sản, phong trào đấu tranh thành lập Mặt trận nhân dân chống phát xít và chống chiến tranh đã lan rộng ở nhiều nước tư bản, nhất là ở Pháp và Tây Ban Nha.

Câu hỏi. Vì sao nhân dân Pháp đẩy lùi được chủ nghĩa phát xít?

*** Hướng dẫn trả lời.***

Để đẩy lùi và đánh bại chủ nghĩa phát xít, Đảng Cộng sản Pháp đã huy động kịp thời quần chúng xuống đường đấu tranh, thống nhất lực lượng, tập hợp các đảng phái, đoàn thể trong mặt trận chung. Đồng thời, Đảng Cộng sản Pháp cũng đề ra cương lĩnh phù hợp với đông đảo quần chúng. Kết quả, trong cuộc tổng tuyển cử tháng 5-1936, Mặt trận nhân dân Pháp giành được thắng lợi.

Câu hỏi. Mặt trận nhân dân chống phát xít và chống chiến tranh ở Tây Ban Nha có gì khác so với Mặt trận nhân dân chống phát xít và chống chiến tranh ở Pháp?

*** Hướng dẫn trả lời.***

Điểm khác với Mặt trận nhân dân Pháp là ở Tây Ban Nha đã diễn ra cuộc chiến tranh cách mạng kéo dài hơn 3 năm (1936-1939) chống lực lượng can thiệp của phát xít Đức, I-ta-li-a và các thế lực phát xít Phrăng-cô. Ngoài ra đội quân tình nguyện quốc tế đến từ 53 nước trên thế giới cũng đã tham gia chiến đấu bên cạnh các chiến sĩ Tây Ban Nha.

Câu hỏi. Tại sao Quốc tế Cộng sản quyết định thành lập Mặt trận Nhân dân chống phát xít ở mỗi nước? Sự ra đời của Mặt trận Nhân dân Pháp có tác động như thế nào đến cách mạng Việt Nam?

*** Hướng dẫn trả lời.***

- Hậu quả của cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929-1933 và sự xuất hiện chủ nghĩa phát xít đe dọa sự ổn định, hòa bình và an ninh của nhân loại.

- Yêu cầu thành lập một Mặt trận Nhân dân để đoàn kết nhận dân các nước chống kẻ thù chung là chủ nghĩa phát xít, là cần thiết.

- Sự ra đời của Mặt trận Nhân dân Pháp (1935) có tác động tích cực đến cách mạng Việt Nam vì: Mặt trận có nhiều chính sách tiến bộ thực hiện ở các thuộc địa, thả tù chính trị, tự do hội họp... tạo điều kiện cho lực lượng cách mạng ở nước ta phục hồi sau thời kì bị thực dân Pháp khủng bố.

Câu hỏi. Vì sao chủ nghĩa phát xít thắng lợi ở Đức nhưng lại thất bại ở Pháp?

*** Hướng dẫn trả lời.***

Ở Đức: giai cấp tư sản cầm quyền ủng hộ, dung túng chủ nghĩa phát xít, đưa Hít-le lên cầm quyền. Phong trào cách mạng không đủ sức đẩy lùi chủ nghĩa phát xít.

Ở Pháp: Đảng Cộng sản Pháp kịp thời huy động các Đảng phái, đoàn thể trong một mặt trận chung – mặt trận nhân dân Pháp. Cương lĩnh của mặt trận phù hợp với quyền lợi của đông đảo quần chúng.

Câu hỏi. Hãy nêu tình hình chung của các nước tư bản châu Âu trong những năm 1918-1929?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Trong những năm 1918-1923, các nước châu Âu, kể cả nước thắng trận và bại trận đều bị suy sụp về kinh tế.

Do ảnh hưởng của cách mạng tháng Mười Nga 1917, một cao trào cách mạng bùng nổ mạnh mẽ ở các nước tư bản trong những năm 1918-1923 (điển hình là ở Đức).

Kết quả: Đảng Cộng sản lần lượt ra đời ở các nước tư bản châu Âu. Trong bối cảnh đó đòi hỏi phải có một tổ chức quốc tế để lãnh đạo cách mạng – Quốc tế Cộng sản (Quốc tế thứ ba) thành lập.

1924-1929, chính quyền tư sản các nước đã đẩy lùi phong trào cách mạng và củng cố nền thống trị → kinh tế các nước tư bản phát triển nhanh chóng.

Câu hỏi. Quốc tế Cộng sản đã có những đóng góp gì cho phong trào cách mạng thế giới trong những năm 1919-1943?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Quốc tế Cộng sản đã tiến hành bảy lần đại hội, đề ra đường lối cách mạng đúng đắn cho từng thời kì phát triển của cách mạng thế giới.

Trước nguy cơ phát triển của chủ nghĩa phát xít, Quốc tế Cộng sản đã kêu gọi nhân dân các nước thành lập Mặt trận nhân dân chống phát xít.

→ Quốc tế Cộng sản đã có công lao to lớn trong việc thống nhất và phát triển phong trào cách mạng thế giới.

BÀI 18
NƯỚC MĨ GIỮA HAI CUỘC CHIẾN TRANH THẾ GIỚI (1918-1939)

I. Nước Mĩ trong thập niên 20 của thế kỉ XX?

Câu hỏi. Tình hình nước Mĩ sau Chiến tranh thế giới thứ nhất có gì nổi bật?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Nước Mĩ tham gia cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918) và giành được nhiều lợi nhuận trong cuộc chiến tranh này (nước Mĩ tham gia chiến tranh muộn hơn (tháng 4-1917), chiến tranh lại không lan rộng đến nước Mĩ, giới cầm quyền Mĩ thu được nhiều lợi nhuận do buôn bán vũ khí, dành ưu thế trong các nước thắng trận). Sau chiến tranh, nền kinh tế Mĩ tăng trưởng cực kì nhanh chóng, vượt xa các nước tư bản châu Âu, trở thành quốc gia số một trong thế giới tư bản (vì Mĩ không cần thời gian khôi phục kinh tế sau chiến tranh).

Câu hỏi. Quan sát hình 65 – "Bãi đỗ ô tô ở New York năm 1928", em có nhận xét gì?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Bức ảnh "Bãi đỗ ô tô ở New York năm 1928" cho thấy những dòng xe ô tô dài vô tận đậu trên bãi biển vào một ngày nghỉ cuối tuần, phía xa là những tòa nhà cao tầng.

Điều đó cho thấy sự phát triển của ngành công nghiệp chế tạo ô tô, một trong những ngành sản xuất quan trọng tạo nên sự phồn vinh của kinh tế Mĩ thời gian này.

Câu hỏi. Ngành công nghiệp chế tạo ô tô đã tác động như thế nào đến nền kinh tế của nước Mĩ?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Ngành công nghiệp chế tạo ô tô ở Mĩ đã tác động mạnh mẽ đến nền kinh tế: thúc đẩy ngành luyện thép, chế biến cao su, các ngành sản xuất vật liệu khác như ngành xăng dầu, ngành xây dựng đường sá, cầu cống,... Đồng thời, nhiều khách sạn, nhà hàng, bãi đỗ xe mọc lên cùng với việc giải quyết công ăn việc làm cho hàng triệu lao động Mĩ.

Câu hỏi. Quan sát hình 66 (trang 93), em có nhận xét gì?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Bức ảnh "Công nhân xây dựng nhà cao ốc ở Mĩ" cho thấy nước Mĩ xây dựng những tòa nhà chọc trời → cho thấy sự phát triển của ngành xây dựng và sự phồn vinh của nền kinh tế Mĩ.

Câu hỏi. Nguyên nhân nào dẫn đến sự phát triển của nền kinh tế Mĩ trong thập niên 20 của thế kỉ XX?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Sự phát triển cực kì nhanh chóng của nền kinh tế Mĩ trong thập niên 20 của thế kỉ XX không phải là hiện tượng bột phát mà xuất phát từ những lợi thế nước Mĩ có được trong chiến tranh muộn, hầu như không bị tổn thất gì, là nước thắng trận Mĩ lại giàu lên nhờ bán được nhiều vũ khí và trở thành chủ nợ của các nước châu Âu (trên 10 tỉ đô la). Sau chiến tranh, trong khi cả châu Âu kiệt quệ, Mĩ lại có điều kiện thuận lợi đẩy mạnh việc xuất khẩu hàng hóa sang thị trường châu Âu.

Ngoài ra, để đạt được sự phát triển đó, giai cấp tư sản Mĩ đã dùng mọi biện pháp để cải tiến kĩ thuật, sản xuất theo dây chuyền, tăng cường độ lao động và bóc lột công nhân trong nước.

Câu hỏi. Quan sát hình 67 (trang 94 SGK), em có nhận xét gì?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Nhìn vào hình 67 – "Nhà ở của người lao động Mĩ trong những năm 20" cho ta thấy cuộc sống của công nhân, người dân lao động làm thuê và dân nghèo thành thị Mĩ sống rất khổ cực. Họ phải sống chui rúc trong các khu ổ chuột, lán trại tạm bợ ở ngoại ô thành phố, không có các điều kiện tối thiểu để sinh sống. Đây là bức tranh đối lập với cuộc sống của những nhà tư bản Mĩ. Điều đó cũng cho thấy sự giàu có ở nước Mĩ chỉ thuộc về một số người, là sự phân phối không công bằng trong xã hội Mĩ.

Câu hỏi. Qua các hình 65, 66, 67 (trang 93,94 SGK), em có nhận xét gì về những hình ảnh khác nhau của nước Mĩ?

*** Hướng dẫn trả lời.**

- Bức ảnh "Bãi đỗ ô tô ở Niu Oóc năm 1928 (hình 65) cho thấy những hàng xe ô tô dài vô tận trên bãi biển vào một ngày nghỉ cuối tuần, phía xa là những tòa nhà sầm uất ⇨ đó là sự phát triển của ngành công nghiệp chế tạo ô tô.

- Bức ảnh "Công nhân xây dựng nhà cao ốc" (hình 66), những tòa nhà cao chọc trời ⇨cho thấy sự phồn vinh của kinh tế Mĩ.

- Bức ảnh "Nơi ở của người lao động Mĩ trong những năm 20 của thế kỉ XX", những người lao động, công nhân, làm thuê... sống chui rúc trong các ổ chuột, lán trại tạm bợ.

⇨Ba bức tranh phản ánh sự phân hóa xã hội, phân hóa giàu nghèo ở Mĩ cực kì sâu sắc, sự phân phối không công bằng trong xã hội Mĩ ⇨ Đây là kết quả phát triển tất yếu của nền kinh tế tư bản chủ nghĩa.

Câu hỏi. Đảng Cộng sản Mĩ được thành lập trong hoàn cảnh nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Do bị bóc lột, thất nghiệp, bất công xã hội, đặc biệt là nạn phân biệt chủng tộc giữa người da trắng và người da đen,... đã dẫn đến phong trào đấu tranh của công nhân, những người lao động Mĩ chống lại nhà tư sản. Cuộc đấu tranh này phát triển ở hầu khắp các bang của nước Mĩ. Trong bối cảnh đó, tháng 5-1921, Đảng Cộng sản Mĩ được thành lập và trở thành lực lượng lãnh đạo phong trào công nhân.

II. Nước Mĩ trong những năm 1929-1939.

Câu hỏi. Qua hình 68, trang 94 SGK, em rút ra nhận xét gì về hậu quả của cuộc khủng hoảng kinh tế đối với nước Mĩ?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Hình 68 "Dòng người thất nghiệp trên đường phố Niu Oóc" phản ảnh hậu quả của cuộc khủng hoảng kinh tế 1929-1933 đối với nước Mĩ thật nặng nề, sâu sắc: Nhà máy, xí nghiệp đóng cửa →tỉ lệ thất nghiệp tăng nhanh lên tới hàng chục triệu vào năm 1933 →nền kinh tế giảm sút nghiêm trọng.

Câu hỏi. Nước Mĩ lâm vào cuộc khủng hoảng kinh tế từ khi nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Nước Mĩ lâm vào cuộc khủng hoảng kinh tế từ ngày 24-10-1929. Cuộc khủng hoảng bắt đầu từ lĩnh vực tài chính, rồi nhanh chóng lan rộng ra các lĩnh vực công nghiệp và nông nghiệp. Đây là cuộc khủng hoảng kinh tế chưa từng thấy, làm cho nền kinh tế - tài chính Mĩ chấn động dữ dội.

Câu hỏi. Gánh nặng của cuộc khủng hoảng ở Mĩ chủ yếu đè lên vai tầng lớp nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Gánh nặng của cuộc khủng hoảng ở Mĩ chủ yếu đè lên vai tầng lớp những người lao động (công nhân, nông dân, thương nhân...)

Câu hỏi. Vì sao nước Mĩ thoát ra khỏi cuộc khủng hoảng kinh tế 1929-1933?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Nước Mĩ thoát ra khỏi cuộc khủng hoảng kinh tế 1929-1933 nhờ tổng thống Mĩ Ru-dơ-ven đã thực hiện chính sách mới.

Câu hỏi. Nội dung chủ yếu của chính sách mới là gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Các biện pháp nhằm giải quyết nạn thất nghiệp, phục hồi sự phát triển của nền kinh tế - tài chính.

Ban hành các đạo luật phục hưng công nghiệp, nông nghiệp, ngân hàng với những quy định chặt chẽ, đặt dưới sự kiểm soát của nhà nước.

Nhà nước tăng cường vai trò của mình trong việc cải tổ hệ thống ngân hàng, tổ chức lại sản xuất, cản trở người thất nghiệp, tạo thêm việc làm mới và ổn định tình hình xã hội.

Câu hỏi. Tổng thống Mĩ Ru-dơ-ven đã thực hiện Chính sách mới đưa nước Mĩ thoát khỏi cuộc khủng hoảng, vậy chính sách mới đã giải quyết được vấn đề gì cho nước Mĩ?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Chính sách mới kịp thời giải quyết được hậu quả của cuộc khủng hoảng kinh tế ở Mĩ, đưa nền kinh tế Mĩ nhanh chóng phục hồi và phát triển.
- Giải quyết việc làm cho người lao động trong thời điểm đó và góp phần làm cho nước Mĩ duy trì được chế độ dân chủ tư sản.

Câu hỏi. Quan sát hình 69 (trang 95 SGK) – "Bức tranh đương thời mô tả chính sách mới" em có nhận xét gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Bức tranh nói lên hình ảnh người khổng lồ - tượng trưng cho vai trò của nhà nước trong việc kiểm soát đời sống kinh tế của đất nước, can thiệp vào tất cả các lĩnh vực của sản xuất, lưu thông phân phối để đưa nước Mĩ thoát khỏi cuộc khủng hoảng kinh tế nguy kịch.

CHƯƠNG III
CHÂU Á GIỮA HAI CUỘC CHIẾN TRANH THẾ GIỚI (1918-1939)

BÀI 19
NHẬT BẢN GIỮA HAI CUỘC CHIẾN TRANH THẾ GIỚI (1918-1939)

I. Nhật Bản sau chiến tranh thế giới thứ nhất.

Câu hỏi. Hãy nêu những nét chính của tình hình kinh tế nước Nhật sau Chiến tranh thế giới thứ nhất.

**** Hướng dẫn trả lời.***

Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, Nhật Bản là nước thứ hai (sau Mĩ) thu được nhiều lợi nhuận và không thiệt hại gì nhiều. Nhật Bản trở thành một cường quốc duy nhất ở châu Á được các nước lớn, trong đó có Mĩ thừa nhận. Tuy vậy, nền kinh tế của Nhật Bản tăng trưởng không đều, không ổn định, mất cân đối giữa nông nghiệp và công nghiệp, lại chịu tác động của trận động đất (tháng 9-1923) làm cho thủ đô Tô-ki-ô gần như sụp đổ hoàn toàn.

Câu hỏi. Em có nhận xét gì về tình hình kinh tế Nhật sau chiến tranh?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Chỉ phát triển trong vài năm đầu sau chiến tranh, công nghiệp tăng nhưng bấp bênh, nông nghiệp lạc hậu...

Câu hỏi. Hoàn cảnh nào dẫn đến sự thành lập của Đảng Cộng sản Nhật Bản?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, mặc dù Nhật Bản trở thành nước thu được nhiều lợi nhuận (đứng thứ hai – sau Mĩ), song nền kinh tế cũng gặp khó khăn, ảnh hưởng đến toàn xã hội. Những khó khăn sau chiến tranh giá sinh hoạt đắt đỏ, đời sống khó khăn, giá gạo tăng hàng ngày, thiên tai, động đất..., đã làm bùng nổ các cuộc đấu tranh của nhân dân Nhật, đáng chú ý nhất là cuộc "báo động lúa gạo" cướp kho thóc, gạo chia cho dân nghèo. Trong bối cảnh đó, tháng 7 – 1922, Đảng Cộng sản Nhật Bản được thành lập và trở thành lực lượng lãnh đạo phong trào công nhân.

Câu hỏi. Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới (1929 - 1933) đã tác động đến nền kinh tế của Nhật Bản như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Năm 1927, Nhật Bản lâm vào cuộc khủng hoảng tài chính làm 30 ngân hàng phải đóng cửa. Vì vậy, khi cuộc khủng hoảng kinh tế 1929 bùng nổ, nền kinh tế tài chính của Nhật Bản càng giảm sút nghiêm trọng. So với năm 1929, sản lượng công nghiệp năm 1931 đã giảm 32,5%, ngoại thương giảm 80%, số người thất nghiệp lên tới 3 triệu,... làm bùng nổ các cuộc đấu tranh của nhân dân.

Câu hỏi. Em có nhận xét gì về tình hình nước Nhật trong những năm 1918 – 1929?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Cũng như Mĩ, Nhật là nước thắng trận sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, thu được nhiều lợi nhuận, không có thiệt hại gì nhiều, chiến tranh không lan tới Nhật nên có điều kiện hòa bình để phát triển...

Nhật Bản chỉ phát triển một vài năm đầu rồi lâm vào khủng hoảng, công nghiệp chưa có sự cải thiện đáng kể, nông nghiệp trì trệ, lạc hậu, kinh tế phát triển chậm chạp, bấp bênh.

Câu hỏi. Kinh tế Nhật Bản đã phát triển như thế nào sau Chiến tranh thế giới thứ nhất?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Trong vòng 5 năm đầu sản lượng công nghiệp của Nhật Bản tăng gấp 5 lần.

Nhiều công ti mới xuất hiện, mở rộng sản xuất và xuất khẩu hàng hóa ra các thị trường châu Á.

Nông nghiệp chưa có gì thay đổi, đời sống nhân dân còn thấp.

→ Kinh tế Nhật Bản tuy có phát triển vài năm đầu sau chiến tranh nhưng không ổn định, bấp bênh, nông nghiệp lạc hậu, trì trệ, mất cân đối.

Câu hỏi. Trong thập niên 20 của thế kỉ XX, kinh tế Mĩ và Nhật Bản có điểm gì giống nhau và khác nhau?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Giống nhau: Cũng là nước thắng trận, thu được nhiều lợi nhuận, không bị mất mát gì nhiều trong chiến tranh.
- Khác nhau:
  + Kinh tế Mĩ phát triển cực kì nhanh chóng do cải tiến kĩ thuật, thực hiện phương pháp sản xuất dây chuyền, tăng cường tốc độ bóc lột công nhân.
  + Ở Nhật phát triển không đều, mất cân đối (trong vòng mấy năm đầu) rồi lại lâm vào khủng hoảng, công nghiệp không có sự cải thiện, nông nghiệp trì trệ, lạc hậu, kinh tế phát triển chậm chạp, bấp bênh.

II. Nhật Bản trong những năm 1929 – 1939.

Câu hỏi. Vì sao Nhật Bản ở châu Á mà vẫn bị khủng hoảng kinh tế? Hậu quả của cuộc khủng hoảng kinh tế đối với nước Nhật?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Cũng như các nước tư bản khác, sự phát triển kinh tế của Nhật không đều nhau giữa các lĩnh vực kinh tế và sự phát triển không vững chắc.

Hậu quả: Nền kinh tế - xã hội suy sụp nghiêm trọng.

Câu hỏi. Để thoát khỏi cuộc khủng hoảng kinh tế 1929-1933, Mĩ và Nhật Bản giải quyết khác nhau như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Mĩ giải quyết khủng hoảng bằng cải cách kinh tế, xã hội, thực hiện Chính sách mới.
- Nhật giải quyết khủng hoảng bằng cách tăng cường chính sách quân sự hóa đất nước, phát xít hóa bộ máy thống trị, gây chiến tranh, bành trướng ra bên ngoài.

Câu hỏi. Quá trình thiết lập chế độ phát xít ở Nhật Bản đã diễn ra như thế nào?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Quá trình thiết lập chế độ phát xít ở Nhật Bản đã diễn ra trong suốt thập niên 30 của thế kỉ XX. Quá trình này có những nét khác so với Đức, đó là ở Nhật Bản vẫn còn tồn tại chế độ quân chủ Thiên hoàng. Quá trình phát xít hóa kéo dài suốt thập niên 30 của thế kỉ XX do sự bất đồng về biện pháp tiến hành giữa hai phái sĩ quan "già" và sĩ quan "trẻ". Quá trình phát xít hóa ở Nhật cũng gắn liền với việc xâm lược, bành trướng thế lực ra bên ngoài.

Câu hỏi. Trình bày kế hoạch xâm lược của Nhật Bản?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Ngay từ năm 1927, thủ tướng Nhật Bản Ta-na-ca đã đệ trình lên Nhật hoàng kế hoạch xâm lược và thống trị thế giới: Khởi đầu là chiếm Trung Quốc, nơi tập trung 82% tổng vốn đầu tư của Nhật Bản, sau đó là châu Á và cuối cùng là toàn thế giới. Tháng 9-1931, Nhật Bản tiến đánh vùng Đông Bắc Trung Quốc, mở đầu cuộc xâm lược Trung Quốc với quy mô ngày càng rộng lớn, đánh dấu việc hình thành lò lửa chiến tranh ở châu Á – Thái Bình Dương.

Câu hỏi. Vì sao giới cầm quyền Nhật Bản chọn Trung Quốc là điểm đến đầu tiên trong chính sách xâm lược của mình vào thập niên 20 của thế kỉ XX?

*** Hướng dẫn trả lời.**

- Nhằm thực hiện tham vọng mở ra phạm vi ảnh hưởng của đế quốc Nhật ở vùng Đông Bắc Á, một vùng có ý nghĩa chiến lược.

- Đáp ứng yêu cầu của Nhật về việc thiếu nguyên liệu và thị trường tiêu thụ hàng hóa - thị trường Trung Quốc rộng lớn luôn luôn là đối tượng mà Nhật muốn chiếm từ lâu, đặt biệt là vùng Đông Bắc.

Câu hỏi. Vì sao giới cầm quyền Nhật Bản tiến hành chiến tranh xâm lược, bành trướng ra bên ngoài?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Giới cầm quyền Nhật Bản chủ trương tiến hành chiến tranh xâm lược bành trướng ra bên ngoài để giải quyết những khó khăn do thiếu nguồn nguyên liệu và thị trường tiêu thụ hàng hóa, thực hiện tham vọng mở rộng phạm vi ảnh hưởng của đế quốc Nhật.

Câu hỏi. Cuộc đấu tranh chống xâm lược của nhân dân Nhật Bản đã diễn ra như thế nào?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Trong những năm 1929 – 1939, cuộc đấu tranh của nhân dân Nhật Bản, mà hạt nhân lãnh đạo là Đảng Cộng sản, đã diễn ra nhiều hình thức nhằm chống lại quá trình phát xít hóa ở Nhật, cuộc đấu tranh không những lan rộng trong các tầng lớp nhân dân mà còn lôi cuốn cả binh lính và sĩ quan Nhật tham gia.

Câu hỏi. Phong trào đấu tranh của nhân dân Nhật Bản có tác dụng gì?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Phong trào đấu tranh của nhân dân Nhật Bản góp phần làm chậm quá trình phát xít hóa ở Nhật Bản.

BÀI 20
PHONG TRÀO ĐỘC LẬP DÂN TỘC Ở CHÂU Á (1918 - 1939)

I. Những nét chung về phong trào độc lập ở châu Á. Cách mạng Trung Quốc trong những năm 1919 – 1939.

1. Những nét chung.

Câu hỏi. Cách mạng tháng Mười Nga và sự kết thúc Chiến tranh thế giới thứ nhất có tác dụng như thế nào đến phong trào giải phóng dân tộc châu Á?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Tiếng vang của Cách mạng tháng Mười Nga đã vượt qua biên giới nước Nga, trở thành niềm hi vọng đối với nhân dân bị áp bức, bóc lột ở nhiều nước thuộc địa và phụ thuộc ở châu Á → một phong trào cách mạng mới đã lên cao và lan rộng khắp châu lục.

Câu hỏi. Những nước ở châu Á có phong trào giải phóng dân tộc phát triển mạnh mẽ?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Phong trào giải phóng dân tộc ở châu Á phát triển rộng khắp toàn châu Á, trong đó có những nước và khu vực diễn ra sôi nổi, mạnh mẽ như Trung Quốc, Mông Cổ, Thổ Nhĩ Kì, Ấn Độ, Đông Nam Á,...

Câu hỏi. Nét mới của phong trào độc lập dân tộc ở châu Á sau Chiến tranh thế giới thứ nhất là gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Nét mới của phong trào này là giai cấp công nhân đã tích cực tham gia cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc, và ở một số nước, công nhân đã đóng vai trò lãnh đạo cách mạng. Sau chiến tranh, nhiều đảng Cộng sản ở các nước châu Á cũng được thành lập như Đảng Cộng sản Trung Quốc, Đảng Cộng sản In-đô-nê-xi-a, đảng Cộng sản của các nước Đông Nam Á...

2. Cách mạng Trung Quốc những năm 1919 – 1939.

Câu hỏi. Trong những năm 1919 – 1939, phong trào nào mở đầu cho thời kì phát triển mới của cách mạng Trung Quốc?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Phong trào Ngũ tứ, nổ ra ngày 4 – 5 – 1919 (người Trung Quốc thường gọi theo thứ tự tháng trước, ngày sau).

Câu hỏi. Phong trào Ngũ tứ nổ ra nhằm mục đích gì? Qui mô như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Nhằm chống lại âm mưu xâu xé Trung Quốc của các nước đế quốc (Bát quốc liên quân) và đòi phong kiến Mãn Thanh thực hiện cải cách dân chủ tiến bộ.
- Phong trào được mở đầu bằng cuộc biểu tình của những học sinh yêu nước ở Bắc Kinh, sau đó đã nhanh chóng lan rộng ra cả nước, lôi cuốn hàng triệu công nhân, nông dân và trí thức yêu nước tham gia.

Câu hỏi. Theo em, khẩu hiệu đấu tranh của phong trào Ngũ tứ có điều gì mới so với khẩu hiệu "Đánh đổ Mãn Thanh" trong cách mạng Tân Hợi (1911)?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Khẩu hiệu đấu tranh của phong trào Ngũ tứ:

"Trung Quốc của người Trung Quốc";

"Phế bỏ Hiệp ước 21 điều" (Hiệp ước nhằm xâu xé Trung Quốc);

"Ngoại tranh quốc quyền, nội trừ quốc tặc"...

Khẩu hiệu thời kì Ngũ tứ vừa mang tính chất chống đế quốc, vừa mang tính chất chống phong kiến, so với cách mạng Tân Hợi 1911, phong trào Ngũ tứ có tiến bộ hơn vì cách mạng Tân Hợi trước đó chỉ dừng lại ở tính chất phong kiến "Đánh đổ Mãn Thanh". Phong trào Ngũ tứ tạo điều kiện dẫn đến sự ra đời của Đảng Cộng sản Trung Quốc (7 - 1921).

Câu hỏi. Trong thời kì 1927 – 1937, cách mạng Trung Quốc có những đặc điểm gì nổi bật?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Trong thời kì 1927 – 1937, cách mạng Trung Quốc vẫn phát triển không ngừng, rộng khắp toàn quốc. Đặc điểm nổi bật của thời kì này là diễn ra cuộc nội chiến cách mạng của nhân dân Trung Quốc nhằm lật đổ nền thống trị phản động của tập đoàn Quốc dân Đảng do Tưởng Giới Thạch đứng đầu. Đảng Cộng sản Trung Quốc từng bước trưởng thành và lãnh đạo phong trào cách mạng trải qua những cuộc đấu tranh gian khổ, như sự kiện Vạn Lí trường chinh – cuộc phá vây rút quân lên phía Bắc đầy hi sinh, gian khổ để xây dựng và phát triển căn cứ địa cách mạng.

Câu hỏi. Vì sao vào năm 1937, Đảng Cộng sản lại bắt tay, hợp tác với Quốc dân đảng?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Tháng 7 – 1937, Nhật Bản phát động cuộc chiến tranh xâm lược quy mô nhằm thôn tính toàn bộ Trung Quốc. Trước nguy cơ ấy, Đảng Cộng sản Trung Quốc đã chủ động đề nghị Quốc dân đảng đình chỉ nội chiến, cùng nhau hợp tác chống Nhật.

Đảng Cộng sản Trung Quốc bắt tay, hợp tác với Quốc dân đảng là vì nguy cơ của cuộc đấu tranh chống xâm lược mà Nhật Bản đang tiến hành nhằm thôn tính Trung Quốc. Trong hoàn cảnh ấy, cuộc "nội chiến" buộc phải dừng để Quốc – Cộng cùng nhau hợp tác đánh đuổi kẻ thù chung là phát xít Nhật.

Câu hỏi. Lập niên biểu về lịch sử Trung Quốc từ 1919 đến 1939 theo mẫu sau đây:

Thời gian	Sự kiện chính
4-5-1919	
7-1921	
1926-1927	
1927-1937	
7-1937	

*** Hướng dẫn trả lời.**

Thời gian	Sự kiện chính
4-5-1919	Phong trào Ngũ Tứ.
7-1921	Đảng Cộng sản Trung Quốc thành lập.
1926-1927	Chiến tranh cách mạng.
1927-1937	Nội chiến.
7-1937	Quốc-Cộng hợp tác chống Nhật.

II. Phong trào độc lập dân tộc ở Đông Nam Á (1918 - 1939).

1. Tình hình chung.

Câu hỏi. Tình hình chung của các quốc gia Đông Nam Á đầu thế kỉ XX như thế nào?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Đầu thế kỉ XX, hầu hết các quốc gia Đông Nam Á đều trở thành thuộc địa của chủ nghĩa thực dân (trừ Xiêm, nay là Thái Lan). Trong bối cảnh đó, phong trào cách mạng ở châu Á nói chung, đều chịu ảnh hưởng trực tiếp của Chiến tranh thế giới thứ nhất và tác động của Cách mạng tháng Mười Nga (1917).

Câu hỏi. Đầu thế kỉ XX, những nước nào trong khu vực Đông Nam Á trở thành thuộc địa của các nước đế quốc thực dân?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Ba nước Đông Dương (Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia) là thuộc địa của Pháp.

Ma-lai-xi-a, Bru-nây, Xin-ga-po, Miến Điện (nay là Mi-an-ma) là thuộc địa của Anh.

In-đô-nê-xi-a là thuộc địa của Hà Lan.

Phi-líp-pin là thuộc địa của Mĩ.

Thái Lan tuy không phải là thuộc địa nhưng về nhiều mặt vẫn phụ thuộc vào các nước đế quốc.

Câu hỏi. Nét mới của phong trào giành độc lập dân tộc ở Đông Nam Á trong những năm 1918 – 1939 là gì?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Bắt đầu từ những năm 20 của thế kỉ XX, trong các phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc ở Đông Nam Á đã xuất hiện một nét mới – giai cấp vô sản trẻ tuổi bắt đầu trưởng thành và tham gia lãnh đạo. Hàng loạt các đảng Cộng sản được thành lập để lãnh đạo nhân dân đấu tranh, như Đảng Cộng sản In-đô-nê-xi-a (5 - 1920), Đảng Cộng sản Việt Nam (3 – 2 - 1930), các Đảng Cộng sản ở Mã Lai và Xiêm (4 - 1930)...

Câu hỏi. Sự thành lập các đảng cộng sản có tác động như thế nào đối với phong trào độc lập dân tộc ở các nước Đông Nam Á?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Từ khi thành lập, các đảng cộng sản luôn kề vai, sát cánh cùng các nước Đông Nam Á, lãnh đạo cuộc đấu tranh giành độc lập. Phong trào công nông, phong trào yêu nước ở các nước Đông Nam Á phát triển mạnh mẽ dưới sự lãnh đạo của Đảng

Cộng sản, nổi bật nhất là các cuộc khởi nghĩa Gia-va và Xu-ma-tơ-ra (1926 - 1927) ở In-đô-nê-xi-a, phong trào Xô-viết Nghệ Tĩnh (1930 - 1931) ở Việt Nam...

Câu hỏi. Vào đầu thế kỉ XX, phong trào dân chủ tư sản ở Đông Nam Á có điểm gì mới?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Nếu như trước đây mới chỉ xuất hiện các nhóm, phái hoặc các hội do những nhà yêu nước sáng lập, thì đến giai đoạn này xuất hiện các chính đảng có tổ chức và ảnh hưởng xã hội rộng lớn như Đảng dân tộc ở In-đô-nê-xi-a, phong trào Tha-kin ở Miến Điện, phong trào đấu tranh chống thực dân Anh đòi tự do ở Mã Lai...

2. Phong trào độc lập dân tộc ở một số nước Đông Nam Á.

Câu hỏi. Em có nhận xét gì về phong trào dân tộc chống thực dân Pháp ở các nước Đông Dương?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Phong trào diễn ra dưới nhiều hình thức.

Đảng Cộng sản Việt Nam (sau đổi thành Đảng Cộng sản Đông Dương) thành lập và lãnh đạo phong trào.

Bước đầu có sự liên minh chống đế quốc của 3 nước.

Câu hỏi. Phong trào độc lập dân tộc ở In-đô-nê-xi-a diễn ra như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

In-đô-nê-xi-a cũng bị thực dân Hà Lan xâm lược đô hộ. Vì vậy, phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc ở nước này diễn ra rất sôi nổi, mạnh mẽ. Trong nhiều năm, nhất là những năm 1926-1927, khởi nghĩa đã bùng nổ ở các đảo Gia-va và Xu-ma-tơ-ra. Tất cả các cuộc khởi nghĩa này đều do Đảng Cộng sản In-đô-nê-xi-a (ra đời tháng 5-1920) lãnh đạo. Tuy nhiên, do những sai lầm về đường lối mà các cuộc khởi nghĩa diễn ra trong những năm 1926-1927 đã thất bại và bị khủng bố, quần chúng đã ngả theo phong trào dân tộc tư sản do Xu-các-nô – lãnh tụ của Đảng Quốc dân lãnh đạo.

Câu hỏi. Vì sao sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, phong trào độc lập dân tộc ở châu Á lại bùng nổ mạnh mẽ?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Do hậu quả của chiến tranh thế giới thứ nhất, nhân dân các nước thuộc địa, phụ thuộc phải gánh chịu nhiều tai họa bởi chính sách khai thác thuộc địa của các đế quốc thực dân sau chiến tranh. Đặc biệt là tác động của Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917, quan trọng nhất là vai trò của giai cấp công nhân và đảng cộng sản ở các nước này.

Câu hỏi. Cách mạng Trung Quốc đã diễn ra như thế nào trong những năm 1919-1939?

**** Hướng dẫn trả lời.***

4-5-1919: Phong trào Ngũ Tứ.

Sự truyền bá chủ nghĩa Mác-Lê-nin và việc thành lập Đảng Cộng sản Trung Quốc (7-1921).

1926-1927: Chiến tranh cách mạng.
1927-1937: Nội chiến.
7-1937: Cuộc kháng chiến chống Nhật, Quốc-Cộng hợp tác chống Nhật.

Câu hỏi. Nêu nhận xét về phong trào đấu tranh giành độc lập ở Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ nhất?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Phong trào diễn ra sôi nổi với những hình thức phong phú; phong trào lên cao, lan rộng khắp các quốc gia. Giai cấp vô sản trưởng thành và tham gia lãnh đạo phong trào.
- Đặc biệt ở Đông Dương, Đảng Cộng sản Đông Dương đã lãnh đạo nhân dân ba nước (Việt Nam, Lào, Căm-pu-chia) đấu tranh chống Pháp, tạo bước ngoặt cho phong trào.
- Phong trào dân chủ tư sản tiếp tục phát triển, chưa có phong trào nào thắng lợi, nhưng đã cổ vũ mạnh mẽ tinh thần yêu nước của các tầng lớp nhân dân chống kẻ thù chung, → từ năm 1940, chống chủ nghĩa phát xít.

Câu hỏi. Em có nhận xét gì về phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc ở các nước châu Á?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Quy mô: Phong trào lên cao, lan rộng khắp các nước châu Á.
- Hình thức đấu tranh: Hình thức đấu tranh phong phú: Đấu tranh chính trị, bãi công, đấu tranh vũ trang.
- Kết quả: Nhiều phong trào giành được thắng lợi như cách mạng Mông Cổ, Thổ Nhĩ Kì.

CHƯƠNG IV
CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI
(1939-1945)

BÀI 21
CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI
(1939-1945)

I. Nguyên nhân bùng nổ Chiến tranh thế giới thứ hai.

Câu hỏi. Nguyên nhân bùng nổ Chiến tranh thế giới thứ hai?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Mâu thuẫn về quyền lợi giữa các nước đế quốc sau Chiến tranh thế giới thứ nhất (đế quốc Đức, I-ta-li-a, Nhật Bản mất hết thuộc địa → "bất mãn" âm mưu dùng vũ lực để chia lại thế giới).

Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929-1933 đã để lại những hậu quả hết sức nghiêm trọng, đào sâu mâu thuẫn giữa các nước đế quốc, đồng thời chính sách thỏa hiệp nhượng bộ của các nước Anh, Pháp, Mĩ và âm mưu chĩa mũi nhọn chiến tranh về phía Liên Xô đã tạo điều kiện để phát xít Đức, I-ta-li-a, Nhật châm ngòi lửa chiến tranh. Đây là nguyên nhân trực tiếp dẫn tới Chiến tranh thế giới thứ hai.

Câu hỏi. Nguyên nhân bùng nổ của Chiến tranh thế giới thứ nhất và Chiến tranh thế giới thứ hai có điểm gì giống và khác nhau?

**** Hướng dẫn trả lời.***

\+ Giống: Cả hai cuộc chiến tranh đều nhằm giải quyết mâu thuẫn giữa các nước đế quốc về vấn đề phân chia thị trường và thuộc địa.

\+ Khác nhau: Chiến tranh thế giới thứ hai còn nhằm giải quyết mâu thuẫn giữa các nước đế quốc với Liên Xô, Nhà nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới.

Câu hỏi. Những mâu thuẫn đó được phản ánh như thế nào trong quan hệ quốc tế trước chiến tranh?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Đến giữa những năm 30 của thế kỉ XX, trên thế giới đã hình thành hai khối đế quốc đối địch nhau – khối phát xít lập thành trục Béc-lin – Rô-ma – Tô-ki-ô, và khối các nước "tư bản dân chủ" phương Tây (Anh, Pháp, Mĩ). Hai khối đế quốc chống đối nhau, nhưng lại cùng chống Liên Xô – kẻ thù giai cấp và chế độ xã hội của họ.

Câu hỏi. Mâu thuẫn giữa các nước đế quốc với Liên Xô có ảnh hưởng như thế nào đến cuộc chiến tranh?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Từ sau Cách mạng tháng Mười Nga, mâu thuẫn giữa hai hệ thống xã hội đối lập – tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa là cơ bản nhất. Chính vì vậy, giai cấp tư sản có khuynh hướng muốn tập hợp các nước tư bản chủ nghĩa để chống Liên Xô, trong đó muốn sử dụng chủ nghĩa phát xít làm lực lượng xung kích. Điều đó giải thích vì sao các nước phương Tây lại làm ngơ trước những hành động bành trướng và xâm lược ngày càng gia tăng và ngang ngược của các nước phát xít.

Câu hỏi. Quan sát bức tranh (hình 75, SGK, trang 105), em hãy giải thích tại sao Hít-le lại tấn công các nước châu Âu trước?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Đây là bức tranh biếm họa của một họa sĩ người Thụy Sĩ vẽ và được đăng trên các tờ báo lớn ở châu Âu đầu năm 1939. Trong bức tranh. Hít-le được ví như người khổng lồ Giu-li-vơ trong truyện "Giu-li-vơ du kí", xung quanh là các nhà lãnh đạo các nước châu Âu (Anh, Pháp...) được xem như những người tí hon bị Hít-le điều khiển. Chính thái độ nhượng bộ, thỏa hiệp của giới lãnh đạo các nước châu Âu đã tạo điều kiện cho Hít-le tự do hành động, tấn công xâm lược châu Âu trước vì thấy chưa đủ sức tấn công Liên Xô, Đức cần phải chuẩn bị tích lũy lực lượng đủ mạnh để tấn công Liên Xô.

Câu hỏi. Vì sao thái độ của Anh, Pháp với Đức ở giai đoạn đầu cuộc chiến tranh người ta gọi là "chiến tranh kì quặc"?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Là cuộc chiến tranh giữa Anh, Pháp với Đức ở giai đoạn 1 của Chiến tranh thế giới thứ hai. Các chính phủ Anh, Pháp tuyên chiến với Đức nhưng lại không đánh mà khoanh tay ngồi nhìn phát xít Đức nuốt chửng Ba Lan, nước đồng minh mà họ cam kết bảo vệ.

Câu hỏi. Vì sao Đức tấn công Ba Lan?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Ba Lan là đồng minh quan trọng của Anh, Pháp. Đức tấn công Ba Lan là để thăm dò thái độ của Anh, Pháp.

II. Những diễn biến chính.

1. Chiến tranh bùng nổ và lan rộng trên thế giới (từ ngày 1 – 9 – 1939 đến năm 1943).

Câu hỏi. Nêu diễn biến chính của giai đoạn đầu Chiến tranh thế giới thứ hai?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Từ ngày 1 – 9 – 1939 đến ngày 22 – 6 – 1941: Đức hoàn toàn nắm quyền chủ động chiến lược, đánh chiếm một loạt các nước Tây Âu, kể cả Pháp.

Từ ngày 22 – 6 – 1941 đến cuối năm 1942: Đức tấn công và dần dần tiến sâu vào lãnh thổ Liên Xô. Cuộc chiến tranh vệ quốc vĩ đại của nhân dân Liên Xô bắt đầu.

Ở Thái Bình Dương, ngày 7 – 12 – 1941 Nhật Bản bất ngờ tấn công hạm đội Mĩ ở Trân Châu Cảng.

Ở Bắc Phi, tháng 9 – 1940 quân I-ta-li-a tấn công Ai Cập. Chiến tranh lan rộng toàn thế giới.

Tháng 1 – 1942, Mặt trận đồng minh chống phát xít được thành lập.

Câu hỏi. Tính chất của cuộc chiến tranh trong giai đoạn này (từ 9 – 1939 đến 6 - 1941).

**** Hướng dẫn trả lời.***

Cuộc chiến tranh hoàn toàn mang tính chất đế quốc chủ nghĩa, phi nghĩa đối với cả hai bên tham chiến. Đó là cuộc chiến tranh giữa hai tập đoàn phát xít và đế quốc nhằm tranh giành nhau thuộc địa và thống trị thế giới.

Câu hỏi. Khi Liên Xô tham chiến tính chất chiến tranh thay đổi như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Việc Liên Xô tham chiến đã làm thay đổi tính chất của cuộc chiến tranh. Đó là chiến tranh chính nghĩa, chiến tranh giải phóng của Liên Xô và các dân tộc nhằm tiêu diệt chủ nghĩa phát xít.

Câu hỏi. Vì sao Anh, Mĩ phải cùng Liên Xô thành lập Mặt trận chống phát xít?
**** Hướng dẫn trả lời.***

- Vì cùng có kẻ thù chung là các nước phát xít.
- Bị sức ép của nhân dân các nước đòi chính phủ phải liên kết với Liên Xô để chống kẻ thù chung của nhân loại.

2. Quân đồng minh phản công, chiến tranh kết thúc (từ đầu năm 1943 đến tháng 8 - 1945).

Câu hỏi. Tình hình diễn biến chiến tranh từ đầu năm 1943 đến tháng 8 – 1945?
**** Hướng dẫn trả lời.***

Chiến tranh Xta-lin-grát (2 – 2 - 1943) mở ra bước ngoặt của cuộc chiến tranh. Hồng quân Liên Xô và liên quân Anh – Mĩ liên tiếp mở nhiều cuộc phản công trên các mặt trận.

Ngày 6 – 6 – 1944, các nước Mĩ, Anh mở Mặt trận thứ hai.

Ngày 16–4–1945, Liên Xô tấn công Béc-lin – sào huyệt cuối cùng của phát xít Đức.

Ngày 9 – 5 – 1945, Đức đầu hàng không điều kiện – Chiến tranh kết thúc ở châu Âu.

Ngày 9 – 8 – 1945, quân đội Liên Xô tấn công vào đội quân Quan Đông của Nhật.

Ngày 6 và 9 – 8 – 1945, Mĩ ném hai quả bom nguyên tử xuống Hi-rô-si-ma và Na-ga-sa-ki.

Ngày 15 - 8 – 1945, Nhật Bản đầu hàng không điều kiện. Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc.

Câu hỏi. Vì sao Mĩ ném bom nguyên tử xuống Nhật Bản? Có phải vì thế mà Nhật Bản đầu hàng không?
**** Hướng dẫn trả lời.***

Để chứng tỏ sức mạnh quân sự của Mĩ, tranh công với Liên Xô. Đạo quân chủ lực của Nhật đã bị Liên Xô đánh bại, phe phát xít đang hấp hối, Nhật Bản thua là tất yếu.

Câu hỏi. Liên Xô có vai trò như thế nào trong việc đánh bại phát xít?
**** Hướng dẫn trả lời.***

Liên Xô đóng vai trò là lực lượng đi đầu và là lực lượng chủ chốt góp phần quyết định thắng lợi trong cuộc chiến tranh chống chủ nghĩa phát xít.

II. Kết cục của chiến tranh thế giới thứ hai.

Câu hỏi. Vì sao chủ nghĩa phát xít Đức, I-ta-li-a, Nhật thất bại?
**** Hướng dẫn trả lời.***

Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc với sự sụp đổ hoàn toàn của chủ nghĩa phát xít Đức, I-ta-li-a, Nhật. Đó là thắng lợi vĩ đại của cả loài người tiến bộ, của các dân tộc lớn nhỏ trong cuộc chiến đấu kiên cường chống chủ nghĩa phát xít. Trong cuộc chiến đấu ấy, ba cường quốc Liên Xô, Mĩ, Anh là lực lượng trụ cột, đóng vai trò quyết định đưa tới chiến thắng vĩ đại. Ba cường quốc đã liên minh cùng nhau lập nên khối đồng minh đầu tiên trong lịch sử với những nước có chế độ chính trị - xã hội khác nhau, cùng chung mục tiêu là tieu diệt chủ nghĩa phát xít.

Câu hỏi. Chiến tranh thế giới thứ hai đã gây ra những hậu quả gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Đây là cuộc chiến tranh lớn nhất, khốc liệt nhất và tàn phá dữ dội nhất trong lịch sử loài người: 60 triệu người chết, 20 triệu người bị tàn phế. Tiêu hủy hàng ngàn, hàng vạn thành phố, làng mạc và công trình văn hóa. Những thiệt hại về vật chất gấp 10 lần so với Chiến tranh thế giới thứ nhất, và bằng tất cả cuộc chiến tranh trong 1000 năm trước đó cộng lại. Đó là tội ác của chủ nghĩa phát xít – đế quốc, những kẻ đã nhen nhóm và gây nên cuộc chiến tranh đẫm máu ấy.

Câu hỏi. Qua các hình 77, 78, 79 (trang 108 - SGK), em suy nghĩ gì về hậu quả của Chiến tranh thế giới thứ hai đối với nhân loại?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Toàn nhân loại phải hứng chịu hậu quả của chiến tranh, cả những nước thắng trận và những nước bại trận ở tất cả các châu lục trên toàn thế giới.

Chúng ta phải ngăn chặn chiến tranh, phải làm thế nào để chiến tranh không bao giờ xảy ra nữa, đó là trách nhiệm của mỗi người, mỗi quốc gia và toàn thể nhân loại.

Câu hỏi. Lập bảng niên biểu những sự kiện chính của Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945)

Niên đại	Sự kiện chính
1-9-1939	
9-1940	
26-6-1941	
7-12-1941	
1-1942	
2-2-1943	
6-6-1944	
9-5-1945	
15-8-1945	

****Hướng dẫn trả lời.***

Niên đại	Sự kiện chính
1-9-1939	Đức tấn công Ba Lan, chiến tranh bùng nổ.
9-1940	I-ta-li-a tấn công Ai Cập.
26-6-1941	Đức tấn công Liên Xô.
7-12-1941	Nhật tấn công Mĩ ở Ha-Oai.
1-1942	Mặt trận Đồng minh chống phát xít thành lập.
2-2-1943	Chiến thắng Xta-lin-grát.
6-6-1944	Anh-Mĩ đổ bộ vào Bắc Pháp.
9-5-1945	Phát xít Đức đầu hàng.
15-8-1945	Nhật đầu hàng, chiến tranh kết thúc.

CHƯƠNG V
SỰ PHÁT TRIỂN CỦA KHOA HỌC – KĨ THUẬT VÀ VĂN HÓA THẾ GIỚI NỬA ĐẦU THẾ KỈ XX

BÀI 22
SỰ PHÁT TRIỂN CỦA KHOA HỌC – KĨ THUẬT VÀ VĂN HÓA THẾ GIỚI NỬA ĐẦU THẾ KỈ XX

I. Sự phát triển của khoa học – kĩ thuật và văn hóa thế giới nửa đầu thế kỉ XX.

Câu hỏi. Những thành tựu chủ yếu về khoa học – kĩ thuật của thế giới nửa đầu thế kỉ XX là gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Bước sang thế kỉ XX, trên đà phát triển của cuộc cách mạng công nghiệp, nhân loại đã đạt được những thành tựu rực rỡ về khoa học – kĩ thuật.

Trong lĩnh vực Vật lí, sự ra đời của thuyết nguyên tử hiện đại, đặc biệt là thuyết tương đối của nhà bác học An-be Anh-xtanh.

Trong các lĩnh vực khác như Hóa học, Sinh học, các khoa học về Trái Đất đều đạt được những thành tựu to lớn.

Nhiều phát minh khoa học cuối thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX đã được đưa vào sử dụng như điện tín, điện thoại, ra đa, hàng không, điện ảnh...

Câu hỏi. Ngoài những thành tựu đã nêu trong sách giáo khoa, hãy nêu những phát minh khoa học của nhân loại mà em biết vào nửa đầu thế kỉ XX?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Lí thuyết nguyên tử hiện đại về cấu tạo nguyên tử.
- Hiện tượng phóng xạ nhân tạo.
- Chế tạo ra chất đồng vị phóng xạ.
- Trong sinh học: phản xạ có điều kiện, sinh học phân tử, chất kháng sinh Penixilin...

Câu hỏi. Sự phát triển của khoa học- kĩ thuật nửa đầu thế kỉ XX đã mang lại những kết quả tích cực và hạn chế gì cho nhân loại?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Tích cực: Tạo ra một khối lượng sản phẩm vật chất khổng lồ cho xã hội, làm thay đổi đời sống vật chất, tinh thần của nhân loại.

- Hạn chế: Nhiều phát minh khoa học được ứng dụng trong sản xuất vũ khí và phương tiện chiến tranh trở thành phương tiện giết người hàng loạt (bom nguyên tử được chế tạo từ năng lượng lấy từ sự phân hạch các hạt nhân Urani và Plutoni), góp phần đưa đến hai cuộc chiến tranh ở thế kỉ XX, gây tổn thất, đau thương cho nhân loại.

Câu hỏi. Nhà khoa học A.Nô-ben nói: "Tôi hi vọng rằng nhân loại sẽ rút ra được từ những phát minh khoa học nhiều điều tốt hơn là điều xấu". Em hiểu như thế nào về câu nói đó?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Việc sử dụng những thành tựu khoa học – kĩ thuật nhằm phục vụ cho cuộc sống con người, tuy nhiên chính những thành tựu đó cũng được sử dụng để trở thành phương tiện giết người hàng loạt (bom nguyên tử được chế tạo từ năng lượng được lấy từ sự phân hạch các hạt nhân Urani và Plutoni). Vì thế, mong muốn của

nhà khoa học Nô-ben là hãy sử dụng những thành tựu của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật để phục vụ cuộc sống con người, đừng sử dụng nó cho những cuộc chiến tranh gây tổn thất đau thương cho nhân loại.

II. Nền văn hóa Xô-viết hình thành và phát triển.

Câu hỏi. Thế nào là nền văn hóa Xô-viết?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Đó là nền văn hóa mới được hình thành ở nước Nga Xô-viết sau Cách mạng tháng Mười, được xây dựng trên cơ sở tư tưởng của chủ nghĩa Mác – Lê-nin và kế thừa những tinh hoa di sản văn hóa của nhân loại.

Câu hỏi. Thành tựu tiêu biểu của nền văn hóa Xô-viết là gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Đã xóa bỏ tình trạng mù chữ và nạn thất học, sáng tạo ra chữ viết cho các dân tộc trước đây chưa có chữ viết, phát triển hệ thống giáo dục, nghệ thuật.

Câu hỏi. Vì sao xóa nạn mù chữ được coi là nhiệm vụ hàng đầu trong việc xây dựng một nền văn hóa mới ở Liên Xô?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Tình trạng mù chữ ở nước Nga rất phổ biến, chiếm ¾ dân số, muốn thay đổi tình trạng lạc hậu, chậm phát triển thì người dân phải biết đọc, biết viết. Tỉ lệ người biết đọc, biết viết là tiêu chí đánh giá sự phát triển kinh tế - văn hóa.

Câu hỏi. Vì sao Liên Xô chú trọng phát triển văn hóa?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Thể hiện tính ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa. Nâng cao trình độ hiểu biết của người dân để họ phục vụ đắc lực cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Câu hỏi. Hãy nêu những thành tựu khoa học – kĩ thuật Xô-viết.

**** Hướng dẫn trả lời.***

Các nhà khoa học Xô-viết đã đạt được nhiều thành tựu to lớn. Ngay sau chiến tranh thế giới thứ hai, Liên Xô đã giải quyết thành công vấn đề nguyên tử, phá thế độc quyền của Mĩ, xây dựng nhà máy điện nguyên tử, tàu phá băng nguyên tử. Đặc biệt một thành tựu nổi bật của Liên Xô là nghiên cứu và chinh phục khoảng không vũ trụ. Chính Xi-ôn-cốp-xki, nhà khoa học vĩ đại Nga là người sáng lập ra ngành du hành vũ trụ hiện đại.

Câu hỏi. Văn hóa nghệ thuật Xô-viết đạt được những thành tựu gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Các ngành văn học, thi ca, sân khấu, điện ảnh đều đạt được những thành tựu to lớn. Nhiều nhà văn Xô-viết đã trở nên nổi tiếng thế giới như M. Goóc-ki, M. Sô-lô-khốp, A. Tôn-xtôi...

Câu hỏi. Với hiểu biết của mình, em hãy kể tên các tác phẩm văn học Xô-viết nổi tiếng những năm đầu thế kỉ XX?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- "Sông Đông êm đềm" (M. Sô-lô-khốp).
- "Thép đã tôi thế đấy" (N. Ô-xtrốp-xki).
- "Đất vỡ hoang" (M. Sô-lô-khốp).
- "Bài ca sư phạm" (A. Ma-ca-ren-cô).
- "Con đường đau khổ" (A. Tôn-xtôi).

Câu hỏi. Hãy nêu những thành tựu của nền văn hóa Xô-viết?

*** Hướng dẫn trả lời.**

- Xóa nạn mù chữ.
- Phát triển văn hóa, nghệ thuật.
- Phát triển khoa học, chinh phục vũ trụ.

BÀI 23
ÔN TẬP LỊCH SỬ THẾ GIỚI HIỆN ĐẠI (PHẦN TỪ NĂM 1917 ĐẾN NĂM 1945)

I. Những sự kiện lịch sử chính.

Câu hỏi. Lập bảng thống kê theo mẫu sau đây về những sự kiện chính của lịch sử thế giới (1917-1945)

Thời gian	Sự kiện	Kết quả
Nước Nga-Liên Xô		
Tháng 2-1917		
7-11-1917		
1918-1920		
1921-1941		
Các nước khác		
1918-1923		
1924-1929		
1929-1933		
1933-1939		
1939-1945		

*** Hướng dẫn trả lời.**

Thời gian	Sự kiện	Kết quả
Nước Nga-Liên Xô		
Tháng 2-1917	Cách mạng dân chủ tư sản Nga thắng lợi.	Lật đổ chế độ Nga hoàng, 2 chính quyền song song tồn tại.
7-11-1917	Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười Nga thắng lợi	+ Lật đổ chính phủ lâm thời tư sản + Thành lập nước Cộng hòa Xô-viết và chính quyền Xô-viết.

		+ Xoá bỏ chế độ người bóc lột người.
1918-1920	Cuộc đấu tranh xây dựng và bảo vệ chính quyền Xô-viết.	Xây dựng hệ thống chính trị, Nhà nước mới, đánh thắng thù trong giặc ngoài.
1921-1941	Liên Xô xây dựng chủ nghĩa xã hội.	Công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa, tập thể hóa nông nghiệp.
Các nước khác		
1918-1923	Cao trào cách mạng ở châu Âu, châu Á.	Đảng Cộng sản thành lập, Quốc tế Cộng sản ra đời.
1924-1929	Thời kì ổn định và phát triển của chủ nghĩa tư bản.	Sản xuất công nghiệp phát triển nhanh chóng, chính trị ổn định.
1929-1933	Cuộc khủng hoảng kinh tế nổ ra ở Mĩ và lan khắp các nước tư bản.	Kinh tế giảm sút nghiêm trọng, chính trị khủng hoảng.
1933-1939	Các nước tư bản tìm cách thoát khỏi khủng hoảng.	Khối Đức, I-ta-li-a, Nhật, phát xít hóa chế độ chính trị, chuẩn bị chiến tranh. + Khối Anh, Pháp, Mĩ thực hiện cải cách kinh tế, chính trị, duy trì chế độ dân chủ tư sản.
1939-1945	Chiến tranh thế giới thứ hai.	72 nước trong tình trạng chiến tranh. Phe phát xít thất bại, thắng lợi thuộc về Liên Xô, các nước Đồng minh và nhân loại tiến bộ trên thế giới.

II. Những nội dung chủ yếu.

Câu hỏi. Theo em, những nội dung cần nắm vững của lịch sử thế giới những năm 1917-1945 là gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Với thắng lợi của Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917, lần đầu tiên chủ nghĩa xã hội trở thành hiện thực ở một nước, nằm giữa vòng vây của chủ nghĩa tư bản. Thắng lợi của Cách mạng tháng Mười và công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô có tác động to lớn đến tình hình thế giới.

Phong trào đấu tranh cách mạng ở các nước tư bản Âu – Mĩ lên cao và có bước chuyển mới. Ở nhiều nước, các Đảng Cộng sản ra đời. Trên cơ sở đó, Quốc tế Cộng sản được thành lập và lãnh đạo phong trào cách mạng đi theo con đường Cách mạng tháng Mười.

Sự phát triển của phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa và phụ thuộc, nhất là ở châu Á.

Trải qua những năm phát triển nhanh chóng sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, các nước tư bản chủ nghĩa lâm vào tình trạng khủng hoảng kinh tế (1929-1933). Cuộc khủng hoảng này dẫn tới hậu quả là chủ nghĩa phát xít thắng thế ở I-ta-li-a, Đức, Nhật.

Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945) là cuộc chiến tranh tàn khốc nhất trong lịch sử nhân loại, kết thúc một thời kì phát triển của lịch sử thế giới hiện đại (1917-1945).

Câu hỏi. Trong số các sự kiện lịch sử thế giới từ 1917 đến năm 1945, em hãy chọn 5 sự kiện tiêu biểu nhất và nêu lí do vì sao em chọn sự kiện đó?

Hướng dẫn trả lời.

* Năm sự kiện tiêu biểu nhất:

1. Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười Nga năm 1917.
2. Cao trào cách mạng ở châu Âu 1918-1923.
3. Phong trào đòi độc lập dân tộc ở châu Á.
4. Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929-1933.
5. Chiến tranh thế giới thứ hai.

* Lí do:

1. Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười Nga, lần đầu tiên chủ nghĩa xã hội đã trở thành hiện thực ở một nước → mở ra một thời kì mới trong lịch sử của nhân loại: độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.
2. Cao trào cách mạng 1918-1923 có bước chuyển biến mới: Giai cấp công nhân trưởng thành, nhiều Đảng Cộng sản ra đời → Quốc tế Cộng sản thành lập, lãnh đạo phong trào cách mạng đi theo con đường Cách mạng tháng Mười.
3. Phong trào độc lập dân tộc ở các nước thuộc địa và phụ thuộc là đòn tấn công vào tư bản chủ nghĩa; trong phong trào đó, giai cấp vô sản trưởng thành và tham gia lãnh đạo phong trào.
4. Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929-1933 đẩy các nước tư bản vào cuộc khủng hoảng chưa từng có, dẫn đến hậu quả → chủ nghĩa phát xít thắng thế và đẩy nhân loại đứng trước nguy cơ một cuộc chiến tranh mới.
5. Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945) là cuộc chiến tranh gây ra những tổn thất khủng khiếp nhất trong lịch sử nhân loại, kết thúc một thời kì phát triển của lịch sử thế giới hiện đại.

Câu hỏi. Nội dung chủ yếu của lịch sử thế giới từ năm 1917 đến năm 1945 là gì?

Hướng dẫn trả lời.

- Sự phát triển có tính chất bước ngoặt của Cách mạng thế giới với thắng lợi mở đầu của Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười Nga.
- Sự phát triển thăng trầm, đầy kịch tính của chủ nghĩa tư bản.
- Cuộc chiến tranh dân tộc và giai cấp rộng lớn, quyết liệt trong phạm vi từng nước và trên thế giới nhằm giành hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

PHẦN HAI
LỊCH SỬ VIỆT NAM
TỪ NĂM 1858 ĐẾN NĂM 1918

CHƯƠNG I
CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP
TỪ NĂM 1858 ĐẾN CUỐI THẾ KỈ XIX

BÀI 24
CUỘC KHÁNG CHIẾN TỪ NĂM 1858 ĐẾN NĂM 1873

I. Thực dân Pháp xâm lược Việt Nam.

1. Chiến sự ở Đà Nẵng những năm 1858-1859.

Câu hỏi. Tình hình nhà Nguyễn nửa đầu thế kỉ XIX?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Nhà Nguyễn rơi vào tình trạng khủng hoảng, suy yếu.

Câu hỏi. Pháp có âm mưu xâm lược Việt Nam từ khi nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Pháp đã có âm mưu xâm lược Việt Nam từ lâu. Họ đã sử dụng các phần tử công giáo phản động đi trước.

Câu hỏi. Tại sao thực dân Pháp xâm lược nước ta?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Từ giữa thế kỉ XIX, thực dân Pháp cùng với các nước tư bản phương Tây chạy đua giành giật thị trường ở khu vực Đông và Đông Nam Á, trong đó Việt Nam có một vị trí chiến lược đặc biệt, giàu tài nguyên, khoáng sản và nguồn nhân công rẻ mạt.

Câu hỏi. Duyên cớ trực tiếp để thực dân Pháp tiến hành đánh chiếm nước ta là gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Lấy cớ bảo vệ đạo Gia Tô, thực dân Pháp đem quân đánh chiếm nước ta.

Câu hỏi. Vì sao thực dân Pháp chọn Đà Nẵng làm nơi tấn công đầu tiên?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Đà Nẵng nằm trên địa phận của tỉnh Quảng Nam rộng lớn, đông dân, trù phú lại có cửa biển sâu, tàu chiến Pháp dễ dàng hoạt động. Sau khi chiếm được Đà Nẵng, thực dân Pháp có thể dùng nơi đây làm bàn đạp tấn công ra Huế, buộc triều đình nhà Nguyễn đầu hàng.

Câu hỏi. Bước đầu quân Pháp đã bị thất bại như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Ngày 1-9-1858, quân Pháp nổ súng xâm lược nước ta. Quân dân ta dưới sự chỉ huy của Nguyễn Tri Phương đã chống trả quyết liệt, không cho quân Pháp tiến sâu vào nội địa. Vì vậy, sau 5 tháng tấn công Đà Nẵng, Pháp chỉ chiếm được bán đảo Sơn Trà.

2. Chiến sự ở Gia Định năm 1859.

Câu hỏi. Vì sao thực dân Pháp tiến công Gia Định?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Thất bại trong âm mưu đánh nhanh thắng nhanh ở Đà Nẵng, quân Pháp đưa quân tiến đánh Gia Định hòng cắt đứt đường tiếp tế lương thực của triều đình Huế và thực hiện kế hoạch đánh chiếm Cao Miên.

Câu hỏi. Thực dân Pháp vấp phải những khó khăn nào khi tiến công Gia Định?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Nhân dân địa phương đã tự động nổi lên đánh giặc khiến chúng khốn đốn. Trong khi đó, quân Pháp lại không nhận được viện trợ từ Pháp sang mà còn phải rút bớt quân sang các chiến trường châu Âu và Trung Quốc. Vì vậy, số quân còn lại ở Gia Định chưa đến 1000 tên, phải dàn mỏng trên một phòng tuyến dài 10 km.

Câu hỏi. Em có nhận xét gì về thái độ chống quân Pháp xâm lược của triều đình Huế?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Triều đình Huế đã mắc sai lầm là không kiên quyết chống giặc ngay từ đầu, vì vậy đã không tận dụng được thời cơ khi lực lượng địch yếu hơn để phản công mà lại chủ trương cố thủ, bỏ lỡ cơ hội giữ độc lập.

Câu hỏi. Thái độ sai lầm của triều đình đã dẫn đến hậu quả gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Sai lầm của triều đình Huế làm cho thực dân Pháp có điều kiện củng cố lực lượng và sau khi kí Hiệp ước Bắc Kinh (25-10-1860), tạm thời kết thúc chiến tranh với Trung Quốc, Pháp đưa thêm quân vào đánh chiếm nước ta. Lúc này, mặc dù quân triều đình Huế chống cự quyết liệt nhưng phải chịu thất bại trước hỏa lực mạnh của địch. Hậu quả là quân Pháp chiếm được các tỉnh Định Tường, Biên Hòa và Vĩnh Long.

Câu hỏi. Nguyên nhân nào khiến nhà Nguyễn kí Hiệp ước Nhâm Tuất (1862) với Pháp? Thái độ của em trước việc nhà Nguyễn kí Hiệp ước đó?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Nhà Nguyễn nhân nhượng với Pháp để bảo vệ quyền lợi của giai cấp và dòng họ.
- Rảnh tay ở phía Nam để đối phó với phong trào nông dân khởi nghĩa ở Trung Kì và Bắc Kì.
- Hiệp ước đã vi phạm chủ quyền dân tộc: cắt đất cho giặc. Nhà Nguyễn phải chịu trách nhiệm về việc đã để mất một phần lãnh thổ vào tay giặc.

Câu hỏi. Hiệp ước Nhâm Tuất (1862) có những nội dung cơ bản gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Ngày 5-6-1862, triều đình Huế kí với Pháp Hiệp ước Nhâm Tuất gồm những nội dung cơ bản sau:

- Thừa nhận cho Pháp cai quản 3 tỉnh miền Đông Nam Kì (Gia Định, Định Tường, Biên Hòa) và đảo Côn Lôn.
- Mở ba cửa biển (Đà Nẵng, Ba Lạt, Quảng Yên) cho Pháp vào buôn bán.
- Cho phép người Pháp và người Tây Ban Nha tự do truyền đạo Gia Tô, bãi bỏ lệnh cấm đạo trước đây.
- Bồi thường cho Pháp một khoản chiến phí tương đương 280 vạn lạng bạc.
- Pháp sẽ trả lại thành Vĩnh Long cho triều đình Huế với điều kiện triều đình buộc được nhân dân ta ngừng kháng chiến chống lại thực dân Pháp.

Câu hỏi. Thái độ của nhân dân ta trước việc triều đình kí Hiệp ước?

*** Hướng dẫn trả lời.***

Nhân dân ta không nản chí, tiếp tục tự động đứng lên kháng chiến chống Pháp, bảo vệ độc lập dân tộc.

II. Cuộc kháng chiến chống Pháp từ năm 1858 đến năm 1873.

1. Cuộc kháng chiến ở Đà Nẵng và ba tỉnh miền đông Nam Kì.

Câu hỏi. Nhân dân ta đã anh dũng kháng chiến chống Pháp như thế nào?

*** Hướng dẫn trả lời.***

Tại Đà Nẵng, nhiều toán nghĩa binh nổi lên phối hợp chặt chẽ với quân triều đình để chống giặc. Khi Pháp đánh vào Gia Định, nghĩa quân Nguyễn Trung Trực đã đốt cháy tàu Ét-phê-răng của Pháp trên sông Vàm Cỏ Đông tại địa phận thôn Nhật Tảo (10-12-1861). Đặc biệt, cuộc khởi nghĩa do Trương Định lãnh đạo đã làm cho địch lao đao, khốn đốn.

Câu hỏi. Tóm tắt vài nét về Trương Định?

*** Hướng dẫn trả lời.***

Trương Định sinh năm 1820 ở Quảng Ngãi. Lớn lên ông theo gia đình vào lập nghiệp ở Tân An (nay thuộc tỉnh Long An). Ông là một người yêu nước và có tài, được nhân dân tôn làm Bình Tây đại nguyên soái. Bất chấp lệnh bãi binh của triều đình, ông đã cương quyết cùng nhân dân chiến đấu chống lại thực dân Pháp. Nghĩa quân theo ông rất đông.

Câu hỏi. Quan sát hình 85 (SGK, trang 117), em hãy mô tả "Quang cảnh buổi lễ phong soái Trương Định"?

*** Hướng dẫn trả lời.***

Buổi lễ giản dị nhưng trang nghiêm, tại một vùng nông thôn ở Nam Bộ xưa, có một lễ đài bằng gỗ, trên đặt hương án, có bức trướng ghi dòng chữ Bình Tây Đại nguyên soái. Đông đảo các tầng lớp nhân dân có mặt. Đại diện nhân dân trịnh trọng dâng kiếm lệnh cho Trương Định.

Câu hỏi. So sánh hai thái độ, hai kiểu hành động của nhân dân và triều đình Huế trước sự xâm lược của thực dân Pháp:

*** Hướng dẫn trả lời.***

	Thái độ	Hành động
Nhân dân	- Kiên quyết chống xâm lược ngay từ khi Pháp nổ súng xâm lược nước ta. - Kiên quyết chống trả khi địch tấn công Gia Định và các tỉnh Nam Kì. - Thái độ "bất tuân lệnh" triều đình của nhân dân và sĩ phu yêu nước.	- Anh dũng chống trả chúng tại Đà Nẵng dẫn đến làm thất bại kế hoạch "đánh nhanh thắng nhanh" của địch. - Nhiều cuộc khởi nghĩa nổ ra quyết liệt chống sự mở rộng chiếm đóng của thực dân Pháp và chống sự nhu nhược của triều đình. - Vì nhân dân Trương Định ở lại kháng chiến.

Triều đình	- Không kiên quyết động viên nhân dân chống Pháp. - Bỏ lỡ thời cơ để hành động. - Nhu nhược, ươn hèn, ích kỉ vì quyền lợi của dòng họ bán rẻ dân tộc.	- Bỏ lỡ thời cơ khi địch đánh Gia Định. -Kí Hiệp ước 1862 để mất ba tỉnh miền Đông Nam Kì. - Để mất ba tỉnh miền Tây (1867). - Đàn áp phong trào đấu tranh của nhân dân.

2. Kháng chiến lan rộng ra ba tỉnh miền Tây Nam Kì.

Câu hỏi. Thái độ của triều đình Huế sau khi kí Hiệp ước 1862?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Triều đình Huế ảo tưởng vào "lòng tốt" của người Pháp vì thế sau khi kí Hiệp ước Nhâm Tuất (1862) với thực dân Pháp, triều đình Huế đã tập trung đàn áp các cuộc khởi nghĩa của nông dân ở Trung Kì và Bắc Kì, ngăn cản phong trào kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta ở Nam Kì, cử phái bộ sang Pháp thương thuyết để chuộc lại các tỉnh đã mất.

Câu hỏi. Hậu quả của các việc làm trên của triều đình Huế là gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Lợi dụng sự bạc nhược của vua quan nhà Nguyễn, từ ngày 20 đến ngày 24-6-1867 Pháp đã cho quân chiếm các tỉnh miền Tây mà không tốn một viên đạn nào.

Câu hỏi. Trình bày những nét chính về cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân Nam Kì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Nhân dân nổi dậy khắp nơi, nhiều trung tâm kháng chiến được thành lập. Đồng Tháp Mười, Tây Ninh, Bến Tre, Vĩnh Long, Sa Đéc, Trà Vinh, Rạch Giá, Hà Tiên.

Với các lãnh tụ: Trương Quyền, Phan Tôn, Phan Liêm, Nguyễn Trung Trực, Nguyễn Hữu Huân.

Các nhà Nho dùng ngòi bút chống thực dân Pháp như: Nguyễn Đình Chiểu, Phan Văn Trị...

Câu hỏi. Hãy nêu vài nét về Nguyễn Trung Trực?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Nguyễn Trung Trực sinh năm 1838, là người xã Bình Đức, tỉnh Định Tường (nay thuộc tỉnh Long An). Ông thông hiểu chữ Hán, từng tham gia kháng chiến ở miền Đông, là người chỉ huy quân đốt cháy tàu Ét-phê-răng của Pháp trên sông Vàm Cỏ Đông; sau sang miền Tây lập căn cứ ở Hòn Chông (Rạch Giá). Ông là người yêu nước, có chí khí. Bị giặc bắt đem ra chém, ông đã khảng khái nói: "Bao giờ người Tây nhổ hết cỏ nước Nam thì mới hết người Nam đánh Tây".

Câu hỏi. Hãy nêu vài nét về Nguyễn Hữu Huân?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Nguyễn Hữu Huân sinh năm 1813, đỗ đầu kì thi Hương năm 1852 nên còn gọi là Thủ khoa Huân. Ông người huyện Kiến Hưng tỉnh Định Tường (nay thuộc tỉnh Tiền Giang). Đã hai lần bị giặc bắt, được thả ra, ông lại tiếp tục chống Pháp. Khi bị giặc đưa đi hành hình, ông vẫn ung dung làm thơ.

Câu hỏi. Nhận xét về phong trào chống Pháp của nhân dân ta ở Nam Kì theo thứ tự sau: hoàn cảnh, số lượng, quy mô, kết quả.

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Hoàn cảnh: Cuộc kháng chiến càng ngày càng khó khăn vì thái độ bạc nhược, cấu kết với giặc của triều đình Huế để đàn áp phong trào đấu tranh của nhân dân.
- Số lượng người tham gia: Đông đảo, nhiều tầng lớp nhân dân tham gia, đặc biệt là nông dân.
- Quy mô: Rộng khắp sáu tỉnh Nam Kì.
- Kết quả: Thất bại.

Câu hỏi. Lập niên biểu những sự kiện chính trong cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta từ 1858 đến năm 1873.

**** Hướng dẫn trả lời.***

Thời gian	Nội dung chính
1-9-1858	Pháp tấn công Đà Nẵng
17-2-1859	Pháp tấn công Gia Định
24-2-1861	Pháp tấn công đại đồn Chí Hòa
10-12-1861	Nguyễn Trung Trực đốt cháy tàu giặc trên sông Vàm Cỏ
5-6-1862	Hiệp ước Nhâm Tuất
2-1863	Pháp tấn công căn cứ Tân Hòa (Gò Công)
20-8-1864	Trương Định hi sinh
24-6-1867	Pháp chiếm ba tỉnh miền Tây
1867-1875	Hàng loạt cuộc khởi nghĩa chống Pháp nổ ra ở Nam Kì

BÀI 25
KHÁNG CHIẾN LAN RỘNG RA TOÀN QUỐC (1873-1874)

I. Thực dân Pháp đánh Bắc Kì lần thứ nhất. Cuộc kháng chiến ở Hà Nội và các tỉnh đồng bằng Bắc Kì.

1. Tình hình Việt Nam trước khi Pháp đánh chiếm Bắc Kì.

Câu hỏi. Âm mưu của thực dân Pháp sau năm 1867?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Sau khi chiếm được 6 tỉnh Nam Kì, thực dân Pháp bắt tay ngay vào củng cố bộ máy cai trị và quân đội, đẩy mạnh việc bóc lột nhân dân Nam Kì bằng tô thuế, cướp đoạt ruộng đất của nhân dân, ra sức vơ vét lúa gạo để xuất khẩu, mở trường đào tạo tay sai, xuất bản báo chí nhằm chuẩn bị dư luận cho việc mở rộng đánh chiếm ra Bắc Kì.

Câu hỏi. Trước tình hình đó, thái độ của triều đình Huế như thế nào? Nhận xét?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Triều đình Huế ngày càng đối lập sâu sắc với nhân dân. Triều đình Huế ra sức vơ vét tiền của trong nhân dân để phục vụ cho cuộc sống xa hoa và bồi thường chiến phí cho Pháp; kìm hãm các ngành công nghiệp; đàn áp các phong trào đấu tranh của nhân dân, nhượng bộ thực dân Pháp và tiếp tục muốn thương lượng để chia xẻ quyền thống trị với chúng.

Nhận xét: Chính sách kìm hãm sự phát triển của nhà Nguyễn → đó là một chính sách bảo thủ làm cho tình hình đất nước suy yếu. Đời sống nhân dân cực khổ, nhân dân đã nổi dậy đấu tranh khắp nơi.

Câu hỏi. Nêu những nét cơ bản của tình hình Việt Nam sau năm 1867?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Thực dân Pháp củng cố bộ máy cai trị của chúng ở Nam Kì, đẩy mạnh cướp đoạt ruộng đất, bóc lột nhân dân Nam Kì, mở đường đào tạo tay sai... Chuẩn bị cho việc đánh chiếm Bắc Kì.

Trong khi đó triều đình Huế ngày càng bi đát, kinh tế khó khăn, thiên tai mất mùa, tài chính thiếu hụt, chính sách bế quan tỏa cảng vẫn được duy trì.

Khởi nghĩa của nhân dân nổ ra ở nhiều nơi.

→ Tình hình đó tạo điều kiện cho Pháp thực hiện mưu đồ mở rộng chiếm đóng ra Bắc Kì.

2. Thực dân Pháp đánh chiếm Bắc Kì lần thứ nhất (1873).

Câu hỏi. Tại sao đến năm 1873 quân Pháp ở Nam Kì lại triển khai mở rộng đánh chiếm Bắc Kì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Bộ máy cai trị của Pháp ở Nam Kì đã được củng cố. Triều đình Huế suy yếu, nhu nhược, không có phản ứng gì đáng kể.

Câu hỏi. Thực dân Pháp đã tiến hành kế hoạch đánh chiếm Bắc Kì như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Thực hiện kế hoạch đánh Bắc Kì đã được vạch ra từ trước:

Cuối 1872, chúng cho lái buôn Đuy-puy gây rối ở Hà Nội nhằm tạo cơ hội cho Pháp can thiệp sâu vào vấn đề Bắc Kì.

Lấy cớ giải quyết vụ gây rối của lái buôn Đuy-puy, Gác-ni-ê đưa hơn 200 quân Pháp ra Bắc. Nhưng thực chất, đây là việc làm nằm trong kế hoạch đánh chiếm Bắc Kì của thực dân Pháp.

Sau đó, Pháp cho quân đánh thành Hà Nội 20-11-1873. Sau khi chiếm được thành, chúng cho quân đánh chiếm các tỉnh Hưng Yên, Phủ Lý, Hải Dương, Ninh Bình và Nam Định.

Câu hỏi. Tại sao quân triều đình ở Hà Nội đông mà vẫn không thắng được giặc?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Quân triều đình ở Hà Nội đông nhưng trang bị vũ khí thô sơ, triều đình không tổ chức cho nhân dân kháng chiến. Vì vậy, cuộc chiến đấu do Nguyễn Tri Phương chỉ huy không bảo vệ được thành vì diễn ra đơn lẻ không có sự hỗ trợ của các nơi.

3. Kháng chiến ở Hà Nội và các tỉnh đồng bằng Bắc Kì (1873-1874).

Câu hỏi. Nhân dân Hà Nội tiến hành kháng chiến chống Pháp như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Ngay từ khi quân Pháp chiếm Hà Nội, nhân dân ta đã anh dũng đứng lên kháng chiến. Đêm đêm, các toán nghĩa binh tấn công địch, đốt kho đạn địch. Ở cửa ô Thanh Hà (nay là Ô Quan Chưởng), một đội nghĩa binh đã anh dũng chặn đánh địch và hi sinh đến người cuối cùng để bảo vệ thành Hà Nội.

Câu hỏi. Nhân dân các tỉnh đồng bằng Bắc Kì đã đấu tranh chống thực dân Pháp như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Tại các tỉnh đồng bằng Bắc Kì, quân Pháp vấp phải sự kháng cự quyết liệt của nhân dân ta. Ở Thái Bình và Nam Định, có căn cứ kháng chiến của cha con Nguyễn Mậu Kiến và Phạm Văn Nghị...

Câu hỏi. Em hãy so sánh thái độ, hành động của nhân dân và triều đình Huế trong việc Pháp đánh Bắc Kì lần thứ nhất?

**** Hướng dẫn trả lời.***

	Thái độ	Hành động
Nhân dân Hà Nội và các tỉnh Bắc Kì	Kiên quyết chống giặc.	Nhân dân anh dũng đứng lên kháng chiến ở Hà Nội và các tỉnh đồng bằng Bắc Kì.
Triều đình	Không kiên quyết chống giặc, cầm chừng, chủ yếu thiên về thương thuyết.	- Tạo điều kiện cho Pháp ra Bắc Kì. - Làm thất thủ thành Hà Nội. - Kí Hiệp ước Giáp Tuất (15-3-1874)

Câu hỏi. Trình bày tóm tắt diễn biến chính của trận Cầu Giấy năm 1873?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Thấy lực lượng của địch ở Hà Nội yếu, quân ta khép chặt vòng vây nên ngày 21-12-1873, quân Pháp buộc phải phá vòng vây đánh ra Cầu Giấy. Chớp thời cơ, quân Cờ đen của Lưu Vĩnh Phúc và Hoàng Tá Viêm phục kích, giết tại trận viên chỉ huy Gác-ni-ê cùng nhiều sĩ quan và binh lính địch.

Câu hỏi. Chiến thắng Cầu Giấy năm 1873 có ý nghĩa như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Chiến thắng Cầu Giấy (1873) của quân dân ta làm cho quân Pháp hoang mang lo sợ, còn quân dân ta thì phấn khởi, càng hăng hái đánh giặc.

Câu hỏi. Thái độ của triều đình Huế sau chiến thắng Cầu Giấy như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Triều đình Huế đã không tận dụng ưu thế có được sau chiến thắng Cầu Giấy để phản công địch, mà lại thỏa hiệp với Pháp bằng việc kí Hiệp ước Giáp Tuất (15-3-1874) với những điều khoản nặng nề - chính thức thừa nhận chủ quyền của Pháp ở 6 tỉnh Nam Kì.

Câu hỏi. Vì sao triều đình Huế kí Hiệp ước Giáp Tuất 1874? Em có nhận xét gì về Hiệp ước 1874 so với Hiệp ước Nhâm Tuất 1862?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Hiệp ước 1874 là một sự tính toán thiếu cẩn thận của triều đình Huế, xuất phát từ ý thức bảo vệ quyền lợi của giai cấp và dòng họ, triều đình Huế trượt dài trên con đường đi đến đầu hàng hoàn toàn thực dân Pháp. Chủ quyền dân tộc bị xâm phạm nhiều hơn, tạo điều kiện để Pháp thực hiện âm mưu xâm lược tiếp theo.

- So với Hiệp ước 1862, Hiệp ước 1874 ta mất thêm ba tỉnh Nam Kì, mất thêm một phần quan trọng chủ quyền lãnh thổ, ngoại giao và thương mại của Việt Nam.

Câu hỏi. Đường lối kháng chiến của triều đình Huế có gì thay đổi sau chiến thắng Cầu Giấy 12-1873?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Đường lối kháng chiến của triều đình Huế không có gì thay đổi, vì vậy đã không phát huy được chiến thắng Cầu Giấy (12-1873), mà chỉ coi đây là một cơ hội để điều đình, thương lượng với Pháp. Hiệp ước cắt đất cầu hòa lần thứ hai (thừa nhận cho Pháp chiếm cả 6 tỉnh Nam Kì) đã nhanh chóng được kí kết vào ngày 15-5-1874.

II. Thực dân Pháp đánh Bắc Kì lần thứ hai. Nhân dân Bắc Kì tiếp tục kháng chiến trong những năm 1882-1884.

1. Thực dân Pháp đánh chiếm Bắc Kì lần thứ hai (1882).

Câu hỏi. Tình hình nước ta sau Điều ước 1874. Thái độ của triều đình Huế như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Pháp tiếp tục ý đồ chiếm toàn bộ lãnh thổ nước ta. Kinh tế - tài chính ngày càng kiệt quệ. Nhân dân đói khổ, giặc cướp hoành hành ở khắp nơi, có lúc triều đình Huế đã phải cầu cứu quân Pháp và quân Thanh đánh dẹp. Các đề nghị cải cách, duy tân bị khước từ. Tình hình Bắc Kì rối loạn cực độ.

Câu hỏi. Pháp lấy cớ gì đưa quân ra Bắc Kì lần thứ hai?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Lấy cớ triều đình Huế vi phạm Hiệp ước 1874, vẫn giao thiệp với Trung Quốc mà không hỏi ý kiến Pháp, ngăn cản người Pháp đi lại buôn bán trên sông Hồng.

Câu hỏi. Thực dân Pháp đánh chiếm Bắc Kì lần thứ hai như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

1882, quân Pháp do Đại tá Ri-vi-e chỉ huy đã đổ bộ đánh thành Hà Nội. Chúng đòi quân ta nộp khí giới và giao thành không điều kiện. Không được ta trả lời, Pháp nổ súng tấn công. Quân ta chống cự quyết liệt nhưng cuối cùng thành Hà Nội vẫn bị rơi vào tay giặc. Quân Pháp nhanh chóng tỏa đi đánh chiếm Hòn Gai, Nam Định và các tỉnh thuộc đồng bằng Bắc Kì.

Câu hỏi. Trước việc Pháp chiếm thành Hà Nội, triều đình Huế đã làm gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Trước việc Pháp chiếm thành Hà Nội, triều đình Huế vội vàng cầu cứu nhà Thanh, tạo cơ hội cho quân Thanh vào Bắc Kì; nuôi ảo tưởng điều đình với Pháp, đồng thời ra lệnh cho quân ta phải rút lên mạn ngược, giải tán các đội quân địa phương.

2. Nhân dân Bắc Kì tiếp tục kháng Pháp.

Câu hỏi. ***Trước sự lấn chiếm của thực dân Pháp, nhân dân Bắc Kì có thái độ như thế nào?***

**** Hướng dẫn trả lời.***

Nhân dân Bắc Kì tiếp tục kháng chiến chống Pháp.

Câu hỏi. Quân dân Bắc Kì đã phối hợp với quân đội triều đình chiến đấu chống Pháp quyết liệt như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Khi quân Pháp đánh chiếm Bắc Kì lần thứ hai, nhân dân ta đã tích cực phối hợp với quan quân triều đình kháng chiến. Nhân dân Hà Nội tự tay đốt nhà, tạo thành bức tường lửa chặn giặc; họ tổ chức thành đội ngũ để tham gia bảo vệ thành. Việc Tổng đốc Hoàng Diệu hi sinh với thành Hà Nội đã nêu cao tinh thần yêu nước bất khuất cho nhân dân. Sau khi thành mất, cuộc chiến đấu trong lòng địch diễn ra rất quyết liệt.

Quân dân ở các địa phương sôi nổi chống giặc: dựng rào cản, cắm kè trên sông, làm hầm chông, cạm bẫy để cản giặc.

Câu hỏi. Chiến thắng Cầu Giấy lần thứ hai quân ta đã tiêu diệt Ri-vi-e như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Khi Ri-vi-e đánh Nam Định, các cánh quân của quân ta từ Sơn Tây và Bắc Ninh kéo về Hà Nội, uy hiếp quân Pháp. Ri-vi-e kéo quân về giải vây cho Hà Nội đã bị quân ta phục kích, tiêu diệt tại Cầu Giấy ngày 19 – 5 -1883.

Câu hỏi. Cuộc chiến đấu bảo vệ thành Hà Nội năm 1882 có gì khác năm 1873?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Tăng cường phòng thủ.
- Cuộc chiến đấu có sự phối hợp trong ngoài.
- Một số người chủ trương trình triều đình thực hiện kế sách chiến đấu lâu dài, dựa vào rừng núi nhưng không được triều đình chấp nhận.

Câu hỏi. Sau khi Ri-vi-e bị giết tại Cầu Giấy năm 1883, tại sao thực dân Pháp không chịu nhượng bộ triều đình Huế?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Chiến thắng Cầu Giấy lần thứ hai càng làm cho quân Pháp thêm hoang mang dao động. Chúng toan bỏ chạy nhưng triều đình Huế lại chủ trương thương lượng với Pháp, hi vọng chờ chiến thắng này mà địch sẽ rút quân. Nhân cơ hội vua Tự Đức chết, triều đình Huế đang lục đục, thực dân Pháp có thêm viện binh đã đem quân tấn công thẳng vào Thuận An – cửa ngõ kinh thành Huế.

3. Hiệp ước Pa-tơ-nốt. Nhà nước phong kiến Việt Nam sụp đổ (1884)

Câu hỏi. Khi Pháp tấn công Thuận An thái độ của triều đình Huế như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Hoảng hốt, xin đình chiến vạ kí hiệp ước 1883 (Hác-măng).

Câu hỏi. Nhân dân ta có phản ứng gì khi triều đình kí hiệp ước Hác-măng (1883)?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Nhân dân ta tiếp tục chống Pháp và chống lại triều đình.

Câu hỏi. Nội dung cơ bản của hiệp ước Hác-măng (1883) là gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Bắc Kì và Trung Kì phải đặt dưới sự bảo hộ của Pháp; cắt tỉnh Bình Thuận ra khỏi Trung Kì, nhập vào đất Nam Kì thuộc Pháp.

Triều đình Huế được cai quản Trung Kì nhưng phải thông qua Khâm sứ Pháp ở Huế. Ba tỉnh Thanh – Nghệ - Tĩnh được sát nhập vào Bắc Kì.

Công sứ Pháp ở Bắc Kì kiểm soát mọi công việc của quan lại triều đình, nắm quyền trị an và nội vụ.

Mọi việc giao thiệp với nước ngoài của triều đình Huế đều do Pháp nắm, kể cả việc giao thiệp với Trung Quốc.

Câu hỏi. Chủ trương của Pháp sau trận Cầu Giấy lần thứ hai (5-1883), có gì khác với trận Cầu Giấy thứ nhất (12-1873)? Kết quả của việc Pháp thực hiện chủ trương đó?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Không giống như trận Cầu Giấy lần thứ nhất, lần này chủ trương thôn tính toàn bộ Việt Nam đã trở thành đường lối chung của Nhà nước thực dân Pháp.

- Vì vậy, Pháp quyết định đem quân đánh thẳng Thuận An, sát kinh thành Huế. Hiệp ước Hác-măng (1883) và sau đó là Hiệp ước Pa-tơ-nốt (1884) đã được kí kết, chấm dứt sự tồn tại độc lập của triều đình phong kiến nhà Nguyễn. Nền "bảo hộ" của Pháp được xác lập trên toàn bộ đất nước Việt Nam.

Câu hỏi. Hiệp ước 1884 khác với hiệp ước 1883 ở điểm gì và âm mưu xảo quyệt của thực dân Pháp được thể hiện như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Hiệp ước 1884 có nội dung cơ bản giống với hiệp ước 1883, chỉ sửa đổi về ranh giới khu vực Trung Kì như trả lại các tỉnh Bình Thuận và Thanh – Nghệ - Tĩnh cho Trung Kì.

Âm mưu xảo quyệt của thực dân Pháp là vừa đánh, vừa tìm cách mua chuộc, xoa dịu, lấy lòng vua quan phong kiến triều Nguyễn.

BÀI 26
PHONG TRÀO KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP TRONG NHỮNG NĂM CUỐI THẾ KỈ XIX

I. Cuộc phản công của phái chủ chiến tại kinh thành Huế. Vua Hàm Nghi ra "Chiếu Cần vương".

1. Cuộc phản công quân Pháp của phái chủ chiến ở Huế tháng 7-1885.

Câu hỏi. Sau hiệp ước Pa-tơ-nốt (1884), nội bộ triều đình Huế đã phân hóa như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Nhìn chung, sau Hiệp ước 1884, triều đình Huế đã đầu hàng thực dân Pháp nhưng trong triều vẫn có một số người chủ trương chống Pháp, khôi phục lại nền độc lập dân tộc, ráo riết chuẩn bị lực lượng để đánh Pháp khi có thời cơ. Đó là phe chủ chiến do Tôn Thất Thuyết cầm đầu.

Câu hỏi. Phe chủ chiến chiếm số ít hay số đông?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Phe chủ chiến chiếm số ít.

Câu hỏi. Vì sao phe chủ chiến chiếm số ít mà dám chống lại giặc Pháp?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Phái chủ chiến đứng đầu là Tôn Thất Thuyết (Thượng thư bộ Binh, thành viên Hội đồng phụ chính) nắm quận đội trong tay, lại có chỗ dựa là phong trào chống Pháp xâm lược của nhân dân ta cùng với các quan lại trong phái chủ chiến ở các địa phương vẫn tiếp tục diễn ra sau Hiệp ước 1884. Đây là nguồn cổ vũ, động viên phái chủ chiến quyết tâm chống lại thực dân Pháp.

Câu hỏi. Tôn Thất Thuyết và những người cùng chí hướng đã chuẩn bị những gì để chống lại thực dân Pháp?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Tôn Thất Thuyết ra sức gây dựng lực lượng, xây dựng căn cứ Tân Sở tích trữ lương thảo, khí giới, thành lập các đội quân... Ông còn trừng trị những kẻ có xu hướng thân Pháp và đưa Ưng Lịch lên làm vua (tức vua Hàm Nghi).

Câu hỏi. Thái độ của Pháp trước hành động của phe chủ chiến?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Pháp tức giận quyết tâm tiêu diệt bằng được phe chủ chiến.

Lấy cớ triều đình đưa Hàm Nghi lên ngôi mà không hỏi ý kiến, Pháp cho quân vào đóng ở đồn Mang Cá, tòa Khâm sứ, định bắt cóc Tôn Thất Thuyết nhưng việc không thành.

Câu hỏi. Trước thái độ của Pháp, Tôn Thất Thuyết đã hành động thế nào? Vì sao ông làm thế?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Tôn Thất Thuyết quyết định tấn công trước để giành thế chủ động (đây là hình thức tự vệ).

Câu hỏi. Diễn biến cuộc phản công của phái chủ chiến tại kinh thành Huế?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Đêm mồng 4 rạng sáng 5-7-1885, Tôn Thất Thuyết hạ lệnh tấn công quân Pháp ở tòa Khâm sứ và đồn Mang Cá. Quân Pháp nhất thời rối loạn. Sau khi củng cố tinh thần, chúng đã mở cuộc phản công chiếm Hoàng thành. Trên đường đi, chúng xả súng tàn sát, cướp bóc hết sức dã man, hàng trăm người dân vô tội đã bị giết hại.

Câu hỏi. Tại sao cuộc phản công diễn ra chủ động, quyết liệt nhưng cuối cùng thất bại?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Mặc dù chủ động tấn công nhưng quân ta chưa chuẩn bị kĩ, chưa sẵn sàng để chiến đấu.

Pháp có vũ khí hiện đại, quân Pháp mạnh, đông, ưu thế hơn hẳn quân ta.

2. Phong trào Cần vương bùng nổ và lan rộng.

Câu hỏi. Sau khi cuộc phản công thất bại, phe chủ chiến có tiếp tục chống Pháp nữa không?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Phe chủ chiến vẫn tiếp tục chống Pháp.

Câu hỏi. Phong trào Cần vương nổ ra và phát triển như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Ngày 13-7-1885, nhân danh vua Hàm Nghi, Tôn Thất Thuyết ra "Chiếu Cần vương" kêu gọi văn thân và nhân dân đứng lên giúp vua cứu nước. Từ đó, một phong trào yêu nước chống xâm lược đã dâng lên sôi nổi. Nhân dân các địa phương và dân tộc thiểu số ở vùng biên giới Việt – Lào đã ủng hộ và giúp đỡ mọi mặt cho phong trào.

Câu hỏi. Tác dụng và ý nghĩa của "Chiếu Cần vương"?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Sau khi "Chiếu Cần vương" được ban ra, một phong trào đấu tranh vũ trang chống xâm lược trong cả nước bùng nổ làm cho thực dân Pháp lo sợ và phải vất vả đối phó trong nhiều năm. Phong trào vẫn được duy trì và phát triển với quy mô lớn hơn ngay cả khi vua Hàm Nghi đã bị giặc bắt.

Câu hỏi. Hành động của vua Hàm Nghi và Tôn Thất Thuyết là hành động yêu nước và được đánh giá cao, vì sao ?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Chứng tỏ tinh thần kiên quyết đấu tranh chống xâm lược của những quan lại triều đình tâm huyết, mà tiêu biểu là vua Hàm Nghi và Tôn Thất Thuyết.

- Từ hành động tự vệ chính đáng chuyển sang phát động cuộc kháng chiến trong toàn quốc. Phong trào Cần vương thực chất là phong trào đấu tranh chống ngoại xâm của nhân dân, dưới ngọn cờ của một ông vua yêu nước, trong thời kì này hoàn toàn vắng mặt sự tham gia của quân đội triều đình.

Câu hỏi. Vì sao "Chiếu Cần vương" được đông đảo các tầng lớp nhân dân ta hưởng ứng?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Đó là lời kêu gọi tâm huyết của một ông vua trẻ tuổi, có tinh thần yêu nước và khảng khái. Ông đã đứng về phía nhân dân, và ủng hộ phái chủ chiến chống thực dân Pháp, mong muốn giành lại độc lập cho dân tộc trong khi triều đình Huế nhu nhược, cam tâm làm tay sai cho giặc. "Chiếu Cần vương" phù hợp với tâm tư, nguyện vọng và truyền thống yêu nước của quảng đại quần chúng nhân dân Việt Nam.

Câu hỏi. Nhận xét về giai đoạn đầu của Phong trào Cần vương (1885 – 1888).

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Mức độ : Phong trào phát triển rộng khắp, bao gồm các cuộc khởi nghĩa lớn, nhỏ.

- Địa bàn mở rộng trên phạm vi cả nước từ Thanh Hóa, Nghệ An đến Quảng Bình, Quảng Ngãi, Bình Định.

- Lực lượng : Tham gia đông đảo, chủ yếu là nông dân.

- Lãnh đạo : Không còn là những võ quan Triều đình như thời kì đầu chống Pháp mà là những văn thân, sĩ phu yêu nước có chung nỗi đau mất nước với quần chúng lao động, cũng đứng về phía nhân dân chống thực dân Pháp.

II. Những cuộc khởi nghĩa lớn trong phong trào Cần vương.

1. Khởi nghĩa Ba Đình (1886-1887).

Câu hỏi. Cuộc khởi nghĩa Ba Đình do ai lãnh đạo?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Cuộc khởi nghĩa Ba Đình do Phạm Bành, Đinh Công Tráng và một số tù trưởng miền núi lãnh đạo.

Câu hỏi. Quan sát hình 91 (SGK, trang 127) – "Công trình phòng thủ Ba Đình". Em có nhận xét gì về những điểm mạnh, điểm yếu của cứ điểm Ba Đình?

**** Hướng dẫn trả lời.***

* Điểm mạnh: Quan sát lược đồ, ta thấy: ba làng Mậu Thịnh, Thượng Thọ, Mĩ Khê thuộc huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa tạo thành thế chân kiềng, phối hợp hỗ trợ nhau trong chiến đấu. Địa thế này đã giúp cho những người lãnh đạo khởi nghĩa Ba Đình xây dựng nên một chiến tuyến phòng thủ kiên cố. Phía ngoài là ruộng lúa, lũy tre dày, vùng ngập nước, bên trong là làng xóm, công sự. Cứ điểm có thế mạnh về phòng thủ.

* Điểm yếu: Căn cứ Ba Đình dễ bị cô lập, khó ứng cứu, không thể sử dụng cách đánh du kích, chỉ có thể đánh công kiên.

Câu hỏi. Cuộc chiến đấu ở Ba Đình đã diễn ra như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Chỉ huy cuộc chiến đấu ở Ba Đình là Phạm Bành, Đinh Công Tráng và một số tù trưởng miền núi. Cuộc chiến đấu diễn ra rất quyết liệt từ khi giặc Pháp mở cuộc tiến công quy mô vào căn cứ. Nghĩa quân chiến đấu anh dũng trong suốt 34 ngày đêm, đánh lại nhiều đợt tấn công điên cuồng của giặc Pháp. Nhưng thực dân Pháp đã triệt hạ ba làng, nghĩa quân phải rút lên Mã Cao để bảo toàn lực lượng và tiếp tục chiến đấu thêm một thời gian nữa mới tan rã.

2. Khởi nghĩa Bãi Sậy (1883-1892).

Câu hỏi. Ai là người đứng đầu cuộc khởi nghĩa Bãi Sậy? Ông là người như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Người đứng đầu cuộc khởi nghĩa Bãi Sậy là Nguyễn Thiện Thuật. Ông từng làm Tán tương quân vụ (là chức được bổ nhiệm đến một đơn vị quân đội để hợp đồng thực hiện mệnh lệnh khẩn cấp, có khi ở luôn lại làm tham mưu) tỉnh Hưng Hóa. Khi triều đình kí Hiệp ước 1883, Nguyễn Thiện Thuật trở về quê (Mĩ Hào, Hưng Yên) mộ quân, lập căn cứ kháng chiến. Dưới quyền ông còn có các tướng lĩnh khác, hoạt động trên nhiều địa bàn khác nhau.

Câu hỏi. Tại sao gọi là khởi nghĩa Bãi Sậy?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Gọi là khởi nghĩa Bãi Sậy bởi vì địa bàn của cuộc khởi nghĩa là một vùng đầm lầy, lau sậy rậm rạp, um tùm thuộc các huyện Văn Lâm, Văn Giang, Khoái Châu, Yên Mĩ của tỉnh Hưng Yên. Vị trí này nằm giữa hai đường giao thông quan trọng: Quốc lộ số 5 Hà Nội – Hải Phòng và Đường số 39 Hà Nội – Thái Bình.

Câu hỏi. Đánh như thế nào gọi là đánh du kích?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Đánh du kích là đánh nhỏ, nhanh, gọn và bất ngờ.

Câu hỏi. Cách đánh du kích có lợi như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Cách đánh này là lấy ít đánh nhiều, lấy yếu đánh mạnh, tập trung được địa bàn, kéo dài thời gian, gây cho địch nhiều khó khăn, tổn thất.

Câu hỏi. Thành phần tham gia cuộc khởi nghĩa Ba Đình và khởi nghĩa Bãi Sậy có gì giống nhau?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Những người lãnh đạo khởi nghĩa đều là văn thân, sĩ phu yêu nước chống Pháp, lực lượng tham gia khởi nghĩa là nông dân; nghĩa quân đều có tinh thần chống Pháp quyết liệt.

Câu hỏi. Điểm khác nhau giữa cuộc khởi nghĩa Bãi Sậy và cuộc khởi nghĩa Ba Đình là gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Khởi nghĩa Bãi Sậy dựa vào địa thế thuận lợi, nghĩa quân đã sử dụng lối đánh du kích độc đáo, lợi hại, phân tán trong nhân dân thành nhóm nhỏ, khi ẩn, khi hiện, luôn chủ động phục kích đánh giặc trên đường đi hoặc tập kích các đồn lẻ của chúng.
- Việc xây dựng căn cứ thể hiện sự sáng tạo của nghĩa quân, cho nên khởi nghĩa tồn tại được lâu hơn khởi nghĩa Ba Đình.
- Căn cứ Bãi Sậy không có thành lũy, công sự như căn cứ Ba Đình. Quân khởi nghĩa Bãi Sậy không thể cố thủ như Ba Đình, địa bàn hoạt động mở rộng ra các tỉnh Bắc Ninh, Hải Dương, Hải Phòng và Thái Bình.

3. Khởi nghĩa Hương Khê (1885-1895).

Câu hỏi. Ai là người lãnh đạo cao nhất của cuộc khởi nghĩa Hương Khê?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Lãnh đạo cao nhất của cuộc khởi nghĩa Hương Khê là Phan Đình Phùng. Ông sinh năm 1847, người làng Đông Thái, nay là xã Đức Phong, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh; từng làm quan Ngự sử trong triều đình Huế. Tính tình ông cương trực, thẳng thắn. Ông phản đối việc phế lập trong triều đình nên bị cách chức đuổi về quê. Khi phong trào Cần vương bùng nổ (tháng 7-1885), ông hăng hái hưởng ứng lời kêu gọi cứu nước của vua Hàm Nghi và Tôn Thất Thuyết, mộ quân khởi nghĩa và trở thành thủ lĩnh khởi nghĩa Hương Khê. Ông hy sinh ngày 28-12-1895.

Câu hỏi. Em có nhận xét gì về căn cứ của cuộc khởi nghĩa Hương Khê?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Căn cứ chính của cuộc khởi nghĩa Hương Khê ở vùng núi rừng Ngàn Trươi (Hà Tĩnh). Từ đây nghĩa quân có thể di chuyển quân ra Nghệ An, Thanh Hóa và vào Quảng Bình, xuống đồng bằng hoặc có thể thông sang Lào. Địa thế ở đây hiểm trở, địch khó tấn công, tiêu diệt.

Câu hỏi. Điểm mạnh của khởi nghĩa Hương Khê so với Ba Đình, Bãi Sậy?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Địa bàn rừng núi hiểm trở, rộng lớn, có thể ra Bắc, vào Nam, dễ dàng cho việc tiếp ứng, có đại bản doanh.

Lực lượng nghĩa quân đông, gồm nhiều dân tộc.

Có chỉ huy tài giỏi.

Câu hỏi. Nghĩa quân Hương Khê đã chiến đấu ngoan cường như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Nghĩa quân chiến đấu rất dũng cảm dựa vào địa thế núi rừng hiểm trở và phối hợp chặt chẽ giữa các đội nghĩa quân với nhau nên đã bẻ gãy nhiều cuộc càn quét của địch.

Câu hỏi. Tại sao cuộc khởi nghĩa Hương Khê kéo dài được hơn 10 năm?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Cuộc khởi nghĩa Hương Khê kéo dài được hơn 10 năm (1885-1895) là do ý chí chiến đấu bất khuất của người chỉ huy và nghĩa quân; những người lãnh đạo khởi nghĩa kiên quyết, sáng suốt; có chiến thuật thích hợp, căn cứ địa hiểm trở, được nhân dân hết sức ủng hộ về vật chất và tinh thần. Nghĩa quân tự rèn đúc khí giới và tích trữ lương thảo, tự chế tạo được súng trường theo mẫu súng của Pháp.

Câu hỏi. Trong các cuộc khởi nghĩa Ba Đình, Bãi Sậy, Hương Khê, cuộc khởi nghĩa nào điển hình nhất trong phong trào Cần vương ? Vì sao?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Khởi nghĩa Hương Khê là điển hình nhất.
- Bởi vì :
  + Đây là cuộc khởi nghĩa có quy mô lớn, địa bàn rộng.
  + Lãnh đạo cuộc khởi nghĩa là văn thân các tỉnh Thanh-Nghệ-Tĩnh.
  + Thời gian tồn tại 10 năm.
  + Tính chất ác liệt (chiến đấu cam go) chống Pháp và triều đình phong kiến bù nhìn
  + Tổ chức chặt chẽ, chỉ huy thống nhất.
  + Tự chế tạo được vũ khí (súng trường theo mẫu súng của Pháp)

Câu hỏi. Để dập tắt được cuộc khởi nghĩa, thực dân Pháp đã làm gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Thực dân Pháp tập trung binh lực và xây dựng hệ thống đồn bốt dày đặc nhằm bao vây, cô lập nghĩa quân, dùng lực lượng lớn tấn công vào căn cứ Ngàn Trươi, căn cứ chính của cuộc khởi nghĩa.

Câu hỏi. Tại sao cuộc khởi nghĩa Hương Khê thất bại?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Từ năm 1895, nghĩa quân Hương Khê gặp nhiều khó khăn về lực lượng và người chỉ huy; trong khi đó, thực dân Pháp lại dùng các thủ đoạn tàn ác và âm mưu rất hiểm độc: chúng mở các cuộc tấn công quy mô lớn, bao vây, thắt chặt căn cứ của nghĩa quân, cô lập và cắt đứt mọi liên hệ với nhân dân đến cuối năm 1895, cuộc khởi nghĩa hoàn toàn tan rã.

Câu hỏi. Ý nghĩa của cuộc khởi nghĩa Hương Khê?

** Hướng dẫn trả lời.*

Nêu cao truyền thống anh hùng, bất khuất của dân tộc ta trong cuộc đấu tranh chống ngoại xâm.

Làm chậm quá trình xâm lược của thực dân Pháp.

Để lại nhiều bài học quý báu về khởi nghĩa vũ trang.

Câu hỏi. Em có nhận xét gì về phong trào vũ trang chống Pháp cuối thế kỉ XIX?

** Hướng dẫn trả lời.*

Lãnh đạo khởi nghĩa đều xuất thân từ các văn thân, sĩ phu, quan lại yêu nước.

Lực lượng tham gia đông đảo các tầng lớp nhân dân nhất là nông dân (có cả đồng bào dân tộc thiểu số).

Các cuộc khởi nghĩa bị chi phối bởi tư tưởng phong kiến (lấy cái dũng để đền ơn vua, trả nợ nước) của kẻ trượng phu, không phát triển thành cuộc kháng chiến toàn dân, toàn quốc, song qua hai giai đoạn phát triển, phong trào cho thấy nội dung yêu nước, giữ vị trí chủ đạo còn nghĩa trung quân, "Cần vương" chỉ là phụ.

Mặc dù đã chiến đấu dũng cảm nhưng cuối cùng phong trào vẫn thất bại. Sự thất bại này chứng tỏ sự non kém của những người lãnh đạo, đồng thời phản ánh sự bất cập của ngọn cờ phong kiến trong phong trào giải phóng dân tộc Việt Nam.

Đây là phong trào kháng chiến lớn mạnh, thể hiện truyền thống yêu nước và khí phách anh hùng của dân tộc ta, tiêu biểu cho cuộc kháng chiến tự vệ của nhân dân ta cuối thế kỉ XIX, hứa hẹn một năng lực chiến đấu dồi dào trong cuộc đương đầu với thực dân Pháp, để lại nhiều tấm gương và bài học kinh nghiệm quý báu.

BÀI 27
KHỞI NGHĨA YÊN THẾ VÀ PHONG TRÀO CHỐNG PHÁP CỦA ĐỒNG BÀO MIỀN NÚI CUỐI THẾ KỈ XIX

I. Khởi nghĩa Yên Thế (1884-1913).

Câu hỏi. Nguyên nhân bùng nổ cuộc khởi nghĩa Yên Thế?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Giữa thế kỉ XIX, nhiều nông dân vùng đồng bằng Bắc Bộ rời quê hương lên Yên Thế lập làng, tổ chức sản xuất. Khi Pháp mở rộng phạm vi chiếm đóng Bắc Kì, Yên Thế trở thành mục tiêu bình định, bóc lột của chúng. Vì vậy, nhân dân ở đây đã đứng lên đấu tranh chống lại thực dân Pháp xâm lược, bảo vệ cuộc sống của mình.

Câu hỏi. Em hãy nhận xét về vị trí của căn cứ Yên Thế?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Yên Thế là vùng đồi núi trung du ở phía Tây Bắc tỉnh Bắc Giang, thông với nhiều tỉnh ở vùng rừng núi như Lạng Sơn, Thái Nguyên và vùng đồng bằng như Bắc Ninh, Hà Nội. Địa bàn Yên Thế là vùng cây cối rậm rạp, khí hậu khắc nghiệt, rất bất lợi đối với địch nhưng rất thuận lợi cho cách đánh du kích của nghĩa quân.

Câu hỏi. Em có nhận xét gì về thành phần lãnh đạo của cuộc khởi nghĩa Yên Thế (1884-1913) ?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Khác với các cuộc khởi nghĩa trong phong trào Cần vương, phong trào chống Pháp ở Yên Thế không phải do một số người hoặc một cá nhân văn thân, sĩ phu yêu nước phát động, tập hợp mà là một loạt các cuộc khởi nghĩa nhỏ do nhiều thủ lĩnh địa phương cầm đầu.

- Những người này đều xuất thân từ nông dân địa phương, ít chịu ảnh hưởng của tư tưởng phong kiến, không có sự gắn bó chặt chẽ với khẩu hiệu Cần vương, mong muốn xây dựng một cuộc sống bình quân, bình đẳng sơ khai về kinh tế và xã hội, một biểu hiện về tính tự phát của mặt tư tưởng của nông dân.

Câu hỏi. Vì sao thực dân Pháp lại phải hai lần thương lượng và giảng hòa với nghĩa quân Yên Thế?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Thực dân Pháp chỉ thương lượng và giảng hòa với nghĩa quân Yên Thế khi chúng vấp phải khó khăn lớn như đòi điều đình để chuộc lại tên Sét-nay, hoặc để chúng tạo ra những điều kiện thuận lợi cho việc khai thác và bóc lột.

Câu hỏi. Thực chất âm mưu giảng hòa của Pháp là gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Trong thời gian hòa hoãn, thực dân Pháp chuẩn bị lực lượng và bất ngờ tấn công trở lại. Chúng cho lính lùng sục, tập trung quân mở những trận càn liên tiếp, bao vây căn cứ, tiêu diệt dần lực lượng nghĩa quân và sát hại thủ lĩnh cuộc khởi nghĩa.

Câu hỏi. Em có nhận xét gì về sự khác biệt của cuộc khởi nghĩa Yên Thế so với cuộc khởi nghĩa trong phong trào Cần vương?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Đây là cuộc khởi nghĩa lớn nhất, có thời gian kéo dài nhất (gần 30 năm), quyết liệt nhất và có ảnh hưởng sâu rộng nhất từ khi thực dân Pháp xâm lược nước ta đến những năm đầu thế kỉ XX. Khởi nghĩa Yên Thế không chịu sự chi phối của tư tưởng "Cần vương" mà là phong trào đấu tranh tự phát của nông dân để tự vệ, bảo vệ quyền lợi thiết thân, giữ đất giữ làng. Nghĩa quân đã chiến đấu rất quyết liệt, buộc kẻ thù hai lần phải giảng hòa và nhượng bộ một số điều kiện có lợi cho ta. Đặc biệt trong thời kì đình chiến lần thứ hai, nghĩa quân Yên Thế còn liên lạc với các nghĩa sĩ yêu nước theo xu hướng mới như Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh.

Câu hỏi. Cuộc khởi nghĩa Yên Thế là cuộc khởi nghĩa lâu hơn bất cứ cuộc khởi nghĩa nào trong phong trào Cần vương, đúng hay sai, tại sao?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Đúng.

- Khởi nghĩa đã tập hợp được lực lượng đông đảo nông dân trên một địa bàn rộng lớn.

- Khởi nghĩa đặt dưới sự lãnh đạo của một thủ lĩnh độc đáo, mưu trí, dũng cảm, trung thành, tận tụy với nguyện vọng của nhân dân, đồng cam cộng khổ, thương yêu đùm bọc nghĩa quân, có cuộc sống giản dị hoà mình với quần chúng. Nghĩa quân đã gắn bó mật thiết với nhân dân.

Câu hỏi. Nguyên nhân thất bại và ý nghĩa lịch sử của cuộc khởi nghĩa Yên Thế?

** Hướng dẫn trả lời.*

Từ sau năm 1909, nghĩa quân gặp nhiều khó khăn về mọi mặt. Lúc này phong trào Cần vương đã tan rã nên thực dân Pháp có điều kiện tập trung lực lượng để đàn áp khởi nghĩa Yên Thế; thêm vào đó, chúng lại có thủ đoạn cho tay sai sát hại thủ lĩnh của cuộc khởi nghĩa.

Về phía nghĩa quân, lực lượng bị tiêu hao dần, dẫn đến tan rã. Phong trào bó hẹp trong một địa phương, bị cô lập, so sánh lực lượng quá chênh lệch.

Câu hỏi. Ý nghĩa của cuộc khởi nghĩa Yên Thế?

** Hướng dẫn trả lời.*

Cuộc khởi nghĩa Yên Thế là cuộc đấu tranh tự phát vô cùng oanh liệt của nông dân. Ngay cả khi các phong trào khác đã tan rã, nhưng phong trào nông dân Yên Thế vẫn tồn tại. Điều đó chứng tỏ khả năng lớn lao của nông dân trong lịch sử đấu tranh của dân tộc, tinh thần chiến đấu bất khuất, kiên cường của nhân dân ta trong cuộc đấu tranh chống ngoại xâm.

II. Phong trào chống Pháp của đồng bào miền núi.

Câu hỏi. Vì sao phong trào đấu tranh ở miền núi nổ ra chậm hơn ở miền xuôi?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Pháp tiến hành bình định ở đây muộn hơn.

Câu hỏi. Đồng bào các dân tộc thiểu số ở miền núi đã kháng chiến chống Pháp như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Phong trào kháng chiến chống Pháp của đồng bào các dân tộc thiểu số ở miền núi nổ ra muộn hơn vùng đồng bằng, nhưng diễn ra bền bỉ và kéo dài. Phong trào kháng chiến diễn ra ở khắp các vùng miền núi trong cả nước từ Hà Giang, Tuyên Quang, Sơn La, Yên Bái, Lai Châu đến miền Trung, Tây Nguyên và Nam Kì. Phong trào có sự tham gia tích cực của các dân tộc thiểu số như Thái, Mường, Mông, Dao, Hoa, Khơ-me và các dân tộc ở Tây Nguyên.

Câu hỏi. Tác dụng và ý nghĩa các cuộc đấu tranh của đồng bào các dân tộc thiểu số ở miền núi?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Phong trào đấu tranh chống Pháp ở miền núi nổ ra kịp thời, phát triển mạnh mẽ, được duy trì tương đối lâu dài, hỗ trợ cho các cuộc đấu tranh của đồng bào ở vùng đồng bằng, trực tiếp góp phần làm chậm quá trình xâm lược và bình định của thực dân Pháp.

Câu hỏi. Nhận xét về phong trào khởi nghĩa của đồng bào miền núi về quy mô, người lãnh đạo, nguyên nhân thất bại, đặc điểm chung:

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Quy mô: Rộng lớn khắp miền núi cả nước: Tây Bắc, Đông Bắc, miền Trung, Tây Nguyên, Nam Kì.

- Lãnh đạo: Các thủ lĩnh địa phương, tù trưởng miền núi.
- Nguyên nhân thất bại:
    + Nổ ra lẻ tẻ, thiếu sự thống nhất, mang tính địa phương, tồn tại trong thời gian ngắn.
    + Bị thực dân Pháp dùng nhiều thủ đoạn đàn áp quân sự, mua chuộc, dụ dỗ.
- Đặc điểm chung: Các cuộc khởi nghĩa tự phát, không có mối quan hệ trực tiếp với các cuộc khởi nghĩa Cần vương, không bị chi phối bởi tư tưởng trung quân. Nó thường xuất phát từ quyền lợi của một bộ phận dân cư và mang tính chất địa phương chủ nghĩa.

Câu hỏi. Ý nghĩa của phong trào nông dân Yên Thế và cuộc đấu tranh của đồng bào các dân tộc miền núi giai đoạn này?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Tuy thất bại, phong trào khởi nghĩa Yên Thế và cuộc đấu tranh của đồng bào các dân tộc miền núi có ý nghĩa vô cùng to lớn. Nó khẳng định sức mạnh tiềm năng của giai cấp nông dân, đồng thời cũng bộc lộ nhiều nhược điểm khi chưa có một giai cấp tiên tiến lãnh đạo.

BÀI 28

TRÀO LƯU CẢI CÁCH DUY TÂN Ở VIỆT NAM NỬA CUỐI THẾ KỈ XIX

I. Tình hình Việt Nam nửa cuối thế kỉ XIX.

Câu hỏi. Tình hình kinh tế - xã hội Việt Nam giữa thế kỉ XIX có đặc điểm gì nổi bật?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Giữa thế kỉ XIX, nền kinh tế - xã hội Việt Nam rơi vào tình trạng khủng hoảng nghiêm trọng: bộ máy chính quyền từ trung ương đến địa phương mục ruỗng, nông nghiệp, thủ công nghiệp và thương nghiệp sa sút, tài chính khô kiệt, đời sống nhân dân vô cùng khó khăn; mâu thuẫn giai cấp và mâu thuẫn xã hội ngày càng gay gắt, làm cho xã hội thêm rối loạn.

Câu hỏi. Nguyên nhân nào dẫn đến tình hình kinh tế - xã hội như vậy?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Vào những năm 60 của thế kỉ XIX, thực dân Pháp ráo riết mở rộng cuộc chiến tranh xâm lược Nam Kì, chuẩn bị tấn công xâm lược toàn bộ nước ta. Trong khi đó, triều đình Huế lại thi hành chính sách đối nội, đối ngoại lỗi thời, lạc hậu, kìm hãm sự phát triển của đất nước về kinh tế và xã hội.

Câu hỏi. Để giải quyết tình hình trên, cần phải làm gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Phải thay đổi chế độ xã hội hoặc cải cách xã hội cho phù hợp, đưa đất nước thoát khỏi bế tắc.

Câu hỏi. Nguyên nhân nào dẫn đến những cuộc khởi nghĩa nông dân chống triều đình phong kiến trong nửa cuối thế kỉ XIX?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Bộ máy chính quyền mục nát từ trung ương đến địa phương, kinh tế sa sút, nhân dân bị áp bức một cổ hai tròng (sự bóc lột của triều đình phong kiến, sự bóc lột đàn áp của chính quyền đô hộ), đời sống vô cùng cực khổ → phong trào khởi nghĩa của nông dân lại tiếp tục bùng nổ dữ dội trong những năm cuối thế kỉ XIX.

II. Những đề nghị cải cách ở Việt Nam giữa thế kỉ XIX.

Câu hỏi. Vì sao các quan lại, sĩ phu đưa ra những đề nghị cải cách?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Đứng trước tình trạng đất nước ngày càng nguy nan và xuất phát từ lòng yêu nước, thương dân, muốn cho nước nhà giàu mạnh, có thể đương đầu với cuộc tấn công ngày càng dồn dập của kẻ thù, một số quan lại, sĩ phu thức thời đã mạnh dạn đưa ra những đề nghị, đòi thay đổi chính sách về chính trị, xã hội, kinh tế, văn hóa của triều đình Huế.

Câu hỏi. Hãy cho biết những sĩ phu tiêu biểu trong phong trào cải cách ở nửa cuối thế kỉ XIX?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Những sĩ phu tiêu biểu trong phong trào cải cách ở nước ta vào nửa cuối thế kỉ XIX là Trần Đình Túc, Nguyễn Huy Tế, Nguyễn Trường Tộ và Nguyễn Lộ Trạch.

Câu hỏi. Nêu những nội dung chính trong đề nghị cải cách của các sĩ phu, quan lại yêu nước?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Nội dung của các đề nghị cải cách bao gồm những yêu cầu đòi đổi mới đất nước về mọi mặt như mở cửa biển Trà Lí ở Nam Định cho nước ngoài vào buôn bán, đẩy mạnh khai thác ruộng hoang, khai mỏ, phát triển buôn bán, chấn chỉnh quốc phòng, chấn chỉnh bộ máy quan lại, phát triển công thương nghiệp và tài chính, chỉnh đốn võ bị, mở rộng ngoại giao, cải cách giáo dục, nâng cao dân trí, bảo vệ đất nước.

Câu hỏi. Em có nhận xét gì về những đề nghị cải cách của Nguyễn Trường Tộ?

*** Hướng dẫn trả lời.**

- Những đề nghị cải cách của Nguyễn Trường Tộ là sự kết hợp của ba yếu tố: yêu nước; kính chúa; kiến thức sâu rộng do đi sớm ra nước ngoài nên có cái nhìn thức thời.

- Những đề nghị cải cách của Nguyễn Trường Tộ rất toàn diện, đề cập đến nhiều vấn đề: kinh tế, chính trị, pháp luật, tôn giáo. Trong số những đề nghị đó, có đề nghị có thể thực hiện được như thay đổi chính kiến, quan niệm, khai thác nguồn lực của nước, của dân, chấn chỉnh giáo dục...Không đòi hỏi quá nhiều tiền của, mà chỉ cần lòng quyết tâm cao vì sự nghiệp đổi mới đất nước. Tuy nhiên, thực tế đã không diễn ra như vậy.

III. Kết cục của các đề nghị cải cách.

Câu hỏi. Nhận xét những mặt tích cực, hạn chế, kết quả và ý nghĩa của các đề nghị cải cách?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Tích cực: Đáp ứng phần nào yêu cầu của nước ta lúc đó, có tác động tới cách nghĩ, cách làm của một bộ phận quan lại triều đình.
- Hạn chế: Các đề nghị cải cách mang tính rời rạc, chưa giải quyết được mâu thuẫn cơ bản của xã hội Việt Nam lúc đó.
- Kết quả: Triều đình Huế cự tuyệt, không chấp nhận các đề nghị cải cách.
- Ý nghĩa: Tấn công vào những tư tưởng lỗi thời, bảo thủ, cản trở bước tiến hóa của dân tộc; phản ánh trình độ nhận thức mới của những người Việt Nam hiểu biết.

Câu hỏi. Vì sao các đề nghị cải cách ở Việt Nam nửa cuối thế kỉ XIX không thực hiện được?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Các đề nghị cải cách ở nước ta cuối thế kỉ XIX không thực hiện được vì triều đình nhà Nguyễn bảo thủ, không muốn thay đổi hiện trạng của đất nước; tuy bất lực trước những khó khăn của đất nước nhưng họ vẫn từ chối mọi cải cách, kể cả những cải cách hoàn toàn có khả năng thực hiện được, gây trở ngại cho việc phát triển những nhân tố mới của xã hội. Vì vậy, làm cho đất nước luẩn quẩn trong vòng lạc hậu, bế tắc của chế độ phong kiến đương thời.

Câu hỏi. Lập bảng thống kê các đề nghị cải cách ở Việt Nam cuối thế kỉ XIX.

**** Hướng dẫn trả lời.***

Thời gian	Người đề xướng	Nội dung cải cách
1868	- Trần Đình Túc và Nguyễn Huy Tế. - Đinh Văn Điền.	- Xin mở cửa biển Trà Lí (Nam Định). - Đẩy mạnh khai khẩn ruộng hoang, phát triển buôn bán, chấn chỉnh quốc phòng.
1872	Viện Thương Bạc.	Xin mở ba cửa biển ở miền Trung và miền Bắc để thông thương với bên ngoài
1863-1871	Nguyễn Trường Tộ.	30 bản điều trần: Chấn chỉnh bộ máy quan lại, phát triển công, thương và tài chính, chỉnh đốn võ bị, mở rộng ngoại giao, cải tổ giáo dục.
1877 và 1882	Nguyễn Lộ Trạch.	Chấn hưng dân khí, khai thông dân trí, bảo vệ đất nước

CHƯƠNG II

XÃ HỘI VIỆT NAM TỪ NĂM 1897 ĐẾN NĂM 1918

BÀI 29

CHÍNH SÁCH KHAI THÁC THUỘC ĐỊA CỦA THỰC DÂN PHÁP VÀ NHỮNG CHUYỂN BIẾN VỀ KINH TẾ, XÃ HỘI Ở VIỆT NAM

I. Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp (1897 - 1914).

1. Tổ chức bộ máy nhà nước.

Câu hỏi. Bộ máy cai trị của thực dân Pháp ở Việt Nam được tổ chức như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Thực dân Pháp thành lập Liên bang Đông Dương bao gồm Việt Nam, Cam-pu-chia, Lào, đứng đầu là viên Toàn quyền người Pháp.

- Riêng Việt Nam bị chia thành ba xứ với ba chế độ cai trị khác nhau:

+ Bắc Kì là xứ nửa bảo hộ.

+ Trung Kì theo chế độ bảo hộ.

+ Nam Kì theo chế độ thuộc địa.

+ Mỗi xứ gồm nhiều tỉnh; đứng đầu xứ và tỉnh là các viên quan người Pháp. Dưới tỉnh là huyện, phủ, châu. Đơn vị cơ sở của tổ chức hành chính ở Việt Nam vẫn là làng, xã do các chức dịch địa phương cai quản.

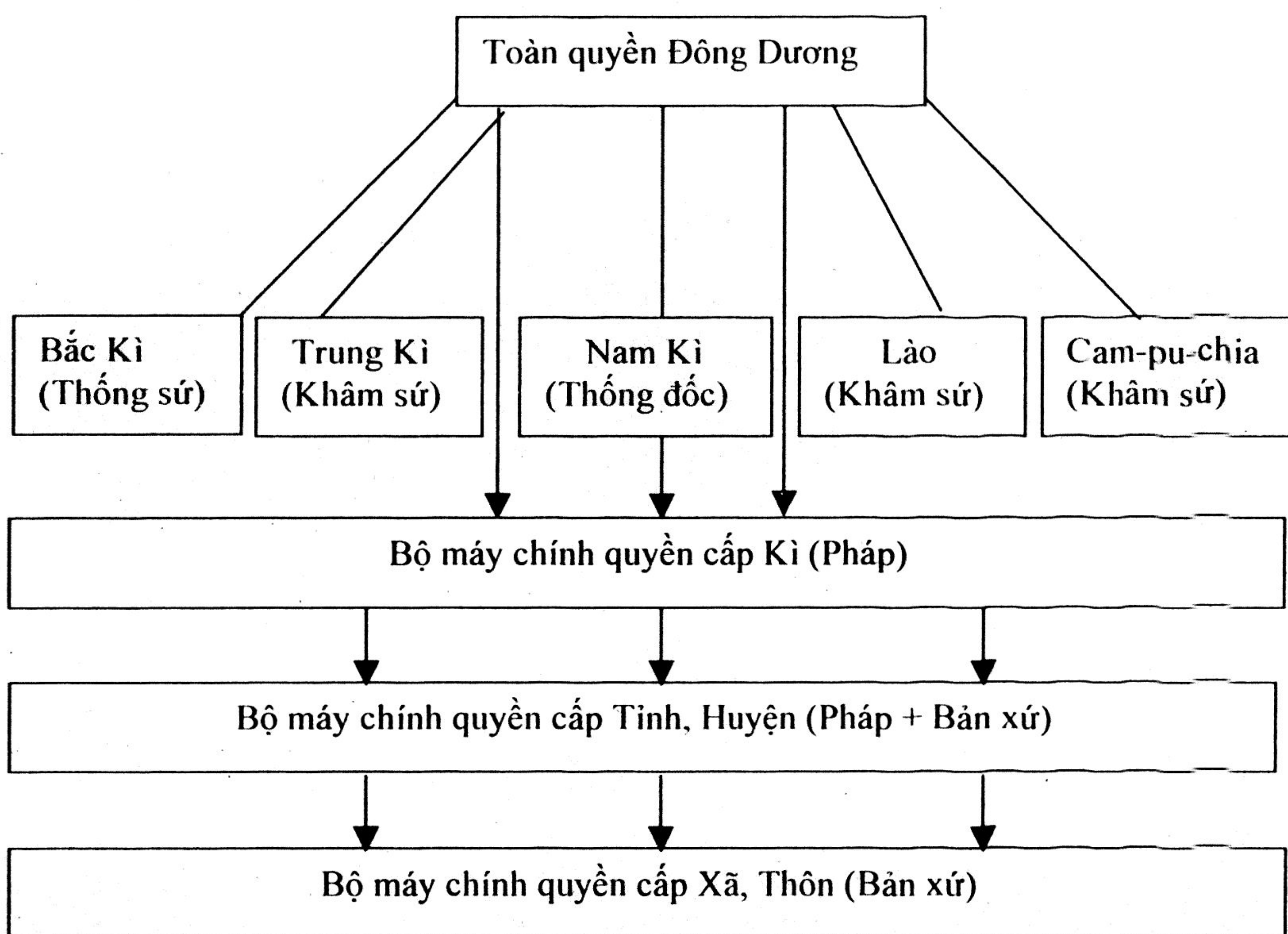
Câu hỏi. Tổ chức bộ máy nhà nước Việt Nam cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX có đặc điểm gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Toàn bộ hệ thống tổ chức bộ máy Nhà nước Việt Nam từ chính quyền cơ sở đến trung ương vào cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX đều do thực dân Pháp điều hành và chi phối.

Câu hỏi. Vẽ sơ đồ tổ chức bộ máy Nhà nước Việt Nam đầu thế kỉ XX và rút ra nhận xét về hệ thống chính quyền của Pháp:

**** Hướng dẫn trả lời :***



Nhận xét:

- Bộ máy cai trị tổ chức chặt chẽ, vói tay xuống tận nông thôn.
- Kết hợp giữa Nhà nước thực dân và quan lại phong kiến.

2. Chính sách kinh tế.

Câu hỏi. Tại sao mãi đến đầu thế kỉ XX, thực dân Pháp mới tiến hành khai thác Việt Nam một cách quy mô?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Đến đầu thế kỉ XX, thực dân Pháp mới dập tắt được các cuộc khởi nghĩa, căn bản hoàn thành công cuộc bình định Việt Nam bằng quân sự và đặt xong bộ máy thống trị ở Việt Nam.

Câu hỏi. Nêu chính sách của thực dân Pháp trong các ngành nông nghiệp, công, thương nghiệp, giao thông vận tải và tài chính. Em có nhận xét gì về nền kinh tế Việt Nam đầu thế kỉ XX?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Kinh tế:
  - Nông nghiệp: Cướp đoạt ruộng đất của nông dân.
  - Công nghiệp: Khai thác mỏ, xuất khẩu kiếm lời.
  - Thương nghiệp: Độc chiếm thị trường mua bán hàng hóa, nguyên liệu, thu thuế.

- Giao thông vận tải: Xây dựng đường sá, cầu cống, bến cảng, đường dây điện thoại vừa để vươn tới các vùng nguyên liệu, vừa để đàn áp các cuộc nổi dậy của nhân dân.
- Tài chính: Đánh thuế nặng để giữ độc quyền thị trường Việt Nam, hàng hóa Pháp nhập vào đánh thuế nhẹ hoặc được miễn thuế, hàng hoá nước ngoài nhập vào Việt Nam đánh thuế cao.

• *Nhận xét:* Nền kinh tế Việt Nam đầu thế kỉ XX đã có nhiều biến đổi. Những yếu tố tích cực và tiêu cực đan xen nhau do chính sách nô dịch thuộc địa của thực dân Pháp → Nền kinh tế Việt Nam cơ bản vẫn là nền sản xuất nhỏ, lạc hậu, phụ thuộc.

Câu hỏi. Các chính sách trên của Pháp nhằm mục đích gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Vơ vét sức người, sức của của nhân dân ta làm giàu cho Pháp.
- Cướp đoạt ruộng đất để lập đồn điền trồng lúa, phát canh thu tô kiếm nhiều lời.
- Khai mỏ và mở một số nhà máy chế biến để vơ vét tài nguyên phong phú của Việt Nam, làm giàu cho nước Pháp.
- Tăng thuế cũ và đặt nhiều thứ thuế mới nhằm ăn cướp tiền bạc của nhân dân ta.
- Cưỡng đoạt sức lao động của nhân dân ta bằng cách bắt đi phu mở đường, đào sông, xây cầu, làm đường sắt để phục vụ việc khai thác thuộc địa và bóc lột của chúng.

Câu hỏi. Tác hại của chính sách khai thác của thực dân Pháp đối với kinh tế Việt Nam như thế nào?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Tài nguyên thiên nhiên bị bóc lột cùng kiệt.
- Nông nghiệp dẫm chân tại chỗ.
- Công nghiệp phát triển nhỏ giọt, thiếu hẳn công nghiệp nặng.

→ Nền kinh tế Việt Nam cơ bản là nền sản xuất nhỏ, lạc hậu, phụ thuộc vào kinh tế Pháp.

- Đời sống nhân dân, đặc biệt là công nhân và nông dân, cực khổ và bị bần cùng hóa.

3. Chính sách văn hóa, giáo dục.

Câu hỏi. Chính sách văn hóa, giáo dục của Pháp có đúng là để khai hoá văn minh cho người Việt Nam hay không?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Không đúng. Đường lối của Pháp là hạn chế phát triển giáo dục ở thuộc địa; Pháp duy trì nền giáo dục Hán học, lợi dụng hệ tư tưởng phong kiến và tri thức cựu học để phục vụ chế độ mới.

Số trường học chỉ được mở một cách dè dặt, số trẻ được đến trường rất ít, càng ở các lớp cao, số học sinh càng giảm dần.

Ý đồ của Pháp là:

+ Thông qua giáo dục nô dịch, thực dân Pháp muốn tạo ra một lớp người chỉ biết phục tùng
+ Triệt để sử dụng phong kiến Nam triều, dùng người Việt trị người Việt.
+ Kìm hãm nhân dân ta trong vòng ngu dốt để dễ bề cai trị.

Câu hỏi. Hệ thống giáo dục, thi cử của Pháp đầu thế kỉ XX có gì khác so với thời phong kiến?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Đến năm 1914, Pháp vẫn duy trì chế độ giáo dục của thời phong kiến, song trong một số kì thi có thêm môn tiếng Pháp.

→ Hệ thống giáo dục phổ thông được chia làm ba bậc:

- Bậc Ấu học (học chữ Hán và Quốc ngữ);
- Bậc Tiểu học (học chữ Hán, Quốc ngữ, chữ Pháp là môn tự nguyện);
- Bậc Trung học (học chữ Hán, Quốc ngữ và chữ Pháp là bắt buộc).

Câu hỏi. Ảnh hưởng của chính sách văn hóa, giáo dục của Pháp đối với Việt Nam?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Đưa nền văn hóa phương Tây vào Việt Nam, tạo ra một tầng lớp thượng lưu, trí thức mới, nhưng chỉ phục vụ cho công cuộc khai thác, bóc lột của thực dân Pháp, còn nhân dân ta thì vẫn bị kìm hãm trong vòng ngu dốt, lạc hậu.

II. Những chuyển biến của xã hội Việt Nam.

1. Các vùng nông thôn.

Câu hỏi. Chính sách khai thác, bóc lột của thực dân Pháp đã làm cho xã hội Việt Nam có những biến đổi, giai cấp địa chủ phong kiến và nông dân thay đổi như thế nào?

*** Hướng dẫn trả lời.**

- Địa chủ phong kiến:
  - Đã đầu hàng, làm tay sai cho thực dân Pháp, số lượng ngày càng tăng thêm.
  - Địa vị kinh tế được tăng cường, nắm trong tay nhiều ruộng đất, nắm chính quyền ở các địa phương.
  - Một bộ phận cấu kết với đế quốc để áp bức, bóc lột nhân dân. Một số địa chủ vừa và nhỏ có tinh thần yêu nước.
- Nông dân:
  - Chiếm số lượng đông đảo, bị tước đoạt ruộng đất, bị bần cùng hóa, bị phá sản, có người phải bỏ làng quê đi làm thuê. Cuộc sống của họ cực khổ trăm bề.
  - Có tinh thần yêu nước và hăng hái tham gia cuộc đấu tranh chống đế quốc, phong kiến.

2. Đô thị phát triển, sự xuất hiện các giai cấp tầng lớp mới.

Câu hỏi. Vì sao đến đầu thế kỉ XX, đô thị Việt Nam ra đời và phát triển nhanh chóng?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Kết quả của việc đẩy mạnh công cuộc khai thác thuộc địa của thực dân Pháp.

Câu hỏi. Cuối thế kỉ XIX, các đô thị Việt Nam phát triển như thế nào?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX, các đô thị Việt Nam xuất hiện ngày càng nhiều. ngoài những đô thị như Sài Gòn - Chợ Lớn, Hà Nội, Hải Phòng, còn có Nam Định, Hòn Gai, Huế, Đà Nẵng, Quy Nhơn, Biên Hòa, Mĩ Tho.

Câu hỏi. Cùng với sự phát triển của đô thị, có các giai cấp và tầng lớp mới nào xuất hiện?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Cùng với sự phát triển của đô thị, trong xã hội đã xuất hiện tầng lớp tư sản, tiểu tư sản thành thị và giai cấp công nhân.

Câu hỏi. Thái độ của từng tầng lớp, từng giai cấp đối với phong trào giải phóng dân tộc như thế nào? Vì sao họ có thái độ như vậy?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Tầng lớp tư sản: Đa số là các chủ hãng buôn bán, ngoài ra có một số là thầu khoán, chủ xí nghiệp, chủ xưởng thủ công. Họ bị chính quyền thực dân kìm hãm, tư bản Pháp chèn ép. Tiềm lực kinh tế của họ yếu ớt, nên chỉ muốn có điều kiện làm ăn, buôn bán dễ dàng, chưa có ý thức tham gia vào phong trào cách mạng giải phóng dân tộc đầu thế kỉ XX.

- Tầng lớp tiểu tư sản: Xuất thân từ các chủ xưởng thủ công nhỏ, những viên chức cấp thấp như thông ngôn, nhà giáo, thư kí, kế toán... Cuộc sống của họ rất bấp bênh và do có ý thức dân tộc nên họ tích cực tham gia vào cuộc vận động cứu nước đầu thế kỉ XX.

- Tầng lớp công nhân: Phần lớn xuất thân từ nông thôn, không có ruộng đất phải bỏ làng ra các nhà máy, hầm mỏ, đồn điền làm thuê. Họ bị thực dân phong kiến và tư sản bóc lột nên sớm có tinh thần đấu tranh mạnh mẽ chống lại bọn địa chủ, đòi cải thiện điều kiện làm việc, tăng lương, giảm giờ làm.

Câu hỏi. Tầng lớp nào trở thành lực lượng đi đầu trong đấu tranh cách mạng ở nước ta đầu thế kỉ XX?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Những trí thức Nho học tiến bộ Việt Nam là lực lượng đi đầu trong cuộc vận động cứu nước theo con đường dân chủ tư sản vì họ có lòng yêu nước nồng nàn và có sự hiểu biết sâu rộng.

Câu hỏi. Lập bảng thống kê về tình hình các giai cấp, tầng lớp trong xã hội Việt Nam cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX.

Giai cấp tầng lớp	Nghề nghiệp	Thái độ đối với dân tộc
Địa chủ phong kiến		
Nông dân		
Công nhân		
Tư sản		
Tiểu tư sản		

**** Hướng dẫn trả lời.***

Giai cấp tầng lớp	Nghề nghiệp	Thái độ đối với dân tộc
Địa chủ phong kiến	Kinh doanh ruộng đất, bóc lột địa tô	Đánh mất ý thức dân tộc, làm tay sai cho đế quốc
Nông dân	Làm ruộng, đóng mọi thứ thuế	Có ý thức dân tộc sâu sắc, sẵn sàng hưởng ứng, tham gia các cuộc đấu tranh. Họ là lực lượng cách mạng đông đảo
Công nhân	Bán sức lao động, làm thuê	Kiên quyết chống đế quốc, giành độc lập, xoá bỏ chế độ phong kiến,họ là lực lượng lãnh đạo cách mạng
Tư sản	Kinh doanh công, thương nghiệp	Chưa có thái độ hưởng ứng hay tham gia các cuộc vận động cách mạng đầu thế kỉ XX. Một bộ phận có ý thức dân tộc, nhưng cơ bản là thỏa hiệp với đế quốc
Tiểu tư sản	Làm công ăn lương, buôn bán nhỏ	Có ý thức dân tộc, tích cực tham gia vào các cuộc vận động cứu nước đầu thế kỉ XX

3. Xu hướng mới trong cuộc vận động giải phóng dân tộc.

Câu hỏi. Những nét chính trong cuộc đấu tranh của nhân dân ta cuối thế kỉ XIX?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Phong trào đấu tranh nổ ra mạnh mẽ, được đông đảo nhân dân tham gia, nhưng đều thất bại.

Câu hỏi. Tư tưởng nào có ảnh hưởng đến Việt Nam lúc đó?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Tư tưởng dân chủ tư sản châu Âu, tư tưởng muốn noi theo gương Nhật Bản.

Câu hỏi. Vì sao đầu thế kỉ XX, ở nước ta xuất hiện xu hướng cứu nước mới?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Đầu thế kỉ XX, cuộc vận động cứu nước ở nước ta đã đi theo con đường dân chủ tư sản là vì xã hội Việt Nam lúc này có thể tiếp nhận được xu hướng mới (do xã hội đã có cơ sở và giai cấp mới). Hiện tượng này khác với tình hình Việt Nam nửa cuối thế kỉ XIX, khi các tư tưởng cải cách tiến bộ đã không thực hiện được do chưa có cơ sở kinh tế và xã hội.

Câu hỏi. Tại sao các nhà yêu nước lúc bấy giờ muốn noi theo con đường của Nhật Bản?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Nhật Bản là một nước ở châu Á, có điều kiện tự nhiên và xã hội gần giống Việt Nam. Đầu thế kỉ XX, Nhật Bản nhờ có duy tân và con đường tư bản chủ nghĩa

mà trở nên giàu mạnh nên đã kích thích nhiều người yêu nước Việt Nam muốn đi theo con đường của họ.

Câu hỏi. So sánh một số điểm cơ bản về xu hướng cứu nước cuối thế kỉ XIX và xu hướng cứu nước đầu thế kỉ XX theo các nội dung sau đây:

Các nội dung chủ yếu	Xu hướng cứu nước cuối thế kỉ XIX	Xu hướng cứu nước đầu thế kỉ XX
Mục đích		
Thành phần lãnh đạo		
Hình thức hoạt động		
Tổ chức		
Lực lượng tham gia		

**** Hướng dẫn trả lời.***

Các nội dung chủ yếu	Xu hướng cứu nước cuối thế kỉ XIX	Xu hướng cứu nước đầu thế kỉ XX
Mục đích	Đánh Pháp, giành độc lập dân tộc, xây dựng lại chế độ phong kiến	Đánh Pháp, giành độc lập dân tộc, kết hợp với cải cách xã hội, xây dựng chế độ quân chủ lập hiến và cộng hoà tư sản
Thành phần lãnh đạo	Văn thân, sĩ phu phong kiến yêu nước	Tầng lớp Nho học trẻ đang trên con đường tư sản hoá
Hình thức hoạt động	Vũ trang	Vũ trang, tuyên truyền giáo dục, vận động cải cách xã hội, kết hợp lực lượng bên trong và bên ngoài
Tổ chức	Theo lề lối phong kiến	Biến đấu tranh giai cấp thành tổ chức chính trị sơ khai
Lực lượng tham gia	Đông, nhưng hạn chế	Nhiều tầng lớp, giai cấp, thành phần xã hội

BÀI 30
PHONG TRÀO YÊU NƯỚC CHỐNG PHÁP TỪ ĐẦU THẾ KỈ XX ĐẾN NĂM 1918

I. Phong trào yêu nước trước Chiến tranh thế giới thứ nhất.

1. Phong trào Đông Du (1905 - 1909).

Câu hỏi. Dựa vào đâu Hội Duy tân chủ trương bạo động vủ trang giành độc lập ? Em có nhận xét gì về chủ trương này ?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Đầu thế kỉ XX, những người Việt Nam yêu nước do Phan Bội Châu đứng đầu lập ra Hội Duy tân với mục đích là đánh Pháp, giành lại độc lập cho Tổ quốc. Hội dự định dựa vào Nhật Bản để xúc tiến việc chuẩn bị bạo động, họ cho rằng Nhật Bản là nước cùng màu da, cùng văn hóa (đồng chủng, đồng văn), Nhật Bản đi theo con đường tư bản chủ nghĩa trở nên giàu mạnh, thoát khỏi đế quốc xâm lược, nên có thể dựa vào Nhật Bản.

Đây là một chủ trương sai lầm, ấu trĩ vì Nhật Bản là một nước đế quốc, bản chất chẳng khác gì đế quốc Pháp.

Câu hỏi. Chủ trương bạo động chống Pháp của Phan Bội Châu có gì khác so với chủ trương bạo động của phong trào Cần vương cuối thế kỉ XIX?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Bạo động của Phan Bội Châu được triển khai trước hết bằng việc chuẩn bị lực lượng, tuyên truyền yêu nước, tính đến khả năng liên kết quốc tế chống chủ nghĩa đế quốc.

Bạo động trong phong trào Cần vương (dùng vũ trang nổi dậy) mang tính tức thời.

Câu hỏi. Hoạt động chủ yếu của phong trào Đông Du là gì ?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Đưa học sinh du học ở Nhật (từ tháng 10 - 1905 đến 9 - 1908) số học sinh du học lên tới 200 người.
- Viết sách báo, tổ chức giáo dục, tuyên truyền yếu nước trong thanh, thiếu niên và nhân dân.

Câu hỏi. Tác dụng và kết quả của phong trào Đông Du như thế nào ?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Phong trào Đông Du đã khuấy động một phong trào yêu nước mạnh mẽ và rộng lớn, hàng trăm thanh niên đã sang Nhật học. Thực dân Pháp đã câu kết với quân phiệt Nhật đàn áp, trục xuất những người yêu nước Việt Nam khỏi đất Nhật. Vì vậy, đến tháng 3-1909, phong trào Đông Du tan rã và Hội Duy tân cũng ngừng hoạt động.

Câu hỏi. Trước sự thất bại của phong trào Đông Du đã để lại bài học gì ?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Chủ trương bạo động là đúng như tư tưởng cầu ngoại viện là sai lầm.
- Xây dựng thực lực trong nước, trên cơ sở thực lực mạnh mà tranh thủ sự hỗ trợ quốc tế chân chính (dựa vào Nhật để đánh Pháp, trong khi đó Nhật - Pháp đều là đế quốc, điều đó thể hiện sự ấu trĩ sai lầm).

2. Đông Kinh nghĩa thục.

Câu hỏi. Đông Kinh nghĩa thục có những hoạt động gì ?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Đông Kinh nghĩa thục đã vận động cải cách văn hóa, xã hội theo lối tư sản, mở trường học ở Hà Nội và các tỉnh Hà Đông, Sơn Tây, Bắc Ninh, Hưng Yên, Hải Dương, Thái Bình... dạy các môn Địa lý, Lịch sử, Khoa học thường thức, tổ chức bình văn, xuất bản sách báo, diễn thuyết, tuyên truyền.

Câu hỏi. Đông Kinh nghĩa thục có gì khác với nhà trường đương thời ?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Đông Kinh nghĩa thục hoạt động như một tổ chức cách mạng chứ không chỉ đơn thuần làm nhiệm vụ dạy học. Đông Kinh nghĩa thục có sự phân công, phân nhiệm, mục đích rõ ràng.

Câu hỏi. Sự tiến bộ của Đông Kinh nghĩa thục biểu hiện ở điểm nào ?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Đông Kinh nghĩa thục là cuộc vận động cải cách văn hóa nhằm nâng cao lòng yêu nước, truyền bá nội dung học tập mới và nếp sống mới mang màu sắc dân chủ, chống phong kiến.

Câu hỏi. Đông Kinh nghĩa thục có tác dụng như thế nào đối với cuộc vận động giải phóng dân tộc đầu thế kỉ XX?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Đông Kinh nghĩa thục là một tổ chức cách mạng, có phân công, phân nhiệm, mục đích rõ ràng, có cơ sở địa phương.

Đông Kinh nghĩa thục đã nâng cao lòng yêu nước và chí tiến thủ cho quần chúng, truyền bá một nền tư tưởng, học thuật mới, một nếp sống mới, tiến bộ, hỗ trợ phong trào Đông du, Duy tân.

Đông Kinh nghĩa thục chống nền giáo dục cũ, cổ vũ cái mới (học chữ Quốc ngữ), đả phá và lên án phong tục, tập quán lạc hậu.

Đông Kinh nghĩa thục tố cáo tội ác, thức tỉnh đồng bào.

3. Cuộc vận động Duy tân và phong trào chống thuế ở Trung Kì (1908)

Câu hỏi. So sánh chủ trương của Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh có điểm gì giống và khác nhau?

**** Hướng dẫn trả lời.***

– Giống: Đều mong muốn giành độc lập dân tộc, cải cách đưa đất nước phát triển.

– Khác : với Phan Bội Châu dùng chủ trương bạo động kết hợp với cải cách xã hội để giành độc lập dân tộc, Phan Chu Trinh chủ trương tiến hành vận động cải cách. Cải cách được tiến hành từ hai phía: nhà nước thực dân và tự thân vận động.

+ Đối với nhà nước thực dân: Phan Chu Trinh viết thư gửi toàn quyền Pôn Bô (1906).

+ Đối với quần chúng: ông hô hào mở trường học, khai trí, bài trừ hủ tục, cổ động chấn hưng thực nghiệp.

Câu hỏi. So sánh cuộc vận động Duy tân ở Trung Kì với Đông Kinh nghĩa thục về mục đích, nội dung và hình thức hoạt động?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Cuộc vận động Duy tân ở Trung Kì do Phan Châu Trinh, Huỳnh Thúc Kháng lãnh đạo có mục đích, nội dung và hình thức hoạt động giống với Đông Kinh nghĩa thục ở ngoài Bắc, nhưng phạm vi hoạt động rộng hơn như mở trường, diễn thuyết về các đề tài sinh hoạt xã hội, tình hình thế giới, tuyên truyền đả phá các phong tục tập quán lạc hậu, đả phá mê tín dị đoan; đã kích quan lại xấu xa, cổ động việc mở mang công thương nghiệp.

Câu hỏi. Hãy cho biết qui mô và mức độ của phong trào chống thuế ở Trung Kì.

**** Hướng dẫn trả lời.***

Năm 1908, dưới ảnh hưởng trực tiếp của phong trào Duy tân, một phong trào chống đi phu, chống sưu thuế diễn rầm rộ ở Quảng Nam, Quãng Ngãi, rồi lan ra các tỉnh Trung Kì, làm cho thực dân Pháp run sợ thẳng tay đàn áp, bắt bớ, tuyên án xử tử nhiều nhà yêu nước. Phan Châu Trinh bị chúng đày ra Côn Đảo.

Câu hỏi. Em có nhận xét gì về cuộc nổi dậy của nhân dân Trung Kì năm 1908?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Cuộc nổi dậy của nhân dân Trung Kì năm 1908 về thực chất là một phong trào quần chúng công khai đầu tiên ở Việt Nam được dấy lên bởi tư tưởng dân tộc, dân quyền do các sĩ phu Duy tân đầu thế kỉ XX truyền bá.

Phong trào đã thể hiện rõ tinh thần và năng lực cách mạng của nông dân trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, đồng thời cũng cho thấy những hạn chế của họ khi chưa có sự lãnh đạo của một giai cấp tiên tiến.

Bài tập 4. Lập bảng thống kê các phong trào yêu nước tiêu biểu đầu thế kỉ XX. Nêu điểm giống nhau và khác nhau của các phong trào trên theo mẫu sau :

**** Hướng dẫn trả lời.***

Các phong trào	Mục đích	Hình thức và nội dung hoạt động
Đông du (1905)	Đào tạo nhân tài cho đất nước, chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang.	-Đưa học sinh sang Nhật du học -Viết sách báo tuyên truyền yêu nước.
Đông Kinh nghĩa thục (1907)	Nâng cao dân trí, bồi, dưỡng nhân tài.	- Mở trường học - Diễn thuyết, bình văn, sách báo.
-Cuộc vận động Duy tân, -Phong trào chống thuế ở Trung Kì(1908)	-Nâng cao dân trí, -Đấu tranh chống sưu cao, thuế nặng.	-Diễn thuyết đề tài sinh hoạt xã hội, tình hình thế giới. -Khuyến khích kinh doanh công thương nghiệp.

* Điểm giống: Đều là phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản do các sĩ phu yêu nước đề xướng, lãnh đạo.

* Điểm khác: Hình thức đấu tranh.

- Đông du: Bạo động chống Pháp.
- Duy tân: Ôn hòa.
- Đông Kinh nghĩa thục: Mở các nhà trường, nâng cao dân trí, đào tạo nhân tài.

II. Phong trào yêu nước trong thời kì Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918).

1. Chính sách của thực dân Pháp ở Đông Dương trong thời chiến.

Câu hỏi. Những thay đổi trong chính sách kinh tế, xã hội của Pháp ở Việt Nam trong thời kì Chiến tranh thế giới thứ nhất?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Năm 1918, Chiến tranh thế giới thứ nhất bùng nổ. Việt Nam trở thành đối tượng để thực dân Pháp vơ vét sức người, sức của phục vụ chiến tranh. Chúng ráo riết bắt nhiều lính thợ đẩy ra chiến trường, phá cây lương thực, trồng cây công nghiệp và đẩy mạnh khai thác mỏ lấy kim loại phục vụ cho chiến tranh; lừa gạt nhân dân mua công trái để bòn rút về tài chính, tất cả đều nhằm cung cấp cho chiến tranh.

Câu hỏi. Những chính sách trên có mặt tích cực và tiêu cực gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

- Tích cực: Kinh tế Việt Nam khởi sắc, tư bản dân tộc có điều kiện vươn lên, giai cấp công nhân tăng về số lượng.
- Tiêu cực: Lợi nhuận chỉ để cho Pháp dốc vào chiến tranh, nhân dân ta nói chung càng bần cùng hơn việc bắt nông dân đi lính và thu hẹp diện tích trồng lúa làm cho sản xuất ở nông thôn giảm sút, đời sống nhân dân càng thêm khốn khổ; giai cấp công nhân bị bóc lột nặng nề do thực dân Pháp tập trung vào việc phát triển một số ngành công nghiệp phục vụ chiến tranh như khai thác mỏ và các đồn điền trồng cây công nghiệp như thầu dầu, cao su.

2. Vụ mưu khởi nghĩa ở Huế (1916). Khởi nghĩa của binh lính và tù chính trị ở Thái Nguyên (1917)

Câu hỏi. Trình bày những nét lớn về hai cuộc khởi nghĩa của binh lính ở Huế và Thái Nguyên theo mẫu sau:

Các cuộc khởi nghĩa	Vụ mưu khởi nghĩa ở Huế (1916)	Khởi nghĩa ở Thái Nguyên (1917)
Nguyên nhân		
Lãnh đạo		
Diễn biến chính		
Kết quả		

*** Hướng dẫn trả lời.**

Các cuộc khởi nghĩa	Vụ mưu khởi nghĩa ở Huế (1916)	Khởi nghĩa ở Thái Nguyên (1917)
Nguyên nhân	Pháp mở chiến dịch bắt lính để được sang chiến trường châu Âu.	Binh lính được giác ngộ phối hợp với tù chính trị khởi nghĩa.
Lãnh đạo	Thái Phiên, Trần Cao Vân mời vua Duy Tân tham gia.	Lương Ngọc Quyến, Trịnh Văn Cấn.
Diễn biến chính	Dự kiến vào đêm 3 rạng sáng 4-5-1916 tại Huế nhưng bị lộ, mưu khởi nghĩa không thành.	Giết chết tên giám binh, phá nhà lao, thả tù chính trị, chiếm các công sở, làm chủ tỉnh lị, nhưng không chiếm được trại lính nên bị phản công.
Kết quả	Thái Phiên, Trần Cao Vân bị xử tử. Vua Duy Tân bị đày sang châu Phi.	Kéo dài 5 tháng nhưng thất bại. Trịnh Văn Cấn tự sát.

Câu hỏi. Nêu những điểm giống nhau giữa cuộc mưu khởi nghĩa ở Huế và khởi nghĩa của binh lính ở Thái Nguyên?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Lực lượng tham gia hai cuộc khởi nghĩa đều là binh lính người Việt trong quân đội Pháp. Thành phần lãnh đạo gồm những sĩ phu yêu nước, có tư tưởng tiến bộ.

Câu hỏi. Ý nghĩa của vụ mưu khởi nghĩa ở Huế ?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Mặc dù thất bại, nhưng vì nổ ra ngay tại kinh đô Huế và các tỉnh miền Trung nên phong trào đã có tiếng vang lớn.

Câu hỏi. Ý nghĩa của cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Cuộc khởi nghĩa của binh lính và tù chính trị ở Thái Nguyên đã giáng một đòn mạnh vào chính sách "dùng người Việt trị người Việt" của thực dân Pháp; được nhân dân địa phương ủng hộ nhiệt liệt; cổ vũ tinh thần chiến đấu của nhân dân cả nước; nêu cao tinh thần yêu nước và bất khuất của dân tộc ta.

3. Những hoạt động của Nguyễn Tất Thành sau khi ra đi tìm đường cứu nước.

Câu hỏi. Vì sao Nguyễn Tất Thành lại quyết định ra đi tìm đường cứu nước?

*** Hướng dẫn trả lời.**

Nguyễn Tất Thành sinh ra và lớn lên trong hoàn cảnh nước nhà rơi vào tay thực dân Pháp. Nhiều cuộc khởi nghĩa và phong trào đấu tranh nổ ra liên tiếp nhưng đều thất bại. Đau xót trước cảnh nước mất, nhà tan; sự thất bại của các phong trào yêu nước đầu thế kỉ; sự đàn áp, bóc lột tàn bạo của thực dân Pháp đã thôi thúc Nguyễn Tất Thành ra đi tìm con đường cứu nước mới cho dân tộc.

Câu hỏi. Việc lựa chọn con đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành có gì mới so với các nhà yêu nước chống Pháp trước đó?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Các nhà yêu nước chống Pháp là các sĩ phu phong kiến. Mong muốn của họ là giải phóng dân tộc, thiết lập lại chế độ phong kiến, hoặc là các sĩ phu tân học trẻ tuổi đi theo con đường dân chủ tư sản, thiết lập chế độ quân chủ lập hiến, chế độ cộng hòa.

Nguyễn Tất Thành đi sang phương Tây để tìm hiểu vì sao nước Pháp thống trị nước mình và thực chất của các từ "Tự do-Bình đẳng-Bác ái"; Xác định con đường cứu nước đúng cho dân tộc.

Câu hỏi. Tại sao Nguyễn Tất Thành không đi theo con đường cứu nước của các vị tiền bối, mà quyết định đi tìm đường cứu nước mới?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Vì Nguyễn Tất Thành không nhất trí với những chủ trương, con đường cứu nước mà các bậc tiền bối đã lựa chọn. Nguyễn Tất Thành đã nhận xét về con đường của các bậc tiền bối đó:

- Phan Bội Châu dựa vào Nhật để đánh Pháp "Đưa hổ cửa trước rước heo cửa sau".
- Phan Châu Trinh đề nghị Pháp cải cách chẳng khác gì xin giặc rủ lòng thương.

Câu hỏi. Động cơ nào thúc đẩy Nguyễn Tất Thành đi sang phương Tây?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Tìm hiểu xem "nước Pháp và các nước khác làm thế nào, rồi sẽ về giúp đồng bào mình". Tìm hiểu những bí mật ẩn đằng sau những từ: tự do, bình đẳng, bác ái.

Câu hỏi. Ý nghĩa các hoạt động của Nguyễn Tất Thành là gì?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Những hoạt động của Nguyễn Tất Thành tuy mới chỉ là bước đầu nhưng có ý nghĩa vô cùng quan trọng vì đã biết gắn liền phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân và nhân dân lao động Việt Nam với phong trào Cộng sản và công nhân Pháp cũng như với phong trào cách mạng thế giới.

BÀI 31
ÔN TẬP
LỊCH SỬ VIỆT NAM TỪ NĂM 1858 ĐẾN NĂM 1918

I Những sự kiện chính.

Câu hỏi. Vì sao thực dân Pháp xâm lược Việt Nam?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Sự phát triển của chủ nghĩa tư bản Pháp đòi hỏi phải có thuộc địa để khai thác và bóc lột. Việt Nam là một trong những thị trường đáp ứng yêu cầu này nên từ giữa thế kỉ XIX, thực dân Pháp đã tiến hành xâm lược Việt Nam.

Câu hỏi. Vì sao nước ta rơi vào tay thực dân Pháp?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Khi thực dân Pháp tiến hành xâm lược nước ta, đáng lẽ triều đình nhà Nguyễn phải cùng với nhân dân Việt Nam đứng lên chống lại sự xâm lược của thực

dân Pháp song triều đình yếu hèn, vì quyền lợi của mình từng bước đầu hàng giặc để nước ta trở thành thuộc địa của Pháp vào cuối thế kỉ XIX.

Câu hỏi. Lập bảng về quá trình xâm lược Việt Nam của thực dân Pháp và cuộc đấu tranh chống xâm lược của nhân dân ta.

**** Hướng dẫn trả lời.***

Thời gian	Quá trình xâm lược của thực dân Pháp	Cuộc đấu tranh của nhân dân ta
1-9-1858	Pháp đánh bán đảo Sơn Trà. Mở màn cuộc xâm lược Việt Nam.	Quân dân ta đánh trả quyết liệt
2-1859	Pháp kéo vào Gia Định.	Quân ta chặn địch ở đây. Khởi nghĩa Nguyễn Trung Trực, khởi nghĩa Trương Định
2-1862	Pháp chiếm Gia Định, Định Tường, Biên Hoà, Vĩnh Long.	
6-1862	Hiệp ước Nhâm Tuất, Pháp chiếm 3 tỉnh miền Đông Nam Kì.	Nhân dân độc lập kháng chiến, bất chấp lệnh bãi binh của triều đình.
6-1867	Pháp chiếm 3 tỉnh miền Tây.	Nhân dân 6 tỉnh khởi nghĩa.
20-11-1873	Pháp đánh thành Hà Nội lần 1.	Chiến thắng Cầu Giấy lần 1.
3 – 4 - 1882	Pháp đánh thành Hà Nội lần 2.	Chiến thắng Cầu Giấy lần 2.
18-8-1883	Pháp đánh Huế. Điều ước Hác-măng, Pa-tơ-nốt công nhận sự bảo hộ của Pháp.	Triều đình đầu hàng nhưng phong trào kháng chiến của nhân dân ta không chấm dứt.

II. Những nội dung chủ yếu.

Câu hỏi. Lập niên biểu về phong trào Cần vương.

**** Hướng dẫn trả lời.***

Thời gian	Sự kiện
5-7-1885	Cuộc phản công của phái chủ chiến ở kinh thành Huế.
13-7-1885	Vua Hàm Nghi ra Chiếu Cần vương.
1886-1887	Khởi nghĩa Ba Đình.
1883-1892	Khởi nghĩa Bãi Sậy.
1885-1895	Khởi nghĩa Hương Khê.

Câu hỏi. Lập bảng thống kê những cuộc khởi nghĩa lớn trong phong trào Cần vương?

**** Hướng dẫn trả lời.***

Thời gian	Những cuộc khởi nghĩa lớn trong phong trào Cần vương
Từ tháng 12 - 1886 đến tháng 1 - 1887	Khởi nghĩa Ba Đình: Nghĩa quân xây dựng cứ điểm phòng thủ ở Ba Đình (huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa); chiến đấu suốt 34 ngày đêm trong vòng vây của kẻ thù, bẻ gãy nhiều đợt tấn công của địch có trọng pháo và pháo hạm yểm trợ. Cuối cùng, cuộc khởi nghĩa bị thất bại do thực dân Pháp đã tập trung lực lượng để triệt hạ bằng được căn cứ của nghĩa quân.
Từ năm 1883 đến năm 1892	Khởi nghĩa Bãi Sậy: Do Nguyễn Thiện Thuật lãnh đạo, ở vùng Văn Lâm, Văn Giang, Khoái Châu, Yên Mĩ (Hưng Yên). Nghĩa quân đã áp dụng chiến thuật du kích, thường đánh úp đồn trại trên đường Hà Nội - Hải Phòng, Hà Nội - Hưng Yên, tiêu hao nhiều sinh lực địch.
Từ năm 1885 đến năm 1895	Khởi nghĩa Hương Khê: Do Phan Đình Phùng lãnh đạo; có quy mô lớn, lan ra 4 tỉnh: Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh và Quảng Bình; Có tổ chức chặt chẽ; nghĩa quân tự chế được súng hỏa mai và súng trường kiểu Pháp. Nghĩa quân được chia thành 15 quân thứ. Giặc Pháp và quân triều đình đàn áp liên tục nhưng không đè bẹp được ý chí chiến đấu của nghĩa quân. Cuộc khởi nghĩa đã kéo dài được hơn 10 năm, gây cho Pháp nhiều thiệt hại.

Câu hỏi. Lập biểu bảng về phong trào yêu nước đầu thế kỉ XX (đến năm 1918)

**** Hướng dẫn trả lời.***

Phong trào	Chủ trương	Biện pháp đấu tranh	Thành phần tham gia
Phong trào Đông du (1905-1909)	Giành độc lập, xây dựng xã hội tiến bộ.	Bạo động vũ trang để giành độc lập. Cầu viện Nhật Bản.	Nhiều thành phần nhưng chủ yếu là thanh niên yêu nước.
Đông Kinh nghĩa thục (1907)	Giành độc lập, xây dựng xã hội tiến bộ.	Truyền bá tư tưởng mới, vận động chấn hưng đất nước.	Đông đảo nhân dân tham gia, nhiều tầng lớp xã hội.
Cuộc vận động Duy tân ở Trung Kì (1908)	Nâng cao ý thức tự cường để đi đến giành độc lập.	Mở trường, diễn thuyết, tuyên truyền, đả phá phong tục lạc hậu, bỏ cái cũ, học theo cái mới, cổ động việc mở mang công thương nghiệp...	Đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia.
Phong trào chống thuế ở Trung Kì (1908)	Chống đi phu, chống sưu thuế.	Từ đấu tranh hòa bình, phong trào dần thiên về xu hướng bạo động.	Đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia, chủ yếu là nông dân.

Câu hỏi. So sánh hai xu hướng cứu nước của Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh.

**** Hướng dẫn trả lời.***

Xu hướng	*Chủ trương*	*Biện pháp*	*Khả năng thực hiện*	*Tác dụng*	*Hạn chế*
Bạo động của Phan Bội Châu	Đánh Pháp, giành độc lập dân tộc, xây dựng xã hội tiến bộ về KT, CT, VH.	Tập hợp lực lượng đánh Pháp, trước hết là xây dựng lực lượng về mọi mặt, kết hợp với cầu viện.	Phù hợp với nguyện vọng của nhân dân, nhưng chủ trương cầu viện Nhật Bản khó thực hiện.	Khuấy động lòng yêu nước, cổ vũ tinh thần dân tộc.	Ý đồ cầu viện Nhật Bản là sai lầm, nguy hiểm.
Cải cách của Phan Châu Trinh	- Vận động cải cách trong nước - khai trí, mở mang công, thương nghiệp, tự cường.	-Mở trường học. -Đề nghị cùng thực dân chấn chỉnh lại chế độ phong kiến, giúp Việt Nam tiến bộ.	Không thể thực hiện được vì trái với đường lối của Pháp.	-Cổ vũ tinh thần tự lập tự cường. - Giáo dục tư tưởng chống các hủ tục phong kiến.	Biện pháp cải lương, xu hướng bắt tay với Pháp, làm phân tán tư tưởng cứu nước của nhân dân.

Câu hỏi. Tóm tắt hoạt động của Nguyễn Tất Thành từ khi ra đi tìm đường cứu nước đến 1917.

**** Hướng dẫn trả lời.***

Thời gian	Hoạt động của Nguyễn Tất Thành
Giữa năm 1911	- Ra đi tìm đường cứu nước tại cảng Nhà Rồng. - Cuộc hành trình kéo dài 6 năm qua nhiều nước ở châu Phi, châu Mĩ và châu Âu.
Năm 1917	Nguyễn Tất Thành trở lại Pháp. Tại đây, Người làm rất nhiều nghề, học tập, rèn luyện trong quần chúng và giai cấp công nhân Pháp, tham gia hội những người Việt Nam yêu nước, viết báo tuyên truyền cho cách mạng Việt Nam và tố cáo thực dân Pháp; tiếp nhận ảnh hưởng của cách mạng tháng Mười Nga...Những hoạt động bước đầu này của người đã xác định con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc.

NHỮNG SỰ KIỆN CHÍNH TRONG SÁCH GIÁO KHOA LỊCH SỬ 8

Thời gian	Lịch sử thế giới (từ giữa thế kỉ XVI đến năm 1945)	Lịch sử Việt Nam (từ năm 1858 đến năm 1918)
1566	Cách mạng Hà Lan	
1640-1688	Cách mạng tư sản Anh	
1776	Tuyên ngôn Độc lập của Hợp chủng quốc Hoa Kì	
1789-1794	Cách mạng tư sản Pháp	
1848	Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản	
1848-1849	Phong trào cách mạng ở Pháp và Đức	
1858		Thực dân Pháp mở đầu cuộc xâm lược Việt Nam
1868	Minh Trị Duy tân	
1871	Công xã Pa-ri	
1884		Hiệp ước Pa-tơ-nốt
1884-1913		Khởi nghĩa Yên Thế
1885		Hàm Nghi ra chiếu "Cần Vương"
1885-1896		Phong trào Cần Vương
1904		Hội Duy tân được thành lập
1911	Cách mạng Tân Hợi ở Trung Quốc	Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước
1914-1918	Chiến tranh thế giới thứ nhất	
1917	Cách mạng tháng Mười Nga	Nguyễn Tất Thành trở lại Pháp
1919	Phong trào Ngũ Tứ ở Trung Quốc	
1918-1920	Nước Nga Xô-viết đánh thắng thù trong, giặc ngoài	
1922	Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô-viết được thành lập	
1929-1933	Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới	
1939-1945	Chiến tranh thế giới thứ hai	

MỤC LỤC

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
16 Hàng Chuối - Hai Bà Trưng - Hà Nội
Điện thoại: (04) 9714896; (04) 7547936; Fax: (04) 9714899
E-mail: nxb@vnu.edu.vn

★ ★ ★

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc: PHÙNG QUỐC BẢO
Tổng biên tập: PHẠM THÀNH HƯNG

Biên tập: NGUYỄN VĂN HÀ

Chế bản: NHÀ SÁCH HỒNG ÂN

Trình bày bìa: VÕ THỊ THỪA

HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP LỊCH SỬ THCS 8

Mã số: 2L-76 ĐH06
In 3.000 cuốn, khổ 16 x 24 cm tại Xí nghiệp in Tuần báo Văn nghệ Tp. Hồ Chí Minh
Số xuất bản: 406 - 2006/CXB/8 - 64/ĐHQGHN, ngày 22/05/2006.
Quyết định xuất bản số: 197 LK/XB
In xong và nộp lưu chiểu quý II năm 2006.